

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ
DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM DRILLING & WELL
SERVICE CORPORATION**

Số/No: 11/01/2026/BC-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2026
Ho Chi Minh City, January 28th, 2026*

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Kỳ báo cáo: Năm 2025/ Reporting period: 2025)**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

To:

- *The State Securities Commission;*
- *Ho Chi Minh City Stock Exchange.*

- Tên công ty/ *Name of company:*

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ
PETROVIETNAM DRILLING & WELL SERVICE CORPORATION**

- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address of head office:* Tầng 4, tòa nhà Sailing, 111A Pasteur, phường Sài Gòn, TPHCM/ *4th floor, Sailing Tower, No.111A Pasteur Street, Sai Gon Ward, HCMC.*
- Điện thoại/ *Tel:* (028) 39142012; *Fax:* (028) 39142021; *Email:* info@pvdrilling.com.vn
- Vốn điều lệ/ *Charter capital:* 5.562.960.060.000 đồng
- Mã chứng khoán/ *Ticker:* PVD
- Mô hình quản trị công ty/ *Governance model:*
Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc/ *General Meeting of Shareholders ("GMS"), Board of Directors ("BOD"), Board of Supervisors ("BOS"), President & Chief Executive Officer ("CEO").*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
The implementation of internal audit: Implemented
- Các Ủy ban trực thuộc HĐQT/ *Committees within the Board of Directors:*
Ủy ban Chiến lược và PTBV ESG, Ủy ban Đề cử và Thù lao lương thưởng, Ủy ban Kiểm toán, Ủy ban Quản trị rủi ro/ *The Strategy and ESG Committee, The Nomination and Remuneration Committee, The Audit Committee, The Risk Management Committee.*



I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the GMS:

Trong năm 2025, PV Drilling đã tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên theo hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến và bỏ phiếu điện tử vào ngày 23/4/2025 và 01 lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản vào tháng 10/2025:/ *In 2025, PV Drilling held its Annual General Meeting of Shareholders (AGM) in a hybrid format (combining in-person and online attendance) with electronic voting on April 23rd, 2025 and conducted one (01) collection of shareholders' written opinions in October 2025:*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) như sau/ *Information on meetings, resolutions and decisions of the GMS (including the resolutions of the GMS approved in the form of collecting shareholders' written opinions) as below:*

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2025	- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 <i>The 2024 Business performance report and the Business plan for 2025.</i>
			- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 <i>Report of the BOD on Operation activities in 2024 and the Implementation plan for 2025</i>
			- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 <i>Report of the BOS on Operation activities in 2024 and the Implementation plan for 2025</i>
			- Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 <i>The selection of Audit firm for auditing the financial statements in 2025</i>
			- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán <i>The Report of the Audited financial statements in 2024</i>
			- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 <i>The Profit distribution plan for 2024 and the Profit distribution plan for 2025</i>
			- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT <i>The amendments of PV Drilling's Charter, Internal Regulations on Corporate Governance, and Working Regulations of the BOD</i>
			- Phương án thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 <i>The remuneration plan for the BOD and the BOS in 2025</i>

2024
TỔ
NG TY
N VÀ DI
DẦU
HỒ

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
			- Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling (ông Văn Đức Tông và ông Nguyễn Văn Toàn) <i>The dismissal of member of the Board of Directors of PV Drilling (Mr. Van Duc Tong and Mr. Nguyen Van Toan)</i> - Bầu Thành viên độc lập Hội đồng quản trị PV Drilling (ông Trần Văn Hoạt và ông Phạm Xuân Sơn) <i>The election of Independent member of the Board of Directors of PV Drilling (Mr. Tran Van Hoat and Mr. Pham Xuan Son)</i>
2	02/2025/NQ-ĐHĐCĐ	22/10/2025	- Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling (Ông Hoàng Xuân Quốc) <i>The dismissal of member of the Board of Directors of PV Drilling (Mr. Hoang Xuan Quoc)</i>
3	03/2025/NQ-ĐHĐCĐ	22/10/2025	- Bầu Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling (ông Đoàn Đức Tùng). <i>The election of member of the Board of Directors of PV Drilling (Mr. Doan Duc Tung)</i>

II. Hội đồng quản trị/ The Board of Directors:

1. Thông tin của thành viên HĐQT/ Information of BOD members:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Members of BOD	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/ Thành viên độc lập HĐQT <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOD</i>			
			Ngày bổ nhiệm/ Date of appointment	Ngày miễn nhiệm/ Date of dismissal	Ngày bổ nhiệm lần đầu/ Date of first appointment	Nhiệm kỳ/ Term
1	Ông/Mr. Mai Thế Toàn	Chủ tịch, Thành viên không điều hành <i>Chairman, Non- Executive Member</i>	04/8/2021	-	04/8/2021	2021 - 2025
2	Ông/Mr. Nguyễn Xuân Cường	Thành viên điều hành, Tổng giám đốc <i>Executive Member cum President & CEO</i>	04/8/2021	-	26/4/2019	2021 - 2025

2. Cơ cấu HĐQT đương nhiệm/ Structure of the Incumbent Board of Directors:

Stt No	Tiêu chí, Họ tên/ Criteria, Full name	Mai Thế Toàn	Nguyễn Xuân Cường	Nguyễn Thế Sơn	Vũ Thụy Tường	Đoàn Đắc Tùng	Trần Văn Hoạt	Phạm Xuân Sơn
1	Chức vụ trong HĐQT, Tham gia Ban Điều hành/ Position on the Board of Directors, Board of Management Participation	Chủ tịch, không điều hành/ Chairman, Non- Executive	TV, Tổng giám đốc/ Member, CEO	TV, Không điều hành/ Member, Non- Executive	TV, Không điều hành/ Member, Non- Executive	TV, Không điều hành/ Member, Non- Executive	TV độc lập/ Independent, Non- Executive Member	TV độc lập đứng đầu/ Lead Independent, Non- Executive Member
2	Giới tính/ Gender	Nam/ Male	Nam/ Male	Nam/ Male	Nam/ Male	Nam/ Male	Nam/ Male	Nam/ Male
3	Tuổi/ Age	58	58	47	49	54	66	63
4	Lĩnh vực chuyên môn/ Expertise	Thạc sỹ Cơ khí, Kỹ sư khai thác máy tàu biển/ Master of Mechanical Engineering, Marine Engineer	Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư Khoan Dầu khí/ International Executive MBA, Bachelor of Engineering	Cử nhân Kinh tế đổi ngoại/ Bachelor of International Economics	Cử nhân Kinh tế (Tài chính Doanh nghiệp)/ Bachelor in Economics (Corporate Finance)	Thạc sỹ QTKD, Cử nhân kinh tế/ MBA, Bachelor of Economics	Kỹ sư Khoan Dầu khí/ Bachelor of Engineering	Kỹ sư Địa chất Dầu khí/ Geological Engineer
5	Ủy ban Chiến lược và PTBV ESG/ The Strategy and ESG Committee	Chủ nhiệm/ Chairperson	Thành viên/ Member	Thành viên/ Member	-	-	-	-
6	Ủy ban Đề cử và Thù lao lương thưởng/ The Nomination and Remuneration Committee	-	-	Chủ nhiệm/ Chairperson	-	-	Thành viên/ Member	Thành viên/ Member
7	Ủy ban Kiểm toán/ The Audit Committee	-	-	-	Chủ nhiệm/ Chairperson	-	Thành viên/ Member	Thành viên/ Member
8	Ủy ban Quản trị rủi ro/ The Risk	-	-	-	Thành viên/ Member	Chủ nhiệm/ Chairperson	Thành viên/ Member	-

Stt No	Tiêu chí, Họ tên/ Criteria, Full name	Mai Thế Toàn	Nguyễn Xuân Cường	Nguyễn Thế Sơn	Vũ Thụ Tường	Đoàn Đắc Tùng	Trần Văn Hoạt	Phạm Xuân Sơn
	Management Committee							
9	Nắm giữ chức vụ quản lý tại công ty khác/ Management Positions in Other Companies	Không/ Nil	Không/ Nil	Không/ Nil	Không/ Nil	Chủ tịch PVD Well Services/ Chairman of PVD Well Services	Không/ Nil	Không/ Nil

3. Các cuộc họp HĐQT/ Meetings of the BOD:

HĐQT duy trì cơ chế làm việc tập thể, thảo luận, phản biện và biểu quyết theo nguyên tắc đa số quá bán trên cơ sở tuân thủ Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Điều lệ của PV Drilling và Luật Doanh nghiệp. Trong năm 2025, HĐQT tập trung nâng cao chất lượng quản trị theo hướng minh bạch – chuyên nghiệp – hiệu quả – phù hợp thông lệ tốt, bảo đảm lợi ích hợp pháp của cổ đông và các bên liên quan. Trên cơ sở bối cảnh thị trường và định hướng phát triển của Tổng công ty, HĐQT xác định và dẫn dắt các trọng tâm quản trị trong năm 2025, bao gồm/ *The Board of Directors operates on a collective basis, with discussions, deliberations, and voting based on a simple majority principle, in compliance with the BOD's Rules of Operation, the Internal Regulations on Corporate Governance, the Charter of PV Drilling, and the Law on Enterprises. In 2025, the BOD focused on enhancing the quality of corporate governance in a transparent, professional, efficient manner and in line with good governance practices, thereby safeguarding the lawful interests of shareholders and other stakeholders. Based on market conditions and the Corporation's development orientation, the BOD identified and guided the key governance priorities for 2025, including:*

- Định hướng chiến lược và tăng cường năng lực cạnh tranh: rà soát và điều chỉnh các ưu tiên chiến lược nhằm bảo đảm hiệu quả vận hành, tối ưu nguồn lực và nâng cao năng lực đáp ứng thị trường trong điều kiện biến động/ *Strategic orientation and enhancement of competitiveness: reviewing and adjusting strategic priorities to ensure operational efficiency, optimize resource utilization, and enhance the Corporation's ability to respond to market demands amid volatile conditions.*
- Giám sát kế hoạch SXKD, đầu tư và phân bổ vốn: xem xét, cho ý kiến và quyết nghị các nội dung quan trọng liên quan đến kế hoạch SXKD; kế hoạch đầu tư trung dài hạn; các phương án tối ưu chi phí và hiệu quả sử dụng vốn/ *Oversight of business operation, investment, and capital allocation plans: reviewing, providing opinions on, and deciding key matters relating to the business operation plan, mid- and long-term investment plans, and solutions for cost optimization and efficient use of capital.*

- Tăng cường quản trị rủi ro và tuân thủ: củng cố hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ; nâng cao chất lượng nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro trọng yếu; giám sát việc thực thi các quy chế, quy định nội bộ/ *Strengthening risk management and compliance: reinforcing the risk management and internal control systems; enhancing the quality of identification, assessment, and control of key risks; and overseeing compliance with internal regulations and policies.*
- Thúc đẩy phát triển bền vững và chuẩn hóa quản trị theo thông lệ tốt: lồng ghép yếu tố phát triển bền vững vào công tác định hướng, quản trị; nâng cao trách nhiệm giải trình và chất lượng công bố thông tin theo yêu cầu của doanh nghiệp niêm yết/ *Promoting sustainable development and standardizing corporate governance in line with good practices: integrating sustainable development considerations into strategic direction and governance activities; enhancing accountability and the quality of information disclosure in accordance with the requirements applicable to listed companies.*

Trong năm 2025, HĐQT đã duy trì họp định kỳ mỗi quý 1 lần đúng quy định tại Điều lệ của PV Drilling và Luật Doanh nghiệp, và tổ chức thêm 3 cuộc họp khác theo yêu cầu quản trị gồm: 01 cuộc họp để xem xét phê duyệt Dự án đầu tư giàn khoan; 01 cuộc họp riêng để xem xét phê duyệt các quy chế/chính sách nhằm nâng cao công tác quản trị công ty theo thông lệ tốt; và 01 cuộc họp HĐQT không có sự tham gia của thành viên Ban điều hành nhằm mục đích thảo luận về kết quả giám sát đối với Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc và các thành viên Ban Tổng giám đốc/ *In 2025, the Board of Directors maintained regular quarterly meetings in accordance with the Charter of PV Drilling and the Law on Enterprises, and additionally convened three (03) other meetings to meet governance requirements, comprising: one (01) meeting to review and approve the offshore drilling rig investment project; one (01) separate meeting to review and approve regulations and policies aimed at enhancing corporate governance in line with good practices; and one (01) Board meeting held without the participation of members of the Executive Management, for the purpose of discussing the results of the oversight of the BOD member cum President & CEO and other members of the Board of Management.*

Thông báo mời họp và tài liệu liên quan đến các cuộc họp HĐQT đều được gửi đến các thành viên HĐQT theo đúng quy định nhằm giúp các thành viên HĐQT lên kế hoạch tham dự và thực hiện biểu quyết. Theo Điều lệ PV Drilling, các thành viên HĐQT có thể tham dự các cuộc họp qua điện thoại hoặc hình thức trực tuyến khác và/hoặc ủy quyền cho thành viên khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp/ *Notices of meetings and relevant materials for Board of Directors' meetings were duly circulated to BOD members in accordance with applicable regulations, enabling them to plan their attendance and exercise their voting rights. Pursuant to the Charter of PV Drilling, BOD members may attend meetings via telephone or other online means and/or authorize another member to attend and vote at the meeting.*

Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc tham dự các cuộc họp để thảo luận, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các định hướng, chỉ đạo và giám sát hoạt động SXKD của PV Drilling. Chi tiết việc tham dự cuộc họp của các thành viên HĐQT trong năm như sau/ *Members of the Board of Directors attended meetings in a diligent and responsible manner to discuss, deliberate, reach consensus, and timely provide orientations, directions, and oversight over PV Drilling's business activities. Details of the attendance of BOD members at meetings during the year are as follows:*

(Ghi chú: Tỷ lệ tham dự cuộc họp của mỗi thành viên HĐQT được tính theo số cuộc họp mà

thành viên HĐQT đó được mời tham dự họp và phụ thuộc vào thời gian giữ chức vụ HĐQT trong năm 2025/ Note: The meeting attendance rate of each BOD member is calculated based on the number of meetings to which such member was invited, and is subject to the duration of his/her tenure as a BOD member during 2025.)

Stt No.	Thành viên HĐQT BOD's member	Số buổi họp HĐQT tham dự No. of meetings attended by BOD	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Ông/Mr. Mai Thế Toàn	7/7	100%	
2	Ông/Mr. Nguyễn Xuân Cường	5/6	83%	- Không tham dự cuộc họp HĐQT được tổ chức vào ngày 29/9/2025 vì lý do cá nhân, có ủy quyền cho ông Mai Thế Toàn/ Was unable to attend the Board of Directors meeting held on September 29th, 2025 for personal reasons and duly authorized Mr. Mai The Toan to act on his behalf - Không tham dự cuộc họp HĐQT không bao gồm các thành viên điều hành được tổ chức vào ngày 17/12/2025 (vì là Thành viên Ban Điều hành)/ Did not attend the meeting held on December 17th, 2025 due to Executive Management membership
3	Ông/Mr. Vũ Thụy Tường	7/7	100%	
4	Ông/Mr. Nguyễn Thế Sơn	7/7	100%	
5	Ông/Mr. Văn Đức Tòng	1/1	100%	Miễn nhiệm ngày 23/4/2025 Dismissed on April 23 rd , 2025
6	Ông/Mr. Nguyễn Văn Toàn	1/1	100%	Miễn nhiệm ngày 23/4/2025 Dismissed on April 23 rd , 2025
7	Ông/Mr. Hoàng Xuân Quốc	0/4	0%	- Bận lịch công tác, có ủy quyền dự họp cho Chủ tịch HĐQT/ Due to business commitments, authorized the Chairman of the BOD to attend the meeting - Miễn nhiệm ngày 22/10/2025/ Dismissed on October 22nd, 2025

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>BOD's member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>No. of meetings attended by BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
8	Ông/Mr. Trần Văn Hoạt	6/6	100%	Bổ nhiệm ngày 23/4/2025 <i>Appointed on April 23rd, 2025</i>
9	Ông/Mr. Phạm Xuân Sơn	6/6	100%	Bổ nhiệm ngày 23/4/2025 <i>Appointed on April 23rd, 2025</i>
10	Ông/Mr. Đoàn Đắc Tùng	3/3	100%	Bổ nhiệm ngày 22/10/2025 <i>Appointed on October 22nd, 2025</i>

Ngoài các cuộc họp nêu trên HĐQT cũng đã thường xuyên tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để kịp thời đưa ra các chỉ đạo, định hướng về các vấn đề quan trọng, cấp thiết trong quá trình Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD/ *In addition to the meetings mentioned above, the Board of Directors also regularly collected written opinions from BOD members in order to timely provide directions and guidance on important and urgent matters arising during the General Director's management and operation of business activities.*

Kết quả, năm 2025, HĐQT đã thông qua và ban hành 188 Nghị quyết/Quyết định liên quan đến định hướng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh; đầu tư – tài chính; quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, tuân thủ và kiểm toán nội bộ; công tác nhân sự cấp cao; công tác xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý về quản trị công ty; công tác quan hệ cổ đông và các nội dung khác. Các Nghị quyết/Quyết định đều tuân thủ đúng quy định của Tổng công ty cũng như của pháp luật, đảm bảo lợi ích cao nhất và sự phát triển bền vững và bền bỉ cho PV Drilling/ *As a result, in 2025, the Board of Directors approved and issued a total of 188 resolutions and decisions relating to strategic orientation and business operation planning; investment and finance; risk management, internal control, compliance, and internal audit; senior personnel matters; the development and enhancement of the corporate governance legal framework; shareholder relations; and other matters. All resolutions and decisions were adopted in full compliance with the Corporation's regulations and applicable law, ensuring the highest interests and sustainable, long-term development of PV Drilling.*

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc/ *Supervising the Board of Management by the BOD:*

Mối quan hệ công tác, cơ chế phân cấp, phân quyền giữa HĐQT và Tổng giám đốc được quy định rõ tại Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT PV Drilling, trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với bối cảnh quản trị của Tổng công ty. Trong năm 2025, HĐQT tiếp tục phát huy vai trò chỉ đạo, giám sát và định hướng chiến lược đối với Ban Tổng giám đốc theo nguyên tắc “đúng thẩm quyền – trọng tâm – kịp thời – có theo dõi kết quả”, qua đó bảo đảm mô hình quản trị công ty vận hành hiệu quả, minh bạch và tuân thủ pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế nội bộ/ *The working relationship, as well as the mechanisms for delegation and authorization between the Board of Directors and the President & CEO, are clearly stipulated in the Corporation's Charter and the Rules of Operation of the Board of Directors of PV Drilling, in compliance with relevant legal regulations and in alignment with the Corporation's governance context. In 2025, the BOD continued to uphold its role in directing, overseeing, and providing strategic guidance to the Board of Management in accordance with the principle of “proper*

authority – focus – timeliness – outcome monitoring,” thereby ensuring that the corporate governance model operates effectively, transparently, and in full compliance with applicable law, the Corporation’s Charter, and internal regulations.

4.1. Nội dung giám sát trọng tâm trong năm 2025/ Key oversight areas in 2025

HDQT tập trung giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành trên các nhóm nội dung trọng yếu sau/ *In 2025, the Board of Directors focused on overseeing the President & CEO and the Executive Board across the following key areas:*

- Định hướng chiến lược: Trên cơ sở Quy trình xem xét và giám sát chiến lược của HDQT PV Drilling, HDQT đã định kỳ xem xét, đánh giá chiến lược phát triển (hàng năm) và định kỳ hằng quý giám sát việc triển khai chiến lược để bám sát với diễn biến thị trường và mục tiêu trung – dài hạn của Tổng công ty/ *Strategic orientation: Based on PV Drilling’s strategy review and supervision process, the Board of Directors periodically reviews and assesses the development strategy on an annual basis, and conducts quarterly supervision over its implementation to ensure close alignment with market developments and the Corporation’s medium- and long-term objectives.*
- Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025: mức độ hoàn thành các chỉ tiêu điều hành chủ yếu; hiệu quả vận hành; năng suất và chất lượng dịch vụ/ *Implementation of the 2025 business operation plan: level of achievement of key management targets; operational efficiency; service productivity and quality.*
- Tài chính – đầu tư – dòng tiền: quản trị ngân sách; kiểm soát chi phí; hiệu quả sử dụng vốn; triển khai các dự án đầu tư bảo đảm đúng thẩm quyền, tiến độ và hiệu quả/ *Finance – investment – cash flow: budget management; cost control; efficiency in the use of capital; implementation of investment projects in compliance with approved authority, schedule, and effectiveness.*
- Quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ: nhận diện, theo dõi và kiểm soát rủi ro trọng yếu; đánh giá hiệu lực các biện pháp phòng ngừa và khắc phục/ *Risk management and internal control: identification, monitoring, and control of key risks; assessment of the effectiveness of preventive and remedial measures.*
- Tuân thủ và quản trị doanh nghiệp: tuân thủ pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ; thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin và bảo đảm tính minh bạch theo quy định/ *compliance with applicable laws, the Corporation’s Charter, and internal regulations; fulfillment of information disclosure obligations and assurance of transparency in accordance with regulations.*
- Quản trị tại các đơn vị thành viên/liên doanh/liên kết: hiệu quả thực hiện vai trò của người đại diện vốn; theo dõi các vấn đề trọng yếu phát sinh và phương án xử lý/ *Governance at subsidiaries, joint ventures, and associates: effectiveness in the performance of capital representatives’ roles; monitoring of key issues arising and corresponding response measures.*

4.2. Phương thức và kênh giám sát/ Oversight methods and channels

Các Thành viên HDQT được phân công theo dõi, giám sát theo từng lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty, phù hợp với chuyên môn và kinh nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng phản biện

và hiệu quả giám sát. Công tác giám sát được triển khai xuyên suốt trong năm thông qua các kênh chính sau/ *BOD members were assigned to monitor and oversee specific operational areas of the Corporation in line with their respective expertise and experience, thereby enhancing the quality of deliberation and the effectiveness of oversight. Oversight activities were carried out throughout the year through the following main channels:*

- Báo cáo định kỳ của Tổng giám đốc tại các kỳ họp HĐQT về tình hình SXKD, đầu tư, tài chính, dòng tiền và các vấn đề trọng yếu cần định hướng/xử lý/ *Periodic reports by the President & CEO at BOD meetings on business performance, investment, finance, cash flow, and other material matters requiring direction and/or resolution.*
- Các cuộc họp giao ban và họp chuyên đề giữa HĐQT và Ban điều hành nhằm trao đổi trực tiếp về giải pháp điều hành, kế hoạch hành động và xử lý các vấn đề phát sinh/ *Regular coordination meetings and thematic meetings between the BOD and the Executive Board to directly discuss management solution, action plan, and the handling of arising issues.*
- Báo cáo từ Người phụ trách quản trị công ty và Người đại diện vốn tại các công ty liên doanh/liên kết, phục vụ giám sát toàn diện tình hình quản trị và kết quả triển khai/ *Reports from the Corporate Governance Officer and capital representatives at joint ventures and associates, serving as a basis for comprehensive oversight of governance practices and implementation result.*

Bên cạnh hoạt động giám sát trực tiếp tại các kỳ họp HĐQT, trong năm 2025, việc HĐQT vận hành và kiện toàn hệ thống các Ủy ban chuyên trách thuộc HĐQT đã góp phần nâng cao năng lực giám sát theo hướng chuyên sâu, có trọng tâm và phân tầng theo chức năng. Các Ủy ban chuyên trách đóng vai trò tham mưu và hỗ trợ giám sát trong từng lĩnh vực trọng yếu, qua đó giúp HĐQT nâng cao khả năng đánh giá, phản biện, ban hành định hướng kịp thời và tăng cường trách nhiệm giải trình trong hoạt động quản trị/ *In addition to direct oversight conducted at meetings of the Board of Directors, in 2025, the operation and consolidation of the system of specialized Committees under the BOD contributed to enhancing oversight capacity in a more in-depth, focused, and functionally tiered manner. The specialized Committees played an advisory and oversight support role in their respective key areas, thereby assisting the BOD in strengthening its ability to assess, deliberate, issue timely guidance, and enhance accountability in corporate governance activities.*

Song song đó, HĐQT đã chỉ đạo triển khai đầy đủ hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch; tập trung xem xét, cho ý kiến đối với các kết quả kiểm toán, giám sát tài chính, đánh giá tuân thủ và rà soát các chính sách chi phí, định mức tồn kho tại các đơn vị. Trên cơ sở kết quả kiểm toán, HĐQT yêu cầu Ban Tổng giám đốc xây dựng và triển khai các biện pháp khắc phục phù hợp, đồng thời theo dõi tiến độ và kết quả thực hiện các khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả kiểm soát. Thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ, HĐQT tăng cường năng lực giám sát theo hướng có cơ sở, có bằng chứng và có cơ chế theo dõi thực thi, góp phần củng cố tính minh bạch, nâng cao hiệu lực kiểm soát nội bộ và tăng cường hiệu quả quản trị rủi ro của Tổng công ty/ *In parallel, the Board of Directors directed the full implementation of internal audit activities in accordance with the approved plan, with a focus on reviewing and providing opinions on audit results, financial oversight, compliance assessments, and the review of cost policies and inventory norms at the Corporation's subsidiaries. Based on the audit result, the BOD required the Board of Management to develop and implement appropriate remedial measures, while monitoring the*

progress and outcomes of the implementation of recommendation in order to enhance governance quality and control effectiveness. Through internal audit activities, the BOD strengthened its oversight capacity in an evidence-based manner, with clear monitoring mechanisms for implementation, thereby reinforcing transparency, enhancing the effectiveness of internal control, and improving the Corporation's risk management effectiveness.

4.3. Khung tiêu chí đánh giá Tổng giám đốc và Ban điều hành/ *Evaluation framework for the President & CEO and the Executive Board*

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 01 cuộc họp riêng không có sự tham gia của thành viên Ban điều hành vào ngày 17/12/2025 nhằm mục đích thảo luận về kết quả giám sát đối với Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc và các thành viên Ban Tổng giám đốc. Việc đánh giá kết quả điều hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành được thực hiện dựa trên các nhóm tiêu chí chủ đạo như sau/ *In 2025, the Board of Directors convened one (01) separate meeting without the participation of members of the Executive Board on December 17th, 2025, for the purpose of discussing the results of oversight over the BOD member concurrently serving as the President & CEO and members of the Board of Management. The evaluation of the management performance of the President & CEO and the Executive Board was conducted based on the following key groups of criteria:*

- Kết quả SXKD và hiệu quả tài chính: mức độ hoàn thành kế hoạch/nhiệm vụ do ĐHĐCĐ và HĐQT giao; hiệu quả sử dụng vốn và tối ưu chi phí/ *Business operation results and financial performance: level of fulfillment of plans and tasks assigned by the GMS and the BOD; efficiency in the use of capital and cost optimization.*
- Quản trị rủi ro – kiểm soát nội bộ – tuân thủ: hiệu lực hệ thống kiểm soát nội bộ; quản lý rủi ro trọng yếu; mức độ tuân thủ pháp luật và quy chế nội bộ/ *Risk management – internal control – compliance: effectiveness of the internal control system; management of key risks; level of compliance with applicable laws and internal regulations.*
- Năng lực tổ chức thực thi và quản trị vận hành: chất lượng điều hành, phối hợp và triển khai chương trình hành động; khả năng xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh/ *Execution capability and operational management: quality of management, coordination, and implementation of action program; ability to timely address arising issues.*
- Quản trị nguồn lực và phát triển đội ngũ kế cận: ổn định tổ chức; quản trị nhân sự cấp quản lý; kế hoạch kế nhiệm và đào tạo phát triển/ *Human resource management and succession development: organizational stability; management of key managerial personnel; succession planning and training and development program.*
- Minh bạch thông tin và trách nhiệm giải trình: chất lượng báo cáo; tính kịp thời, đầy đủ và nhất quán của thông tin phục vụ công tác quản trị/ *Information transparency and accountability: quality of reporting; timeliness, completeness, and consistency of information serving corporate governance activities.*

4.4. Kết quả giám sát và đánh giá/ *Oversight and evaluation result*

Kết thúc năm 2025, dưới sự giám sát của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, ổn định và hiệu quả; hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và các mục tiêu trọng yếu do ĐHĐCĐ giao; đồng thời kiểm soát tốt chi phí, rủi ro và bảo đảm dòng tiền ổn định. HĐQT đánh giá Tổng giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm tài chính 2025. Đồng thời, HĐQT đề nghị Ban Tổng giám đốc tiếp tục duy trì các biện

pháp nâng cao hiệu quả vận hành, tăng cường kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và chất lượng báo cáo quản trị nhằm củng cố nền tảng phát triển bền vững cho các năm tiếp theo/ *By the end of 2025, under the oversight of the Board of Directors, the Board of Management operated the Corporation's business operation activities in a safe, stable, and effective manner; exceeded the targets set out in the business operation plan and other key objectives assigned by the GMS; and effectively controlled costs and risks while maintaining stable cash flow. The BOD assessed that the President & CEO and the Executive Board successfully fulfilled their duties in the 2025 financial year. At the same time, the BOD recommended that the Board of Management continue to maintain measures to enhance operational efficiency, strengthen internal control, risk management, and the quality of governance reporting, thereby consolidating a solid foundation for sustainable development in the years ahead.*

5. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT/ *Activities of the BOD' committees:*

Một điểm nhấn quan trọng trong năm 2025 là việc HĐQT PV Drilling đã từng bước hoàn thiện và kiện toàn mô hình tổ chức các Ủy ban chuyên trách thuộc HĐQT, nhằm nâng cao chất lượng giám sát, tăng cường tính chuyên môn hóa, trách nhiệm giải trình trong công tác quản trị và là minh chứng cho nỗ lực thúc đẩy thực thi, áp dụng các thông lệ tốt về quản trị công ty tại PV Drilling. Cụ thể, trong giai đoạn từ đầu năm 2025 đến tháng 11/2025, HĐQT vận hành 03 Ủy ban chuyên trách, bao gồm/ *A key highlight in 2025 was the Board of Directors of PV Drilling's phased completion and consolidation of the organizational structure of specialized Committees within the BOD, aimed at enhancing the quality of oversight, strengthening professional specialization and accountability in corporate governance, and demonstrating the Company's efforts to promote the implementation and adoption of good corporate governance practices at PV Drilling. Specifically, during the period from the beginning of 2025 to November 2025, the BOD operated three (03) specialized Committees, comprising:*

- Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro (KT&QTRR) tham mưu cho HĐQT về công tác kiểm toán nội bộ, giám sát quy trình kiểm soát và xem xét các rủi ro trọng yếu để kiến nghị các biện pháp quản lý, khắc phục/ *The Audit & Risk Management Committee advises the Board of Directors on internal audit activities, oversees control processes, and reviews key risks in order to recommend appropriate management and remedial measures.*
- Ủy ban Chiến lược & Phát triển bền vững (ESG) tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng, điều chỉnh và giám sát chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) và kế hoạch đầu tư trung và dài hạn của Tổng công ty, phù hợp với biến động thị trường và xu hướng phát triển bền vững/ *The Strategy & Sustainable Development (ESG) Committee advises the Board of Directors on the formulation, adjustment, and oversight of the Corporation's development strategy, business operation plan, and mid- and long-term investment plan, ensuring alignment with market development and sustainable development trend.*
- Ủy ban Đề cử & Thù lao lương thưởng và soát chế độ, chính sách đãi ngộ, quy hoạch kế nhiệm đối với nhóm nhân sự cấp cao của Tổng công ty và tham mưu cho HĐQT về công tác đề cử nhân sự HĐQT bao gồm việc xây dựng quy trình đề cử/ứng cử, xây dựng các tiêu chí đánh giá, tìm kiếm và thực hiện đánh giá ứng viên cho vị trí thành viên độc lập HĐQT để trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua/ *The Nomination & Remuneration Committee reviews remuneration regimes and policies and succession planning for the Corporation's*

senior personnel, and advises the Board of Directors on Board member nomination activities, including the development of nomination and candidacy procedures, the establishment of evaluation criteria, and the search for and assessment of candidates for independent BOD member positions to be submitted for approval at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

Trên cơ sở yêu cầu tăng cường tính độc lập và chiều sâu giám sát, đồng thời để phù hợp với cơ cấu, thành phần của HĐQT và của từng Ủy ban, HĐQT đã kiện toàn Ủy ban KT&QTRR thành 02 Ủy ban độc lập gồm Ủy ban Kiểm toán và Ủy ban Quản trị rủi ro, nâng tổng số Ủy ban thuộc HĐQT lên 04 Ủy ban. Việc kiện toàn này nhằm nâng cao năng lực giám sát tài chính, kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro theo hướng chuyên sâu, đáp ứng yêu cầu trọng tâm về quản trị công ty tốt theo Bộ thẻ điểm quản trị công ty của ASEAN và Việt Nam/ *Based on the requirement to enhance independence and depth of oversight, and in alignment with the structure and composition of the Board of Directors and each Committee, the BOD consolidated the Audit & Risk Management Committee into two (02) independent Committees, namely the Audit Committee and the Risk Management Committee, thereby increasing the total number of Committees within the BOD to four (04). This consolidation was intended to strengthen oversight capacity in the areas of financial supervision, internal audit, and risk management in a more specialized manner, in line with the key requirements for good corporate governance under the ASEAN and Vietnam Corporate Governance Scorecard.*

Các hoạt động cụ thể của từng Ủy ban trong năm 2025 như sau/ *The specific activities of each Committee in 2025 are as follows:*

5.1. Ủy ban Chiến lược và Phát triển bền vững ESG/ *Strategy and Sustainable Development (ESG) Committee*

Cơ cấu thành phần của Ủy ban Chiến lược và Phát triển bền vững ESG gồm 03 thành viên, trong đó số thành viên HĐQT không điều hành chiếm đa số (2/3) và Chủ nhiệm Ủy ban là thành viên HĐQT không điều hành, đảm bảo phù hợp với thông lệ tốt về quản trị/ *The composition of the Strategy and Sustainable Development (ESG) Committee comprises three (03) members, of whom non-executive BOD members constitute the majority (2/3), and the Chair of the Committee is a non-executive BOD member, thereby ensuring alignment with good corporate governance practices.*

Trong năm 2025, Ủy ban Chiến lược và Phát triển bền vững ESG đã tổ chức 04 cuộc họp với nội dung chủ yếu như sau/ *In 2025, the Strategy and Sustainable Development (ESG) Committee convened five (05) meetings, with the main contents as follows:*

- Cuộc họp lần 1, ngày 19/3/2025 (Biên bản họp số 01/03/2025/BBH-UBCL). Nội dung xem xét, thảo luận và thống nhất tham mưu HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về Dự thảo Kế hoạch SXKD năm 2025 của Tổng công ty/ *Meeting No. 1, dated March 19th, 2025 (Minutes No. 01/03/2025/BBH-UBCL): review, discussion, and consensus on advising the Board of Directors to submit to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders the draft 2025 business operation plan of the Corporation.*
- Cuộc họp lần 2, ngày 30/6/2025 (Biên bản họp số 01/06/2025/BBH-UBCL). Nội dung thảo luận và thông qua Kết luận tại Hội thảo Chiến lược phát triển PV Drilling đến năm 2030 – 2035, tầm nhìn đến 2050/ *Meeting No. 2, dated June 30th, 2025 (Minutes No. 01/06/2025/BBH-UBCL): discussion and approval of the conclusions of the PV Drilling Development Strategy Workshop to 2030–2035, with a vision to 2050.*

- Cuộc họp lần 3, ngày 13/8/2025 (Biên bản họp số 01/08/2025/BBH-UBCL). Nội dung xem xét, nghiên cứu, thảo luận về Dự thảo Kế hoạch 05 năm giai đoạn 2025 – 2030 của PV Drilling/ *Meeting No. 3, dated August 13th, 2025 (Minutes No. 01/08/2025/BBH-UBCL): review, study, and discussion of the draft Five-year Plan for the 2025–2030 period of PV Drilling.*
- Cuộc họp lần 4, ngày 11/12/2025 (Biên bản họp số 01/12/2025/BBH-UBCL). Nội dung thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, thảo luận và nhất trí tham mưu HĐQT về Dự thảo Kế hoạch 05 năm giai đoạn 2025 – 2030 và Chiến lược phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050 của PV Drilling, đồng thời xem xét thông qua Kế hoạch hoạt động của Ủy ban trong năm 2026/ *Meeting No. 4, dated December 11th, 2025 (Minutes No. 01/12/2025/BBH-UBCL): approval of the 2026 business operation plan; discussion and consensus on advising the Board of Directors regarding the draft Five-year Plan for the 2025–2030 period and the Development Strategy to 2030, with a vision to 2050, of PV Drilling; and review and approval of the Committee's 2026 work plan.*
- Cuộc họp lần 5, ngày 30/12/2025 (Biên bản họp số 02/12/2025/BBH-UBCL). Nội dung thống nhất tham mưu HĐQT về Quy trình xem xét và giám sát chiến lược của HĐQT PV Drilling; Khung Chính sách phát triển bền vững của PV Drilling; Định lượng mục tiêu ESG năm 2026 và đến năm 2030 của PV Drilling; và Sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Chiến lược và PTBV ESG.

5.2. Ủy ban Đề cử và Thù lao lương thưởng/ *Nomination and Remuneration Committee*

Cơ cấu thành phần của Ủy ban Đề cử và Thù lao lương thưởng gồm 03 thành viên đều là các thành viên HĐQT không điều hành, trong đó số thành viên độc lập HĐQT chiếm đa số (2/3), đảm bảo phù hợp với thông lệ tốt về quản trị/ *The composition of the Nomination and Remuneration Committee comprises three (03) members, all of whom are non-executive BOD members, with independent BOD members constituting the majority (2/3), thereby ensuring alignment with good corporate governance practices.*

Trong năm 2025, Ủy ban Đề cử và thù lao lương thưởng đã tổ chức 06 cuộc họp với nội dung chủ yếu như sau/ *In 2025, the Nomination and Remuneration Committee convened six (06) meetings, with the main contents as follows:*

- Cuộc họp lần 1, ngày 10/3/2025 (Biên bản họp số 01/03/2025/BBH-UBĐC). Nội dung thảo luận và biểu quyết thống nhất trình HĐQT nội dung Dự thảo Quy trình Đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT như đính kèm/ *Meeting No. 1, dated March 10th, 2025 (Minutes No. 01/03/2025/BBH-UBDC): discussion and voting to reach consensus on submitting to the Board of Directors the draft Procedure for Nomination and Candidacy of BOD Members, as attached.*
- Cuộc họp lần 2, ngày 11/4/2025 (Biên bản họp số 01/04/2025/BBH-UBĐC). Nội dung thảo luận và biểu quyết thông qua và thống nhất trình HĐQT Dự thảo Bộ Tiêu chí đánh giá ứng cử viên tham gia ứng cử làm thành viên độc lập HĐQT PV Drilling nhiệm kỳ 2025 - 2030/ *Meeting No. 2, dated April 11th, 2025 (Minutes No. 01/04/2025/BBH-UBDC): discussion and voting to approve and agree to submit to the Board of Directors the draft Set of Evaluation Criteria for Candidates for Independent BOD Member Positions of PV Drilling for the 2025–2030 term.*

- Cuộc họp lần 3, ngày 16/4/2025 (Biên bản họp số 02/04/2025/BBH-UBĐC). Nội dung thảo luận và biểu quyết thống nhất trình HĐQT kết quả đánh giá Hồ sơ Ứng cử viên tham gia ứng cử làm thành viên độc lập HĐQT PV Drilling nhiệm kỳ 2025 - 2030/ *Meeting No. 3, dated April 16th, 2025 (Minutes No. 02/04/2025/BBH-UBĐC): discussion and voting to reach consensus on submitting to the Board of Directors the results of the evaluation of candidate dossiers for election as Independent BOD Members of PV Drilling for the 2025–2030 term.*
- Cuộc họp lần 4, ngày 22/9/2025 (Biên bản họp số 01/09/2025/BBH-UBĐC). Nội dung thảo luận và biểu quyết thông qua Dự thảo Tài liệu lấy ý kiến bằng văn bản về việc giới thiệu ông Đoàn Đắc Tùng đề bầu làm thành viên HĐQT PV Drilling nhiệm kỳ 2025 - 2030/ *Meeting No. 4, dated September 22nd, 2025 (Minutes No. 01/09/2025/BBH-UBĐC): discussion and voting to approve the draft written opinion documents regarding the nomination of Mr. Đoàn Đắc Tùng for election as a Member of the Board of Directors of PV Drilling for the 2025–2030 term.*
- Cuộc họp lần 5, ngày 03/12/2025 (Biên bản họp số 01/12/2025/BBH-UBĐC). Nội dung thống nhất tham mưu HĐQT về (i) Phương án Kịch bản toàn bộ máy giúp việc của HĐQT, (ii) Kế hoạch đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2025 của HĐQT bao gồm Phiếu đánh giá kết quả hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT năm 2025; và (iii) thông qua Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ủy ban Đề cử và thù lao lương thưởng/ *Meeting No. 5, dated December 3rd, 2025 (Minutes No. 01/12/2025/BBH-UBĐC): consensus on advising the Board of Directors on (i) the plan for consolidation of the supporting apparatus of the Board of Directors; (ii) the 2025 performance evaluation plan of the Board of Directors, including the evaluation form for the performance result of Independent BOD Members in 2025; and (iii) approval of the 2026 work plan of the Nomination and Remuneration Committee.*
- Cuộc họp lần 6, ngày 30/12/2025 (Biên bản họp số 02/12/2025/BBH-UBĐC). Nội dung thống nhất tham mưu HĐQT về các Chính sách đào tạo định hướng và phát triển chuyên môn liên tục cho thành viên HĐQT PV Drilling, Quy trình lập Kế hoạch kế nhiệm thành viên HĐQT và thành viên Ban điều hành PV Drilling, Sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Đề cử và Thù lao lương thưởng; và Kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2025 của HĐQT và các thành viên HĐQT/ *Meeting No. 6, dated December 30th, 2025 (Minutes No. 02/12/2025/BBH-UBĐC): consensus on advising the Board of Directors on orientation training and continuous professional development policies for PV Drilling's BOD members; the procedure for formulating succession plans for BOD members and members of the Executive Board of PV Drilling; amendment to the Regulations on the organization and operation of the Nomination and Remuneration Committee; and the result of the 2025 performance evaluation of the Board of Directors and its members.*

5.3. Ủy ban Kiểm toán/ *Audit Committee*

5.3.1. Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán/ *Activities of the Audit Committee*

Cơ cấu thành phần của Ủy ban Kiểm toán gồm 03 thành viên đều là các thành viên HĐQT không điều hành, trong đó số thành viên độc lập HĐQT chiếm đa số (2/3), đảm bảo phù hợp với thông lệ tốt về quản trị/ *The composition of the Audit Committee comprises three (03) members, all of whom are non-executive BOD members, with independent BOD members constituting the majority (2/3), thereby ensuring alignment with good corporate governance practices.*

Trong năm 2025, Ủy ban Kiểm toán đã tổ chức 04 cuộc họp với nội dung chủ yếu như sau/ *In 2025, the Audit Committee convened four (04) meetings, with the main contents as follows:*

- Cuộc họp lần 1, ngày 15/01/2025 (Biên bản số 01/01/2025/BBH-UBKT&QTRR). Nội dung thảo luận và biểu quyết thông qua Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro năm 2025/ *Meeting No. 1, dated January 15th, 2025 (Minutes No. 01/01/2025/BBH-UBKT&QTRR): discussion and voting to approve the 2025 work plan of the Audit & Risk Management Committee.*
- Cuộc họp lần 2, ngày 17/4/2025 (Biên bản số 01/04/2025/BBH-UBKT&QTRR). Nội dung thảo luận và biểu quyết thống nhất tham mưu HĐQT trình ĐHĐCĐ Tờ trình của Ban kiểm soát về Danh sách công ty kiểm toán để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cho PV Drilling, và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán/ *Meeting No. 2, dated April 17th, 2025 (Minutes No. 01/04/2025/BBH-UBKT&QTRR): discussion and voting to reach consensus on advising the Board of Directors to submit to the General Meeting of Shareholders the proposal of the Supervisory Board regarding the list of audit firms to conduct the review of the semi-annual financial statement and the audit of the 2025 annual financial statement of PV Drilling, as well as the audited 2024 financial statement.*
- Cuộc họp lần 3, ngày 29/6/2025 (Biên bản số 01/06/2025/BBH-UBKT&QTRR). Nội dung thảo luận và biểu quyết thống nhất tham mưu HĐQT lựa chọn công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cho PV Drilling/ *Meeting No. 3, dated June 29th, 2025 (Minutes No. 01/06/2025/BBH-UBKT&QTRR): discussion and voting to reach consensus on advising the Board of Directors to select Deloitte Vietnam Auditing Co., Ltd. to conduct the review of the semi-annual financial statement and the audit of the 2025 annual financial statement of PV Drilling.*
- Cuộc họp lần 4 vào ngày 17/12/2025 (Biên bản số 01/12/2025/BBH-UBKT). Nội dung thảo luận và thống nhất Báo cáo sơ kết kết quả kiểm toán nội bộ Quý 4 năm 2025; thảo luận và biểu quyết thông qua Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2026; thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán; rà soát, thảo luận và biểu quyết thông qua Hợp đồng với người có liên quan; thảo luận và biểu quyết thông qua Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ủy ban Kiểm toán/ *Meeting No. 4, dated December 17th, 2025 (Minutes No. 01/12/2025/BBH-UBKT): discussion and agreement on the summary report of internal audit results for Q4 2025; discussion and voting to approve the 2026 Internal Audit Plan; discussion and voting to approve amendments and supplements to the Charter on the organization and operation of the Audit Committee; review, discussion and voting to approve related-party transactions/contracts; and discussion and voting to approve the 2026 work plan of the Audit Committee.*

5.3.2 Hoạt động Kiểm toán nội bộ/ *Internal Audit Activities*

Để đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật về tổ chức hoạt động Kiểm toán nội bộ, PV Drilling đã tổ chức triển khai thực hiện và duy trì hoạt động Kiểm toán nội bộ kể từ năm 2021 dưới sự quản lý trực tiếp của HĐQT. Theo Kế hoạch kiểm toán nội bộ được HĐQT phê duyệt tại Nghị quyết số 03/01/2025/NQ-HĐQT ngày 06/01/2025, hoạt động Kiểm toán nội bộ năm 2025 được triển khai theo 02 chương trình, gồm: Chương trình giám sát, kiểm toán nội bộ thực hiện tại 01 Xí nghiệp phụ thuộc, 04 Công ty TNHH một thành viên do PV Drilling sở hữu 100% vốn và 02 Công ty cổ phần có vốn góp của PV Drilling; và Chương trình giám sát tài chính thực hiện tại 04 Công ty liên doanh có vốn góp của PV Drilling/ *To ensure compliance with legal regulation of the*

organization and operation of Internal Audit, PV Drilling has established, implemented, and continuously maintained its Internal Audit function since 2021 within the board-level oversight of the Board of Directors (BOD). Pursuant to the Internal Audit Plan approved by the BOD under Resolution No. 03/01/2025/NQ-HĐQT dated January 6th, 2025, Internal Audit activities in 2025 were implemented through two (02) key programs, including an internal audit and oversight program conducted at one (01) dependent enterprise, four (04) wholly-owned subsidiaries (100% owned by PV Drilling), and two (02) joint-stock companies in which PV Drilling holds equity interests, as well as a financial oversight program carried out at four (04) joint venture companies in which PV Drilling has capital contributions.

Chương trình giám sát, kiểm toán nội bộ được thực hiện trên các nội dung bao gồm: tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh; công tác quản trị tài chính kế toán; công tác đầu tư và mua sắm; công tác tổ chức nhân sự và đào tạo; hoạt động HSEQ, quản trị rủi ro và công tác quản trị nội bộ. Chương trình giám sát tài chính tập trung đánh giá công tác quản lý tài chính kế toán, tình hình sử dụng vốn, quản lý tài sản và các nội dung liên quan trên cơ sở Báo cáo tài chính và Báo cáo Người đại diện phần vốn của PV Drilling tại các Công ty; đồng thời giám sát việc tuân thủ các quy chế và quản trị nội bộ tại các Công ty này. Việc giám sát, kiểm toán nội bộ được tổ chức thực hiện theo các quyết định của HĐQT/ *The internal audit and oversight program covered key areas including the implementation of business operation activities; financial and accounting management; investment and procurement activities; organizational structure, human resources, and training; as well as HSEQ operations, risk management, and internal governance. The financial oversight program focused on assessing financial and accounting management, capital utilization, asset management, and other related matters based on the financial statement and the Capital Representative's Reports of PV Drilling at the relevant companies, while also monitoring compliance with internal regulations and corporate governance practices at these entities. All internal audit and oversight activities were conducted in accordance with decisions of the Board of Directors (BOD).*

Trong năm 2025, Kiểm toán nội bộ đã tăng cường bổ sung thêm nhân sự từ các Ban chuyên môn của Tổng công ty để thực hiện các cuộc giám sát, kiểm toán nội bộ theo Quy chế kiểm toán nội bộ của PV Drilling ban hành theo Nghị quyết số 01/11/2022/NQ-HĐQT ngày 17/11/2022; Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ; Thông tư số 08/2021/TT-BTC ngày 25/01/2021 của Bộ Tài chính ban hành Chuẩn mực kiểm toán nội bộ Việt Nam và các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp; và các quy định khác có liên quan/ *In 2025, the Internal Audit function strengthened its resources by supplementing personnel from the Corporation's functional departments to conduct internal audit and oversight activities in accordance with PV Drilling's Internal Audit Charter promulgated under Resolution No. 01/11/2022/NQ-BOD dated November 17th, 2022; Government Decree No. 05/2019/ND-CP dated January 22nd, 2019 on internal audit; Circular No. 08/2021/TT-BTC dated January 25th, 2021 of the Ministry of Finance promulgating the Vietnamese Internal Audit Standards and the Code of Professional Ethics; and other relevant legal regulations.*

Thông qua các hoạt động giám sát và kiểm toán nội bộ để đưa ra các ý kiến tư vấn và kiến nghị mang tính độc lập, khách quan, nhằm tham mưu cho HĐQT cũng như hỗ trợ các đơn vị nâng cao hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quy trình quản trị doanh nghiệp và công tác quản trị rủi ro. Nhìn chung, các đơn vị đã nghiêm túc tiếp thu và triển khai các hành động cần thiết nhằm hoàn thiện, kiện toàn hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, góp phần hỗ trợ việc

thực hiện hoàn thành các mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh/ *Through internal oversight and audit activities, independent and objective advisory opinions and recommendations were provided to support the Board of Directors while assisting business units in enhancing the effectiveness and efficiency of the internal control system, corporate governance processes, and risk management practices. Overall, the relevant units demonstrated a high level of cooperation by seriously considering and implementing necessary corrective and improvement actions to further strengthen and the internal control and risk management framework, thereby contributing to the successful achievement of the Company's operational and business objectives.*

Bên cạnh đó, Kiểm toán nội bộ đã rà soát, kiểm tra tình hình thực hiện các kiến nghị và nội dung đã được tư vấn sau giám sát, kiểm toán nội bộ tại các đơn vị. Đồng thời, Kiểm toán nội bộ còn tham gia đóng góp các ý kiến, hỗ trợ và tư vấn các Ban chức năng của PV Drilling trong việc xây dựng, rà soát và cập nhật các quy chế, quy trình nội bộ của PV Drilling/ *In addition, Internal Audit reviewed and monitored the implementation status of recommendations and advisory matters issued following internal audit and oversight activities at the subsidiaries. At the same time, Internal Audit provided opinions, support, and advisory input to PV Drilling's functional departments in the development, review, and updating of the Company's internal regulations and procedures.*

Ngoài công tác chuyên môn, công tác đào tạo, bồi dưỡng về chính sách pháp luật, thuế, tài chính kế toán, kiến thức chuyên ngành về hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Drilling, và các xu hướng, giải pháp công nghệ cũng được HĐQT tổ chức thường xuyên kịp thời cập nhật, qua đó giúp nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ và hiệu quả công việc trong hoạt động kiểm toán nội bộ/ *In addition to professional activities, the Board of Directors regularly organized training and capacity-building programs on legal and regulatory policies, taxation, finance and accounting, specialized knowledge relating to PV Drilling's business operation, as well as emerging technology trend and solution. These activities were conducted in a timely manner to enhance professional competence, technical skills, and overall effectiveness in the performance of internal audit activities.*

Thông qua các hoạt động nêu trên, Kiểm toán nội bộ góp phần hỗ trợ Ủy ban Kiểm toán và HĐQT nâng cao năng lực giám sát, tăng cường chất lượng quản trị doanh nghiệp và tính minh bạch, hiệu quả trong hoạt động quản lý, đồng thời hỗ trợ công tác nhận diện và cảnh báo sớm rủi ro trong hoạt động của các đơn vị và PV Drilling/ *Through the above activities, Internal Audit contributed to supporting the Audit Committee and the Board of Directors in enhancing oversight capacity, strengthening the quality of corporate governance, and improving transparency and effectiveness in management activities, while also supporting the identification and early warning of risks in the operation of the subsidiaries and PV Drilling.*

5.4. Ủy ban Quản trị rủi ro/ Risk Management Committee

Ủy ban Quản trị rủi ro được thành lập từ ngày 03/11/2025 (trên cơ sở tách từ Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro). Ủy ban Quản trị rủi ro có nhiệm vụ giúp HĐQT tập trung vào công tác giám sát các rủi ro trọng yếu, nâng cao tính độc lập và chuyên sâu trong công tác nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro. Cơ cấu, thành phần Ủy ban Kiểm toán gồm 03 thành viên đều là các thành viên HĐQT không điều hành, trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT, đảm bảo phù hợp với thông lệ tốt về quản trị/ *The Risk Management Committee was established on November 3rd, 2025 (following its separation from the Audit & Risk Management Committee). The Risk Management Committee*

assists the Board of Directors in focusing on the oversight of key risks, thereby enhancing independence and depth in the identification, assessment, and control of risks. The Committee is composed of three (03) non-executive members of the Board of Directors, including one (01) independent Board member, in line with good corporate governance practices.

Sau khi được thành lập, Ủy ban Quản trị rủi ro đã tiến hành rà soát hệ thống quản trị rủi ro hiện nay của Tổng công ty và xem xét, đánh giá các rủi ro trọng yếu để đưa vào Kế hoạch hoạt động của Ủy ban trong năm 2026. Ngày 18/12/2025, Ủy ban đã tiến hành họp và thảo luận thông qua Kế hoạch làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trong năm 2026 của Ủy ban Quản trị rủi ro (Biên bản họp số 01/12/2025/BBH-QTRR)/ *Following its establishment, the Risk Management Committee conducted a review of the Corporation's existing risk management framework and assessed key risks for inclusion in the Committee's 2026 activity plan. On December 18th, 2025, the Committee convened a meeting to discuss and approve the plan, which serves as the basis for the implementation of the Risk Management Committee's duties in 2026 (Meeting Minutes No. 01/12/2025/BBH-QTRR).*

5.5. Thành viên độc lập HĐQT đứng đầu/ The Lead Independent Director

Nhằm thúc đẩy vai trò phản biện, tăng cường vai trò độc lập, khách quan và hiệu quả giám sát trong hoạt động của Hội đồng quản trị, ngày 03/11/2025, HĐQT PV Drilling đã ban hành Quyết định số 10/11/2025/QĐ-HĐQT để bầu ông Phạm Xuân Sơn là Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đứng đầu trong số các thành viên độc lập Hội đồng quản trị PV Drilling. Chức năng, nhiệm vụ Thành viên độc lập HĐQT đứng đầu (Lead Independent Director – LID) được ban hành tại Quyết định số 05/11/2025/QĐ-HĐQT ngày 03/11/2025./ *In order to promote the role of oversight and critical review, and to enhance the independence, objectivity and effectiveness of supervision in the operations of the Board of Directors, on November 3rd, 2025, the Board of Directors of PV Drilling issued Decision No. 10/11/2025/QĐ-HĐQT to elect Mr. Pham Xuan Son as the Lead Independent Director among the independent members of the Board of Directors of PV Drilling. The functions and duties of the Lead Independent Director (LID) are stipulated in Decision No. 05/11/2025/QĐ-HĐQT dated November 3rd, 2025.*

Theo đó, LID có vai trò điều phối nhằm bảo đảm các quan điểm độc lập được thể hiện đầy đủ, khách quan và được cân nhắc thỏa đáng trong hoạt động của HĐQT, qua đó nâng cao hiệu quả giám sát và chất lượng quản trị công ty. Đồng thời, LID là đầu mối xử lý xung đột lợi ích, chủ trì việc rà soát, giám sát các giao dịch với người có liên quan, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật và quy định nội bộ của Tổng công ty./ *Accordingly, the LID plays a coordinating role to ensure that independent viewpoints are fully and objectively expressed and duly considered in the operations of the Board of Directors, thereby enhancing the effectiveness of oversight and the quality of corporate governance. At the same time, the LID serves as the focal point for handling conflicts of interest and chairs the review and supervision of related-party transactions, ensuring compliance with applicable laws and the Corporation's internal regulations.*

Bên cạnh đó, LID cũng là người phối hợp với Chủ tịch HĐQT thúc đẩy thực hành quản trị công ty tốt, bảo đảm hoạt động của HĐQT minh bạch, công bằng, hiệu quả và độc lập. Ngoài ra, LID tham gia tham mưu cho Chủ tịch HĐQT về chương trình họp, khi cần thiết triệu tập và chủ trì các cuộc họp riêng của các thành viên độc lập; hỗ trợ giải quyết các bất đồng giữa các bên liên quan; tham gia đánh giá thường niên hiệu quả hoạt động của HĐQT, các Ủy ban và từng thành viên HĐQT; tham gia công tác kế nhiệm và phát triển năng lực của HĐQT. Trong các tình

huống khủng hoảng hoặc vấn đề quản trị nhạy cảm, đặc biệt khi Chủ tịch HĐQT gặp xung đột lợi ích hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ, LID còn đóng vai trò chủ động nhằm bảo đảm HĐQT duy trì hoạt động hiệu quả./ *In addition, the LID coordinates with the Chairperson of the Board of Directors to promote good corporate governance practices, ensuring that the Board's operations are transparent, fair, effective and independent. The LID also advises the Chairperson on the meeting agenda and, when necessary, convenes and chairs separate meetings of independent directors; supports the resolution of disagreements among stakeholders; participates in the annual evaluation of the performance of the Board of Directors, its Committees and individual Board members; and takes part in succession planning and capacity development of the Board. In crisis situations or sensitive governance matters, particularly where the Chairperson has a conflict of interest or is unable to perform his/her duties, the LID assumes a proactive role to ensure that the Board of Directors continues to operate effectively.*

6. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (Báo cáo năm 2025)/ Resolutions/Decisions of the BOD (The report in 2025):

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
1	01/01/2025/NQ-HĐQT	03/01/2025	Chấp thuận Hợp đồng số 11/PVDO/30K/PVDDD/25 và Hợp đồng số 01/PVDO/30K/PVDD/25/ <i>Approval of Agreement No. 11/PVDO/30K/PVDDD/25 and Agreement No. 01/PVDO/30K/PVDD/25</i>	100%
2	02/01/2025/NQ-HĐQT	03/01/2025	Chấp thuận các Sửa đổi, bổ sung để chuyển giao quyền và nghĩa vụ cho PVD Training trong các Hợp đồng cung ứng nhân lực với Phú Quốc POC/ <i>Approval of Amendments and Supplements to transfer rights and obligations to PVD Training in human resource supply contracts with Phu Quoc POC</i>	100%
3	03/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Phê duyệt Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025/ <i>Approval of the Internal Audit Plan for 2025</i>	100%
4	04/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Trích lập Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ năm 2024/ <i>Allocation of funds for the Science and Technology Development Fund for 2024</i>	100%
5	05/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển năm 2024/ <i>Allocation of funds for the Investment and Development Fund for 2024</i>	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
6	06/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024 của Công ty Mẹ/ <i>Allocation of funds for the Bonus and Welfare Fund for 2024 of the Parent Corporation</i>	100%
7	07/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Thành lập các Ủy ban thuộc HĐQT Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Establishment of Committees within the Board of Directors of PetroVietnam Drilling & Well Service Corporation</i>	100%
8	01/01/2025/QĐ-HĐQT	06/01/2025	Công tác nhân sự Ủy ban Đề cử và Thù lao lương thưởng/ <i>Nomination of Personnel to the Committee for Nomination and Remuneration</i>	100%
9	02/01/2025/QĐ-HĐQT	06/01/2025	Công tác nhân sự Ủy ban Chiến lược và Phát triển bền vững ESG/ <i>Nomination of Personnel to the Committee for Strategy and ESG</i>	100%
10	03/01/2025/QĐ-HĐQT	06/01/2025	Công tác nhân sự Ủy ban Kiểm toán và quản trị rủi ro/ <i>Nomination of Personnel to the Committee for Audit and Risk management</i>	100%
11	08/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Ban hành Bộ Quy tắc ứng xử của Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí <i>Issuance of the Code of Conduct for Members of the Board of Directors of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	100%
12	09/01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Ban hành Mục tiêu Môi trường - Xã hội - Quản trị của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Issuance of the Environmental, Social, and Governance Objectives of PetroVietnam Drilling & Well Service Corporation</i>	100%
13	10/01/2025/NQ-HĐQT	08/01/2025	Phê duyệt Quy chế quản lý Người giữ chức danh, chức vụ và Người đại diện phần vốn của PV Drilling tại các doanh nghiệp khác/	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
			<i>Approval of the Regulation on Management of Person holding a title or position and Representative of capital contribution of PV Drilling in other Enterprises</i>	
14	11/01/2025/NQ-HĐQT	15/01/2025	Phê duyệt điều chỉnh thời gian giao cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (HWU)/ <i>Approval of the adjustment to the delivery schedule of the Hydraulic Workover Unit (HWU)</i>	67%
15	12/01/2025/NQ-HĐQT	16/01/2025	Chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ đào tạo và cấp chứng chỉ và Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm định với công ty PVD Training/ <i>Approval of the Service Contract for Training and Certification Services, and Service Contract for Inspection Service with PVD Training</i>	67%
16	13/01/2025/NQ-HĐQT	16/01/2025	Chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng và các dịch vụ cơ khí chế tạo với Công ty PVD Tech/ <i>Approval of the Service Contract for Maintenance, Repair, and Mechanical Fabrication Services with PVD Tech</i>	67%
17	14/01/2025/NQ-HĐQT	16/01/2025	Chấp thuận Hợp đồng thầu phụ số PVD-SONGDOC-2024-002A/ <i>Approval of the SubContract No. PVD-SONGDOC-2024-002A</i>	67%
18	15/01/2025/NQ-HĐQT	22/01/2025	Chấp thuận Phụ lục số 06 Hợp đồng số 01/2013/HĐDV/PVD/MIS/ <i>Approval of the Appendix No. 06 of Contract No. 01/2013/HĐDV/PVD/MIS</i>	100%
19	01/02/2025/NQ-HĐQT	12/02/2025	Chấp thuận Sửa đổi bổ sung số 01 của Hợp đồng thầu phụ số 04-2024/PVD-PVDTr/3124001 với PVD Training/ <i>Approval of the Addendum No. 01 to Subcontract No. 04-2024/PVD-PVDTr/3124001 with PVD Training</i>	100%
20	02/02/2025/NQ-HĐQT	12/02/2025	Chấp thuận các Sửa đổi bổ sung liên quan đến Hợp đồng số PVN/PRO/2024/003/ <i>Approval of the Amendments related to Contract No. PVN/PRO/2024/003</i>	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
21	03/02/2025/NQ-HĐQT	18/02/2025	Phân phối lợi nhuận tại Vietubes/ <i>Profit Distribution at Vietubes</i>	100%
22	04/02/2025/NQ-HĐQT	20/02/2025	Chấp thuận Hợp đồng cho thuê thiết bị số 01/EQ/2024/PVDT-PVD/ <i>Approval of Equipment Leasing Agreement No. 01/EQ/2024/PVDT- PVD</i>	67%
23	05/02/2025/NQ-HĐQT	20/02/2025	Chấp thuận Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng dịch vụ số SO3324004/ <i>Approval of Novation Agreement of Service Contract No. SO3324004</i>	67%
24	06/02/2025/NQ-HĐQT	24/02/2025	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ PVD Offshore/ <i>Amendment and Supplementation of the Charter of PVD Offshore</i>	100%
25	01/02/2025/QĐ-HĐQT	25/02/2025	Chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ và Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ <i>The closing of the Shareholder List Eligible to attend the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and the Plan for organizing the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
26	01/03/2025/NQ-HĐQT	05/03/2025	Chấp thuận Hợp đồng thuê thiết bị số 01-25/DD-DW/ <i>Approval of the Rental Agreement No.01-25/DD-DW</i>	67%
27	02/03/2025/NQ-HĐQT	05/03/2025	Chấp thuận các Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng số CLJOC-2023-OPE-2297 và số CLJOC-2023-OPE-2307/ <i>Approval of Novation Agreements of Service Contracts No.CLJOC-2023-OPE-2297 and No. CLJOC-2023-OPE-2307</i>	100%
28	03/03/2025/NQ-HĐQT	10/03/2025	Chấp thuận Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng số CN4123006/ <i>Approval of Novation Agreement of Service Contract No. CN4123006</i>	100%
29	04/03/2025/NQ-HĐQT	10/03/2025	Công tác cán bộ tại Công ty PVD Offshore/ <i>Human Resources Affairs at PVD Offshore</i>	100%
30	05/03/2025/NQ-HĐQT	14/03/2025	Chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ đào tạo với PVD Training/ <i>Approval of Training Services Agreement with PVD Training</i>	67%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
31	06/03/2025/NQ-HĐQT	14/03/2025	Chấp thuận việc Tổng công ty hỗ trợ nguồn tiền cho PVD Deepwater tất toán khoản vay tại Vietinbank/ <i>Approval of PV Drilling's Financial Support for PVD Deepwater to Settle the Loan at Vietinbank</i>	100%
32	07/03/2025/NQ-HĐQT	14/03/2025	Chấp thuận điều chỉnh thời hạn hỗ trợ của Thỏa thuận hỗ trợ dòng tiền tất toán khoản vay tại MB Bank/ <i>Approval of PV Drilling's Financial Support for PVD Deepwater to Settle the Loan at Vietinbank</i>	100%
33	08/03/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Chấp thuận các Đơn đặt hàng cung cấp vật tư, chế tạo với PVD Tech/ <i>Approval of Service Orders for material supply and fabrication with PVD Tech</i>	67%
34	09/03/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Chấp thuận Đơn hàng số DD25-11080 với PVD Offshore/ <i>Approval of Purchase Order No. DD25-11080 with PVD Offshore</i>	67%
35	10/03/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Công tác cán bộ tại Công ty TNHH PetroVietnam Drilling Indonesia (PT PVD Indo)/ <i>Human Resources Affairs at PT PetroVietnam Drilling Indonesia (PT PVD Indo)</i>	100%
36	11/03/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Phê duyệt Kế hoạch khen thưởng cho Người lao động Vietubes/ <i>Approval of the Reward Plan for Employees of Vietubes</i>	100%
37	12/03/2025/NQ-HĐQT	24/03/2025	Chấp thuận Thỏa thuận chuyển giao các Hợp đồng dịch vụ/ <i>Approval of Novation Agreements for Service Contracts</i>	100%
38	01/03/2025/QĐ-HĐQT	25/03/2025	Phê duyệt và ban hành Quy trình Đề cử, Ứng cử Thành viên HĐQT của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Approval and issuance of the Process of Nomination and Candidacy for Members of the Board of Directors of PV Drilling</i>	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
39	13/03/2025/NQ-HĐQT	25/03/2025	Phê duyệt phương án xác định và quyết toán quỹ tiền lương thực hiện 2024 và chấp thuận quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 cho Công ty mẹ – PV Drilling/ <i>Approval of the plan for determining and finalizing the 2024 actual salary fund, and approval of the 2025 planned salary fund for the Parent Corporation – PV Drilling</i>	100%
40	14/03/2025/NQ-HĐQT	31/03/2025	Chấp thuận các Hợp đồng cung cấp vật tư, chế tạo và dịch vụ bảo dưỡng với PVD Tech và PVD Offshore/ <i>Approval of Contracts for material supply, fabrication and maintenance services with PVD Tech and PVD Offshore</i>	67%
41	02/03/2025/QĐ-HĐQT	31/03/2025	Thành lập Ban kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ <i>Establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
42	01/04/2025/NQ-HĐQT	08/04/2025	Công tác cán bộ tại PVD Training/ <i>Human Resources Affairs at PVD Training</i>	100%
43	02/04/2025/NQ-HĐQT	09/04/2025	Chấp thuận Phụ lục số 01 Hợp đồng số PVEPPOC-DRL-2024-039 và các Sửa đổi bổ sung Thỏa thuận chuyển giao có liên quan/ <i>Approval of Addendum No. 01 to Contract No. PVEPPOC-DRL-2024-039 and Relevant Amendments to the Partial Assignment Agreements</i>	67%
44	03/04/2025/NQ-HĐQT	10/04/2025	Chấp thuận Hợp đồng về việc thuê giàn khoan Thor phục vụ Lô 09.1/ <i>Approval of the Contract for the Provision of the Jack-up Rig Thor for Block 09.1</i>	100%
45	04/04/2025/NQ-HĐQT	16/04/2025	Phê duyệt tiêu chí đánh giá Ứng cử viên tham gia ứng cử làm Thành viên độc lập HĐQT của PV Drilling tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ <i>Approval of the evaluation criteria for candidates for Independent Member of the Board of Directors of PV Drilling at</i>	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
			<i>the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	
46	05/04/2025/NQ-HĐQT	17/04/2025	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của PVD Tech/ <i>Profit distribution plan for 2024 of PVD Tech</i>	100%
47	06/04/2025/NQ-HĐQT	18/04/2025	Thông qua Chương trình, tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 của PV Drilling/ <i>Approval of the agenda and documents to be submitted to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of PV Drilling</i>	100%
48	01/04/2025/QĐ-HĐQT	23/04/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát, kiểm toán nội bộ tại PVD Logging/ <i>Approval of the internal audit and supervision program at PVD Logging</i>	100%
49	02/04/2025/QĐ-HĐQT	23/04/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát, kiểm toán nội bộ tại XNĐHK/ <i>Approval of the internal audit and supervision program at the Drilling Division</i>	100%
50	07/04/2025/NQ-HĐQT	23/04/2025	Chấp thuận các Hợp đồng mua sắm vật tư, thiết bị, phụ tùng và dịch vụ cho giàn khoan PV DRILLING VIII/ <i>Approval of the Contracts for procurement of materials, equipment, spare parts, and services for the jack-up rig PV DRILLING VIII</i>	67%
51	08/04/2025/NQ-HĐQT	25/04/2025	Công tác cán bộ tại PVD Offshore/ <i>Human Resources Affairs at PVD Offshore</i>	100%
52	01/05/2025/NQ-HĐQT	09/05/2025	Chấp thuận Sửa đổi bổ sung số 03 của Hợp đồng thuê giàn khoan số 02 PVD-PVD Overseas - PVD VI/ <i>Approval of the Amendment No.03 to the Rig Leasing Agreement No.02 PVD-PVD OVERSEAS – PVD VI</i>	100%
53	02/05/2025/NQ-HĐQT	12/05/2025	Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
			<i>Assignment of Duties to Members of the Board of Directors of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	
54	03/05/2025/NQ-HĐQT	13/05/2025	Chấp thuận Hợp đồng về cung cấp dịch vụ đào tạo với PVD Training/ <i>Approval of Training Services Agreement with PVD Training</i>	67%
55	01/05/2025/QĐ-HĐQT	26/05/2025	Thành lập Tổ thẩm định Dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án "Mua giàn khoa tự nâng đa năng"/ <i>Establishment of the Appraisal Team for the Investment Project and the Contractor Selection Plan for the "Acquisition of Jack-up Rig" Project</i>	100%
56	01/06/2025/NQ-HĐQT	02/06/2025	Công tác cán bộ tại PVD Training/ <i>Human Resources Affairs at PVD Training</i>	100%
57	02/06/2025/NQ-HĐQT	02/06/2025	Phương án chia lợi nhuận năm 2024 của PVD Training/ <i>Profit Distribution Plan for 2024 of PVD Training</i>	100%
58	01/06/2025/QĐ-HĐQT	06/06/2025	Bổ nhiệm lại Phó TGĐ PV Drilling/ <i>Reappointment Vice President of PV Drilling</i>	100%
59	02/06/2025/QĐ-HĐQT	06/06/2025	Kéo dài thời hạn bổ nhiệm chức vụ Phó TGĐ PV Drilling/ <i>Extension of the Appointment Term of Vice President of PV Drilling</i>	100%
60	03/06/2025/QĐ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát, kiểm toán nội bộ tại PVD Well Services/ <i>Approval of the Internal Audit and Supervision Program at PVD Well Services</i>	100%
61	04/06/2025/QĐ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát, kiểm toán nội bộ tại PVD Deepwater/ <i>Approval of the Internal Audit and Supervision Program at PVD Deepwater</i>	100%
62	03/06/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2025 của PV Drilling/ <i>Approval of the Adjustment to the 2025 Investment Plan of PV Drilling</i>	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
63	04/06/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Chấp thuận các Hợp đồng mua sắm vật tư, thiết kế, chế tạo, thiết bị, phụ tùng và dịch vụ cho dự án tái khởi động giàn khoan PV DRILLING VIII và nhu cầu bảo dưỡng, sửa chữa của các giàn khoan PV DRILLING I, II, III, V và VI/ <i>Approval of the Contracts for procurement of materials, fabrication, equipment, spare parts, and services for the re-activation of the PV DRILLING VIII rig, and for the maintenance and repair of the PV DRILLING I, II, III, V and VI rigs</i>	100%
64	05/06/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt Dự án đầu tư và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án "Mua giàn khoan tự nâng đa năng" <i>Approval of the Investment Project and the Contractor Selection Plan for the "Acquisition of Jack-up Rig" Project</i>	100%
65	06/06/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt chủ trương mua giàn khoan tự nâng Noble Highlander/ <i>Approval of plan for the acquisition of the jack-up rig Noble Highlander</i>	100%
66	07/06/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Phê duyệt thể chấp tài sản liên quan đến việc thu xếp vốn cho Dự án "Mua giàn khoan tự nâng đa năng" <i>Approval of Asset Mortgage regarding the Financing Arrangement for the "Acquisition of Jack-up Rig" Project</i>	100%
67	08/06/2025/NQ-HĐQT	20/06/2025	Chấp thuận Sửa đổi bổ sung số 04 của Hợp đồng thuê giàn khoan số 02 PVD-PVD OVERSEAS - PVD VI/ <i>Approval of the Amendment No.04 to the Rig Leasing Agreement No.02 PVD-PVD OVERSEAS – PVD VI</i>	100%
68	09/06/2025/NQ-HĐQT	25/06/2025	Chấp thuận Phụ lục 1 Hợp đồng thầu phụ số PVD-SONGDOC-2024-001/ <i>Approval of the Addendum No.1 to Subcontract No.PVD-SONGDOC-2024-001</i>	67%
69	05/06/2025/QĐ-HĐQT	30/06/2025	Chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ <i>Closing the shareholder list to collect shareholders' opinions in writing</i>	86%
70	01/07/2025/NQ-HĐQT	03/07/2025	Ban hành Chương trình hành động về đột phá phát triển khoa học, công nghệ,	86%

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
			đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của Tổng công ty CP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Issuance of the Action Program on Breakthrough Development in Science and Technology, Innovation and Digital Transformation to Enhance Labor Productivity and Competitiveness of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	
71	02/07/2025/NQ-HĐQT	03/07/2025	Chấp thuận các Hợp đồng mua sắm vật tư, thiết bị, phụ tùng và dịch vụ cho dự án tái khởi động giàn khoan PV DRILLING VIII/ <i>Approval of the Contracts for procurement of materials, equipment, spare parts and services for the re-activation project of the PV DRILLING VIII rig</i>	67%
72	01/07/2025/QĐ-HĐQT	03/07/2025	Thành lập Ban chỉ đạo công tác Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Establishment of the Steering Committee for Science and Technology, Innovation and Digital Transformation of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	86%
73	03/07/2025/NQ-HĐQT	07/07/2025	Tạm trích quỹ đầu tư phát triển năm 2025/ <i>Provisional allocation to the Investment and Development Fund for 2025</i>	86%
74	04/07/2025/NQ-HĐQT	07/07/2025	Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025/ <i>Selection of Deloitte Vietnam Limited Liability Company to conduct the review of the semi-annual financial statements and the audit of the 2025 financial statements</i>	86%
75	05/07/2025/NQ-HĐQT	07/07/2025	Thay đổi Vốn điều lệ bằng tiền VNĐ trên giấy CNĐKDN và giấy CNĐKĐT của Công ty TNHH Vietubes/ <i>Change of Paid-up Capital in VND by cash on the Certificate of Registration and Certificate of Investment of Vietubes Co., Ltd.</i>	86%

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
			<i>Change of charter capital denominated in VND as recorded in the ERC and the IRC of Vietubes Corporation Limited</i>	
76	06/07/2025/NQ-HĐQT	07/07/2025	Thông qua Quy chế quan hệ công tác giữa Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Approval of the Regulation on working relations between the Executive Committee of the Party Committee, the Standing Committee of the Party Committee and the Board of Directors and the President & CEO of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	86%
77	07/07/2025/NQ-HĐQT	07/07/2025	Chấp thuận bảo lãnh hạn mức tín dụng ngắn hạn giai đoạn 2025-2026 cho PVD Tubulars/ <i>Approval for the Guarantee of Short-Term Credit Facilities for PVD Tubulars during the 2025–2026 period</i>	67%
78	02/07/2025/QĐ-HĐQT	07/07/2025	Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo công tác Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của PV Drilling/ <i>Issuance of the Operation Regulation of the Steering Committee for Science and Technology, Innovation and Digital Transformation of PV Drilling</i>	86%
79	03/07/2025/QĐ-HĐQT	16/07/2025	Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng PV Drilling_ Ông Nguyễn Ngọc Trường/ <i>Reappointment of the Chief Accountant of PV Drilling – Mr. Nguyen Ngoc Truong</i>	86%
80	04/07/2025/QĐ-HĐQT	17/07/2025	Hủy chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ <i>Cancellation of the record date for closing the shareholder list to collect shareholders' opinions in writing</i>	86%
81	08/07/2025/NQ-HĐQT	18/07/2025	Công tác cán bộ tại PVD Well Service - Tái bổ nhiệm a Đoàn Đức Tùng/ <i>Human Resources Affairs at PVD Well Services – Reappointment of Mr. Doan Duc Tung</i>	86%

32
TỔ
3 TY
VÀ D
3 AL
101

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
			<i>repair requirements of other rigs of PV Drilling</i>	
90	05/08/2025/NQ-HĐQT	20/08/2025	Phê duyệt số lượng Phó giám đốc tại PVD Training/ <i>Approval of the number of Deputy Directors at PVD Training</i>	86%
91	06/08/2025/NQ-HĐQT	20/08/2025	Chấp thuận Hợp đồng thuê giàn khoan PV DRILLING VIII/ <i>Approval of the Drilling Contract for Jack-up rig PV DRILLING VIII</i>	67%
92	01/08/2025/QĐ-HĐQT	26/08/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát tài chính tại PVD Overseas/ <i>Approval of the Financial Supervision Program at PVD Overseas</i>	86%
93	02/08/2025/QĐ-HĐQT	26/08/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát tài chính tại PVD Tubulars/ <i>Approval of the Financial Supervision Program at PVD Tubulars</i>	86%
94	07/08/2025/NQ-HĐQT	29/08/2025	Chấp thuận Hợp đồng mua bán xăng dầu với người có liên quan/ <i>Approval of the Petroleum Products Sales and Purchase Agreement with the Related Parties</i>	67%
95	08/08/2025/NQ-HĐQT	29/08/2025	Công tác cán bộ tại PVD Offshore/ <i>Human Resources Affairs at PVD Offshore</i>	86%
96	01/09/2025/QĐ-HĐQT	08/09/2025	Chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2024 và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ <i>Closing the shareholder list for dividend payment for 2024 and for collecting shareholders' opinions in writing</i>	86%
97	01/09/2025/NQ-HĐQT	19/09/2025	Chấp thuận Hợp đồng về cung cấp dịch vụ đào tạo với PVD Training/ <i>Approval of the Contract for the Provision of Training Services with PVD Training</i>	67%
98	02/09/2025/NQ-HĐQT	19/09/2025	Chấp thuận Thỏa thuận Đại lý với Liên doanh PVD Indo/ <i>Approval of the Agency Agreement with PVD Indo</i>	67%

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
99	03/09/2025/NQ-HĐQT	23/09/2025	Chấp thuận Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng số CLJOC-2025-OPE-2420/ <i>Approval of the Novation Agreement for Contract No. CLJOC-2025-OPE-2420</i>	67%
100	02/09/2025/QĐ-HĐQT	23/09/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát tài chính tại Vietubes/ <i>Approval of the Financial Supervision Program at Vietubes</i>	100%
101	03/09/2025/QĐ-HĐQT	23/09/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát tài chính tại PVD Baker Hughes/ <i>Approval of the Financial Supervision Program at PVD Baker Hughes</i>	100%
102	04/09/2025/QĐ-HĐQT	23/09/2025	Phê duyệt Chương trình giám sát, KTNB tại PVD Training/ <i>Approval of the Internal Audit and Supervision Program at PVD Training</i>	100%
103	01/10/2025/NQ-HĐQT	06/10/2025	NQ vv Phê duyệt và ban hành Quy chế lương của Tổng công ty CP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí	86%
104	01/10/2025/QĐ-HĐQT	06/10/2025	Phê duyệt áp dụng mức lương tối thiểu tại PV Drilling/ <i>Approval of the application of the minimum wage at PV Drilling</i>	86%
105	02/10/2025/QĐ-HĐQT	06/10/2025	Kiểm phiếu và giám sát kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ <i>Counting of votes and supervision of vote counting for collecting shareholders' opinions in writing</i>	86%
106	02/10/2025/NQ-HĐQT	06/10/2025	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ tương trợ Dầu khí Tổng công ty CP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Issuance of the Regulation on organization and operation of the Oil and Gas Mutual Support Fund of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	86%
107	03/10/2025/NQ-HĐQT	06/10/2025	Thông qua nội dung tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ <i>Approval of the contents of documents for collecting shareholders' opinions in writing</i>	86%
108	04/10/2025/NQ-HĐQT	06/10/2025	Phê duyệt thể chấp tài sản để tái tài trợ Dự án Mua giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân rời có dầm trượt/	86%



Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
			<i>Approval of asset mortgage for the refinancing of the project "Acquisition of a three-leg cantilever jack-up rig"</i>	
109	05/10/2025/NQ-HĐQT	06/10/2025	Chấp thuận Hợp đồng về cung cấp dịch vụ đào tạo với PVD Training/ <i>Approval of the Contract for the Provision of Training Services with PVD Training</i>	67%
110	06/10/2025/NQ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương các cán bộ quản lý của PV Drilling/ <i>Salary grading for managerial personnel of PV Drilling</i>	100%
111	03/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Chủ tịch HĐQT/ <i>Salary grading for the Chairman of the Board of Directors</i>	100%
112	04/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Tổng giám đốc/ <i>Salary grading for the President & CEO</i>	100%
113	05/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Thành viên HĐQT/ <i>Salary grading for Member of the Board of Directors</i>	100%
114	06/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Thành viên HĐQT/ <i>Salary grading for Member of the Board of Directors</i>	100%
115	07/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Thành viên HĐQT/ <i>Salary grading for Member of the Board of Directors</i>	100%
116	08/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Trưởng Ban kiểm soát/ <i>Salary grading for the Head of the Supervisory Board</i>	100%
117	09/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Phó Tổng giám đốc/ <i>Salary grading for the Vice President</i>	100%
118	10/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Phó Tổng giám đốc/ <i>Salary grading for the Vice President</i>	100%
119	11/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Phó Tổng giám đốc/ <i>Salary grading for the Vice President</i>	100%
120	12/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Phó Tổng giám đốc/ <i>Salary grading for the Vice President</i>	100%
121	13/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Phó Tổng giám đốc/ <i>Salary grading for the Vice President</i>	100%
122	14/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Kế toán trưởng/ <i>Salary grading for the Chief Accountant</i>	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
123	15/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty <i>Salary grading for the Person in charge of Corporate Governance cum Corporate Secretary</i>	100%
124	16/10/2025/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Xếp lương Thư ký Chủ tịch HĐQT / <i>Salary grading for the Secretary to the Chairman of the Board of Directors</i>	100%
125	07/10/2025/NQ-HĐQT	31/10/2025	Chấp thuận HD cung cấp giàn khoan với Phú Quốc POC/ <i>Approval of the Contract for the Provision of Drilling Rig Services with Phu Quoc POC</i>	100%
126	01/11/2025/NQ-HĐQT	03/11/2025	Kiện toàn các Ủy ban thuộc HĐQT PV Drilling/ <i>Consolidation of the Committees under the Board of Directors of PV Drilling</i>	100%
127	02/11/2025/NQ-HĐQT	03/11/2025	Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT TCT cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Assignment of duties to members of the Board of Directors of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	100%
128	01/11/2025/QĐ-HĐQT	03/11/2025	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Chiến lược và PTBV ESG/ <i>Issuance of the Regulation on organization and operation of the Strategy and ESG Sustainable Development Committee</i>	100%
129	02/11/2025/QĐ-HĐQT	03/11/2025	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Đề cử và Thù lao lương thưởng/ <i>Issuance of the Regulation on organization and operation of the Nomination and Remuneration Committee</i>	100%
130	03/11/2025/QĐ-HĐQT	03/11/2025	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán/ <i>Issuance of the Regulation on organization and operation of the Audit Committee</i>	100%
131	04/11/2025/QĐ-HĐQT	03/11/2025	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản trị rủi ro/ <i>Issuance of the Regulation on organization and operation of the Risk Management Committee</i>	100%

3245
TỔN
G TY C
VÀ DỊCH
ĐẦU
HỒ C

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
132	05/11/2025/QĐ-HĐQT	03/11/2025	Ban hành Chức năng, nhiệm vụ của Thành viên độc lập HĐQT đứng đầu/ <i>Issuance of the Functions and Duties of the Lead Independent Member of the Board of Directors</i>	100%
133	06/11/2025/QĐ-HĐQT	03/11/2025	Kiện toàn nhân sự Ủy ban Chiến lược và PTBV ESG/ <i>Consolidation of personnel of the Strategy and ESG Sustainable Development Committee</i>	100%
134	07/11/2025/QĐ-HĐQT	03/11/2025	Kiện toàn nhân sự Ủy ban Đề cử và Thù lao lương thưởng/ <i>Consolidation of personnel of the Nomination and Remuneration Committee</i>	100%
135	08/11/2025/QĐ-HĐQT	03/11/2025	Kiện toàn nhân sự Ủy ban Kiểm toán/ <i>Consolidation of personnel of the Nomination and Audit Committee</i>	100%
136	09/11/2025/QĐ-HĐQT	03/11/2025	Kiện toàn nhân sự Ủy ban Quản trị rủi ro/ <i>Consolidation of personnel of the Nomination and Risk Management Committee</i>	100%
137	10/11/2025/QĐ-HĐQT	03/11/2025	Bầu thành viên độc lập HĐQT đứng đầu của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Election of the Lead Independent Member of the Board of Directors of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	100%
138	03/11/2025/NQ-HĐQT	11/11/2025	Chấp thuận Hợp đồng CTRS với PVD Well Services/ <i>Approval of the Contract for the Provision of with PVD Well Services</i>	100%
139	04/11/2025/NQ-HĐQT	21/11/2025	Chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ đào tạo với PVD Training/ <i>Approval of the Contract for the Provision of Training Services with PVD Training</i>	100%
140	01/12/2025/NQ-HĐQT	11/12/2025	Công tác cán bộ tại PVD Training/ <i>Human Resources Affairs at PVD Training</i>	100%
141	02/12/2025/NQ-HĐQT	11/12/2025	Chấp thuận Sửa đổi bổ sung số 02 của Thỏa thuận chuyển giao một phần Hợp đồng số 01-2024/PVEPOC-PVD-PVDL/ <i>Approval of Amendment No. 02 of the Agreement on the Transfer of a Part of the Contract No. 01-2024/PVEPOC-PVD-PVDL</i>	100%

11/12/2025
P
H

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
			<i>Approval of the Amendment No. 02 to Partial Assignment Agreements No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDL</i>	
142	03/12/2025/NQ-HĐQT	11/12/2025	Phê duyệt Kế hoạch đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT PV Drilling năm 2025/ <i>Approval of the 2025 Performance Evaluation Plan of the Board of Directors of PV Drilling</i>	100%
143	04/12/2025/NQ-HĐQT	15/12/2025	Kiện toàn Bộ máy giúp việc của HĐQT Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Consolidation of the supporting apparatus of the Board of Directors of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	100%
144	01/12/2025/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Thành lập Ban Tổng hợp trực thuộc HĐQT Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Establishment of the Corporate Governance & Advisory Division under the Board of Directors of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	100%
145	02/12/2025/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Bổ nhiệm Trưởng Ban Tổng hợp / <i>Appointment of the Manager of the Corporate Governance & Advisory Division</i>	100%
146	03/12/2025/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Bổ nhiệm Phó Ban Tổng hợp/ <i>Appointment of the Deputy Manager of the Corporate Governance & Advisory Division</i>	100%
147	04/12/2025/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Bổ nhiệm Phó Ban Tổng hợp/ <i>Appointment of the Deputy Manager of the Corporate Governance & Advisory Division</i>	100%
148	05/12/2025/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Chỉ định Thư ký Tổng công ty PV Drilling/ <i>Appointment of the Corporate Secretary of PV Drilling</i>	100%
149	06/12/2025/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Công tác nhân sự Ban Tổng hợp/ <i>Human Resources Affairs of the Corporate Governance & Advisory Division</i>	100%
150	07/12/2025/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Công tác nhân sự Ban Tổng hợp/	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
			<i>Human Resources Affairs of the Corporate Governance & Advisory Division</i>	
151	08/12/2025/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Công tác nhân sự Ban Tổng hợp/ <i>Human Resources Affairs of the Corporate Governance & Advisory Division</i>	100%
152	05/12/2025/NQ-HĐQT	22/12/2025	Chấp thuận Hợp đồng dịch vụ với Viện Dầu khí Việt Nam/ <i>Approval of the Consultancy Agreement with VPI</i>	100%
153	06/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2025/ <i>Allocation of the Bonus and Welfare Fund for 2025</i>	100%
154	07/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Trích lập Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ năm 2025/ <i>Allocation of the Science and Technology Development Fund for 2025</i>	100%
155	08/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Trích Quỹ Đầu tư phát triển năm 2025/ <i>Allocation of the Investment and Development Fund for 2025</i>	100%
156	09/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2026 của PVD Offshore/ <i>Approval of the 2026 Business Operation Plan of PVD Offshore</i>	100%
157	10/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2026 của PVD Well Services/ <i>Approval of the 2026 Business Operation Plan of PVD Well Services</i>	100%
158	11/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2026 của PVD Logging/ <i>Approval of the 2026 Business Operation Plan of PVD Logging</i>	100%
159	12/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2026 của PVD Deepwater/ <i>Approval of the 2026 Business Operation Plan of PVD Deepwater</i>	100%
160	13/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2026 của PVD Tech/ <i>Approval of the 2026 Business Operation Plan of PVD Tech</i>	100%
161	14/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2026 của PVD Training/	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
			<i>Approval of the 2026 Business Operation Plan of PVD Training</i>	
162	15/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2026 của PVD Overseas/ <i>Approval of the 2026 Business Operation Plan of PVD Oversea</i>	100%
163	16/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2026 của PT PVD Indo/ <i>Approval of the 2026 Business Operation Plan of PT PVD Indo</i>	100%
164	17/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2026 của PVD Baker Hughes/ <i>Approval of the 2026 Business Operation Plan of PVD Baker Hughes</i>	100%
165	18/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2026 của PVD Tubulars/ <i>Approval of the 2026 Business Operation Plan of PVD Tubulars</i>	100%
166	19/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2026 của Vietubes/ <i>Approval of the 2026 Business Operation Plan of Vietubes</i>	100%
167	20/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Điều chỉnh thời gian giao cụm thiết bị sửa giếng khoan Dầu khí (HWU)/ <i>Adjustment of the delivery schedule for the Oil and Gas Well Workover Unit (HWU)</i>	100%
168	21/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của PVD Offshore/ <i>Changes in the organizational and management structure and operations, and amendment and supplementation of the Charter of PVD Offshore</i>	100%
169	22/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Phê duyệt Kế hoạch hoạt động năm 2026 của HĐQT PV Drilling/ <i>Approval of the 2026 Implementation Plan of the Board of Directors of PV Drilling</i>	100%
170	23/12/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2026/ <i>Approval of the 2026 Internal Audit Plan</i>	100%
171	24/12/2025/NQ-HĐQT	30/12/2025	Chấp thuận Hợp đồng về cung cấp dịch vụ đào tạo với PVD Training/	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
			<i>Approval of the Contract for the Provision of Training Services with PVD Training</i>	
172	25/12/2025/NQ-HĐQT	30/12/2025	Chấp thuận Hợp đồng dịch vụ đào tạo với PTSC Supply Base/ <i>Approval of the Service Contract with PTSC Supply Base</i>	100%
173	26/12/2025/NQ-HĐQT	30/12/2025	Chấp thuận Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng với PVD Tech và Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm soát tràn dầu với PVD Offshore/ <i>Approval of the Assignment with PVD Tech and the Oil Spill Response Services Contract with PVD Offshore</i>	100%
174	27/12/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Ban hành Chính sách chi trả cổ tức của PV Drilling/ <i>Issuance of the Dividend Payment Policy of PV Drilling</i>	100%
175	28/12/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Sửa đổi và ban hành Quy chế về công tác quản lý nợ của Công ty Mẹ - Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Promulgation of the Amended Regulation on Debt management of the parent company – PV Drilling</i>	100%
176	29/12/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Ban hành Quy chế Công bố thông tin của PV Drilling/ <i>Issuance of the Regulation on Information Disclosure of PV Drilling</i>	100%
177	30/12/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Sửa đổi và ban hành Quy chế mua sắm vật tư, thiết bị, phụ tùng và dịch vụ trực tiếp phục vụ hoạt động giàn khoan/ <i>Promulgation of the Amended Regulation on procurement of materials, equipment, spare parts, and services directly for the drilling rig operation</i>	100%
178	31/12/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Ban hành Khung chính sách Phát triển bền vững của PV Drilling/ <i>Issuance of the Sustainable Development Policy Framework of PV Drilling</i>	100%
179	32/12/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Ban hành Định lượng mục tiêu Môi trường - Xã hội - Quản trị năm 2026 và đến năm 2030 của PV Drilling/	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ Approval Rate
			<i>Issuance of quantified Environmental – Social – Governance (ESG) targets for 2026 and through 2030 of PV Drilling</i>	
180	33/12/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Ban hành Chính sách về phòng chống tham nhũng và hối lộ của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Promulgation of the Anti-corruption and Anti-bribery Policy of PV Drilling</i>	100%
181	34/12/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Ban hành Quy chế về cảnh báo sai phạm của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Issuance of the Whistleblowing Regulation of PetroVietnam Drilling and Well Service Corporation</i>	100%
182	35/12/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Ban hành Chính sách đào tạo định hướng và phát triển chuyên môn liên tục cho Thành viên Hội đồng quản trị PV Drilling/ <i>Promulgation of the Orientation and Continuous Professional Development Policy for Members of the Board of Directors of PV Drilling</i>	100%
183	09/12/2025/QĐ-HĐQT	31/12/2025	Ban hành Quy trình lập kế hoạch kế nhiệm Thành viên HĐQT và Thành viên Ban điều hành PV Drilling/ <i>Promulgation of the Succession Planning Procedure of Member of the Board of Directors and Member of the Board of Management of PV Drilling</i>	100%
184	10/12/2025/QĐ-HĐQT	31/12/2025	Ban hành Quy trình xem xét và giám sát chiến lược của HĐQT Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Promulgation of the Strategy Review and Oversight Procedure of the Board of Directors of PV Drilling</i>	100%
185	36/12/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Ban hành Quy chế quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan của Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí/ <i>Promulgation of the Regulation on Management of Conflicts of Interest and Related-Party Transactions of PV Drilling</i>	100%

Stt No.	Số NQ/QĐ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ <i>Approval Rate</i>
186	11/12/2025/QĐ-HĐQT	31/12/2025	Sửa đổi và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Chiến lược và Phát triển bền vững ESG/ <i>Amendment and issuance of the Regulation on organization and operation of the ESG Strategy and Sustainable Development Committee</i>	100%
187	12/12/2025/QĐ-HĐQT	31/12/2025	Sửa đổi và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Đề cử và Thù lao lương thưởng/ <i>Amendment and issuance of the Regulation on organization and operation of the Nomination and Remuneration Committee</i>	100%
188	13/12/2025/QĐ-HĐQT	31/12/2025	Sửa đổi và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán/ <i>Amendment and issuance of the Regulation on organization and operation of the Audit Committee</i>	100%
189	14/12/2025/QĐ-HĐQT	31/12/2025	Sửa đổi và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản trị rủi ro/ <i>Amendment and issuance of the Regulation on organization and operation of the Risk Management Committee</i>	100%

III. Ban kiểm soát/ *Board of Supervisors (BOS)*:

1. Thông tin về thành viên BKS/ *Information about members of BOS*:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of BOS</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the BOS member</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1.	Ông Lê Hồng Phương <i>Mr. Le Hong Phuong</i>	Trưởng BKS <i>Head of BOS</i>	Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of appointment</i> : 24/4/2024	Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>
2.	Ông Nguyễn Văn Tài <i>Mr. Nguyen Van Tai</i>	Thành viên BKS <i>BOS Member</i>	Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of appointment</i> : 24/4/2024	Cử nhân tài chính/ Cử nhân luật <i>Bachelor of Finance/ Bachelor of Laws</i>
3.	Ông Nguyễn Bình Hợp <i>Mr. Nguyen Binh Hop</i>	Thành viên BKS <i>BOS Member</i>	Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of appointment</i> : 24/4/2024	Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>

2. Cuộc họp của BKS/ Meetings of BOS:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of BOS</i>	Số buổi họp tham dự <i>No. of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1.	Ông Lê Hồng Phương <i>Mr. Le Hong Phuong</i>	6/6	100%	100%	Không có/ <i>None</i>
2.	Ông Nguyễn Văn Tài <i>Mr. Nguyen Van Tai</i>	6/6	100%	100%	Không có/ <i>None</i>
3.	Ông Nguyễn Bình Hợp <i>Mr. Nguyen Binh Hop</i>	6/6	100%	100%	Không có/ <i>None</i>

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Cổ đông/ *Supervising the BOD, BOM and shareholders by the BOS:*

Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc được quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hiện hành của Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, cụ thể như sau/ *The BOS has implemented tasks as stipulated in the Law on Enterprise, the Corporation's current Charter, and the BOS's Operating Regulations, specifically as follows:*

Giám sát hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính/ *Supervising the management and operations of the BOD and the BOM; examining the reasonableness, legality, honesty, and prudence in the management and operation of business activities; the systematic, consistent, and appropriate nature of accounting, statistics, and financial reporting preparation;*

Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024, Quý I/2025, báo cáo bán niên 2025, Quý III/2025 của Tổng công ty/ *Appraising the completeness, legality, and honesty of the income statements and the financial statements in FY 2024, Q1/2025, half of year 2025, Q3/2025 of the Corporation.*

Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông (khi cần thiết)/ *Reviewing contracts and transactions with related parties under the approval authority of the BOD or the GMS and making recommendations on contracts and transactions that require approval by the BOD or the GMS (if necessary);*

Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty/ *Reviewing, inspecting, and evaluating the effectiveness and efficiency of the Corporation's internal control, internal audit, risk management, and early warning systems;*

Đánh giá tình hình thực hiện công tác tái cấu trúc doanh nghiệp trong Tổng công ty/ *Assessing the implementation of enterprise restructuring within the Corporation;*

Giám sát tình hình kiểm tra của các cơ quan Nhà nước, Cơ quan có thẩm quyền tại Tổng công ty. Tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các Đoàn kiểm tra tại Tổng công ty/ *Supervising the inspection activities of state agencies and authorities at the Corporation, the implementation and handling of recommendations from inspection teams at the Corporation;*

Giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Tổng công ty; Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ thị của PVN; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban điều hành/ *Monitoring compliance with laws, adherence to the Corporation's Charter; implementing resolutions, decisions, and directives from PVN; resolutions of the GMS, the BOD, and the BOM;*

Giám sát, đánh giá việc ban hành và thực hiện các Quy chế, Quy định nội bộ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty/ *Supervising and evaluating the issuance and implementation of internal regulations and procedures by the BOD and the BOM;*

Xem xét, thẩm định Quỹ lương thực hiện năm 2024 của Tổng công ty, Báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị/ *Reviewing and appraising the six-months period of 2024 salary fund of the Corporation, and the 2024 activity report of the BOD;*

Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty/ *Proposing and recommending to the GMS concerning the approval of the list of approved audit firms to audit the Corporation's financial statements;*

Tham gia và đóng góp ý kiến chuyên môn tại các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác của Tổng công ty/ *Participating and providing professional opinions at meetings of the BOD and other meetings of the Corporation;*

Tham gia các cuộc kiểm tra, rà soát và đánh giá của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ tại các Đơn vị trong Tổng công ty/ *Participating in the internal audit subcommittee's inspections, reviews, and evaluations at the divisions and subsidiaries of the Corporation;*

Thực hiện các công việc khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng công ty/ *Implementing other tasks as prescribed by the Law on Enterprise and the Corporation's Charter.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the BOS, the BOM, BOD and other managers;*

Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến liên quan đến nhận diện và cảnh báo rủi ro trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty/ *The BOS maintains an independent relationship with the BOD. The Head of the BOS fully participates in the meetings of the BOD, monitors the implementation of the Board's Resolutions and Decisions, and provides input on identifying and warning of risks in the management and operation of the Corporation's business activities.*

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Ban Tổng giám đốc, Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Tổng công ty. Tổng giám đốc đã chỉ đạo các Đơn vị, Phòng/Ban phối hợp cung cấp

đầy đủ thông tin, tài liệu có liên quan phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát theo quy định/ *The BOS maintains an independent relationship with the BOM. The President & CEO conducts business operations in accordance with the functions and duties defined by the Enterprise Law and the Corporation's current Charter. The President & CEO has directed the Subsidiaries and Divisions to fully cooperate by providing relevant information and documents to facilitate the BOS's inspection and monitoring activities as per regulations.*

Ban kiểm soát luôn coi trọng lợi ích hợp pháp của cổ đông, Trưởng Ban kiểm soát đã thực hiện chế độ báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát/ *The BOS always values the legitimate interests of shareholders. The Head of the BOS has duly reported at the GMS in accordance with the Law on Enterprise, the Corporation's Charter, and the BOS's Operating Regulations.*

Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Cổ đông đảm bảo quyền lợi của cổ đông, tuân thủ nguyên tắc vì sự ổn định, phát triển bền vững của Tổng công ty và tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ hiện hành của Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua/ *The collaboration between the BOS, the BOD, the BOM and Shareholders ensures the shareholders' rights, adheres to the principles of stability and sustainable development of the Corporation and complies with the Enterprise Law, the Corporation's current Charter, and the BOS's Operating Regulations approved by the GMS.*

5. Hoạt động khác của BKS/ Other activities of the BOS:

Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính nhằm đưa ra ý kiến độc lập khách quan về tính trung thực và hợp lý của các chỉ tiêu được trình bày trong báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát đã xem xét, đánh giá thận trọng các đơn vị kiểm toán độc lập để làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán cho Báo cáo tài chính của Tổng công ty dựa trên các yếu tố như mức độ tín nhiệm, số lượng kiểm toán viên hành nghề, kinh nghiệm và tính độc lập của kiểm toán viên hành nghề/ *Independent auditors audit the financial statements to provide an objective, independent opinion on the truthfulness and fairness of the figures presented in the financial statements. The Supervisory Board has carefully reviewed and evaluated the independent auditing units to present to the General Meeting of Shareholders as a basis for selecting the independent auditing company to audit the Corporation's financial statements, based on factors such as credibility, number of practicing auditors, experience, and the independence of practicing auditors.*



IV. Ban điều hành/ Board of Management

Stt No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of BOM</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
1	Ông Nguyễn Xuân Cường <i>Mr. Nguyen Xuan Cuong</i>	22/10/1968	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i>	22/4/2024
2	Ông Nguyễn Công Đoàn <i>Mr. Nguyen Cong Doan</i>	17/11/1964	Kỹ sư Thủy lợi/ <i>Hydraulic Engineer</i>	08/6/2020
3	Ông Hồ Vũ Hải <i>Mr. Ho Vu Hai</i>	25/12/1971	Thạc sĩ Quản lý Kinh tế/ <i>Master of Economic Management</i>	08/6/2020
4	Ông Đỗ Danh Rạng <i>Mr. Do Danh Rang</i>	15/10/1972	Thạc sĩ Kế toán Quốc tế/ <i>Master of International Accounting</i>	18/4/2022
5	Ông Đinh Quang Nhứt <i>Mr. Dinh Quang Nhut</i>	13/01/1975	Kỹ sư Địa chất và Dầu khí/ <i>Geological and Petroleum Engineer</i>	06/12/2023
6	Ông Nguyễn Đình Dương <i>Mr. Nguyen Dinh Duong</i>	31/01/1978	Kỹ sư Cơ khí thiết bị khoan dầu khí/ <i>Mechanical Engineer in Petroleum Drilling Equipment</i>	17/6/2024

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant

Stt No	Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
1.	Ông Nguyễn Ngọc Trường <i>Mr. Nguyễn Ngọc Trường</i>	13/11/1976	Thạc sỹ kế toán tài chính quốc tế/ <i>Master of International Finance Accounting</i>	17/7/2020

VI. Người phụ trách quản trị công ty/ Person in charge of Corporate Governance

Stt No	Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
1.	Ông Hoàng Phúc Khang <i>Mr. Hoang Phuc Khang</i>	25/10/1986	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật/ <i>Bachelor of Economics, Bachelor of Laws</i>	04/5/2024

VII. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *The BOD members, the BOS members, the President & CEO, Person in charge of Corporate Governance, other managers and the Company Secretary have completed the training course on corporate governance in accordance with regulations and laws on corporate governance.*

Stt No	Tên khóa đào tạo/ <i>Training Course Name</i>	Họ và tên/ <i>Full Name</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Thời gian/ <i>Time</i>	Địa điểm/ <i>Location</i>	Tên cơ sở đào tạo/ <i>Training Institution</i>
1	Chương trình đào tạo chuyên sâu dành cho Thư ký Quản trị Công ty tích hợp ESG / <i>Corporate Secretary Master Program – CSMP intergated ESG</i>	Hoàng Phúc Khang	Người phụ trách quản trị công ty/ <i>Person in charge of Corporate Governance</i>	03/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	VIOD
2	Chương trình Chứng nhận Thành viên HĐQT – DCP31 <i>Director Certification Program – DCP31</i>	Hoàng Phúc Khang	Người phụ trách quản trị công ty/ <i>Person in charge of Corporate Governance</i>	03/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	VIOD
3	Chứng nhận Thành viên Hội đồng Quản trị tích hợp Quản trị Môi trường và Xã hội (DCP-iESG) – DCP33 <i>Director Certification Program on Integrated Environmental and Social Governance (DCP-iESG) – DCP33</i>	Đình Quang Nhựt	Phó Tổng giám đốc/ <i>Vice President</i>	05/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	VIOD
4	Chương trình Giám đốc quốc tế/ <i>International Directors Programme</i>	Nguyễn Thế Sơn	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Board of Directors</i>	07/2025	Ngoài nước <i>Oversea</i>	VIETSTAR
5	Phân tích và trực quan hóa dữ liệu với Microsoft Power BI/ <i>Data Analysis and Visualization with Microsoft Power BI</i>	Hoàng Phúc Khang	Người phụ trách quản trị công ty/ <i>Person in charge of Corporate Governance</i>	09/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	PVD Training

Stt No	Tên khóa đào tạo/ <i>Training Course Name</i>	Họ và tên/ <i>Full Name</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Thời gian/ <i>Time</i>	Địa điểm/ <i>Location</i>	Tên cơ sở đào tạo/ <i>Training Institution</i>
6	Phân tích và trực quan hóa dữ liệu với Microsoft Power BI/ <i>Data Analysis and Visualization with Microsoft Power BI</i>	Nguyễn Phương Linh	Thư ký Tổng công ty/ <i>Corporate Secretary</i>	09/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	PVD Training
7	Phát triển năng lực lãnh đạo/ <i>Leadership Development Program</i>	Đinh Quang Nhật	Phó Tổng giám đốc/ <i>Vice President</i>	09/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	PVN
8	DCP nâng cao – Định hướng QTCT theo ACGS: Từ đánh giá tới hành động/ <i>Advanced DCP – Corporate Governance Orientation under ACGS: From Assessment to Action</i>	Đỗ Danh Rạng	Phó Tổng giám đốc/ <i>Vice President</i>	10/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	VIOD
9	DCP nâng cao – Định hướng QTCT theo ACGS: Từ đánh giá tới hành động/ <i>Advanced DCP – Corporate Governance Orientation under ACGS: From Assessment to Action</i>	Hoàng Phúc Khang	Người phụ trách quản trị công ty/ <i>Person in charge of Corporate Governance</i>	10/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	VIOD
10	DCP nâng cao – Định hướng QTCT theo ACGS: Từ đánh giá tới hành động/ <i>Advanced DCP – Corporate Governance Orientation under ACGS: From Assessment to Action</i>	Nguyễn Phương Linh	Thư ký Tổng công ty/ <i>Corporate Secretary</i>	10/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	VIOD
11	Mở khóa sức mạnh AI từ tư duy thiết kế/ <i>Unlocking the Power of AI through Design Thinking</i>	Đinh Quang Nhật	Phó Tổng giám đốc/ <i>Vice President</i>	10/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	VIETSTAR

51.
G
O P
VỤ I
KH
I M

Stt No	Tên khóa đào tạo/ <i>Training Course Name</i>	Họ và tên/ <i>Full Name</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Thời gian/ <i>Time</i>	Địa điểm/ <i>Location</i>	Tên cơ sở đào tạo/ <i>Training Institution</i>
12	Chương trình chuyên sâu về quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ/ <i>ACMP – Audit Committee Master Programme</i>	Hoàng Phúc Khang	Người phụ trách quản trị công ty/ <i>Person in charge of Corporate Governance</i>	11/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	VIOD
13	Phát triển năng lực quản lý/ <i>Management Development Program</i>	Nguyễn Ngọc Trường	Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>	12/2025	Trong nước <i>Domestic</i>	PVN

VIII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company*:

Vui lòng xem **Phụ lục 1** đính kèm/ *Please refer to the attached Appendix 1.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*:

Vui lòng xem **Phụ lục 2** đính kèm/ *Please refer to the attached Appendix 2.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*:

Không có/ *Nil.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, President & CEO have been founding members or members of BOD, or CEOs in the last three (03) years (calculated at the time of reporting)*:

Không có/ *Nil.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT,

Giám đốc (Tổng giám đốc)/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of BOD, BOS, President & CEO and other managers as a member of BOD, President & CEO:*

Không có/ Nil

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for the BOD Members, the BOS Members, President & CEO and other managers:*

Không có/ Nil.

IX. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ / *Share transactions of internal persons and their affiliated persons*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty/ *The list of internal persons and their affiliated persons:*

Vui lòng xem **Phụ lục 3** đính kèm/ *Please refer to the attached Appendix 3.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:*

Vui lòng xem **Phụ lục 4** đính kèm/ *Please refer to the attached Appendix 4.*

X. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues:*

Thống kê thay đổi về người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *Report on changes in internal persons and their affiliated persons:*

Vui lòng xem **Phụ lục 5** đính kèm/ *Please refer to the attached Appendix 5.*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



MAI THẾ TOÀN



PHỤ LỤC I/APPENDIX I
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA PV DRILLING (Đến ngày 31/12/2025)/
LIST OF AFFILIATED PARTIES OF PV DRILLING (As of December 31st, 2025)
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 11/01/2026/BC-HDQT ngày 28/01/2026 của Tổng công ty PV Drilling)
(Attached to Corporate Governance Report No. 11/01/2026/BC-HDQT dated January 28th, 2026 of PV Drilling)

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TKCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Tcty (nếu có) Position at PV Drilling (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là Người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with PV Drilling
1	CÔNG TY ME/PARENT COMPANY										
1	Tập đoàn công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam/ (Vietnam National Industry - Energy Group)			0100681592	24/6/2015	Sở KHĐT Hà Nội Hanoi Authority for Planning & Investment	18 Phố Láng Hạ, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội 18 Lang Ha Street, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Hanoi	26/11/2001			Cổ đông lớn/ Major shareholder
1.1	Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP)/ Petrovietnam Exploration Production Corporation			0100150908	10/5/2007	-	Tầng 26, Tòa nhà CharmVit, 117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Hà Nội/ 26th Floor, CharmVit Building, 117 Tran Duy Hung Street, Yen Hoa Ward, Hanoi				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.2	Công ty Cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR) Binh Son Refining and Petrochemical Joint Stock Company			4300378569	05/6/2008	-	208 Đại lộ Hùng Vương, Thành phố Quảng Ngãi 208 Hung Vuong Boulevard, Quang Ngai City				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.3	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Power Corporation (PV POWER)			0102276173	31/5/2007	-	Toà nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kinh, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội VPI Tower, 167 Trung Kinh Str., Trung Hoa Ward, Cau Giay Dist., Hanoi				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.4	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP PetroVietnam Gas Corporation (PVGAS)			3500102710	13/12/2007	-	Tầng 12, 12A, 14 và tầng 15, Tòa nhà PV GAS, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, TP.HCM 12th, 12A, 14th and 15th Floors, PV GAS Building, No. 673 Nguyen Huu Tho Street, Nha Be Commune, Ho Chi Minh City				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.5	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP PetroVietnam Oil Corporation (PVOIL)			0305795054	26/6/2008	-	Tầng 14-18 Toà nhà PetroVietnam Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP.HCM 14-18 PetroVietnam Tower, No. 1-5 Le Duau, Sai Gon Ward, HCMC				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.6	CTCT - Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau/ PetroVietnam Camau Fertilizer JSC (PVFCF)			2001012298	24/3/2011	-	647-649, đường Ngô Quyền, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau 647-649 Ngo Quyen Street, An Xuyen Ward, Ca Mau Province				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.7	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam Vietnam Public Joint Stock Commercial Bank (PVComBank)			0101057919	01/10/2013	-	22 Ngô Quyền, Trưng Tiển, Hoàn Kiếm, Hà Nội 22 Ngo Quyen Street, Trang Tien, Hoan Kiem District, Hanoi				Người có liên quan của Cổ đông lớn, Cổ đông chiến lược/ Affiliated party of Major shareholder, Strategic Shareholder
1.8	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP PetroVietnam Fertilizer and Chemicals Corporation (PVFCCo)			0303165480	31/8/2007	-	Số 43 Mạc Đình Chi, P. Sài Gòn, Q.1, Tp.HCM 43 Mac Dinh Chi Street, Sai Gon Ward, District 1, HCMC				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.9	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC)			0100150577	12/3/2007	-	Lầu 5, số 1-5, Lê Duẩn, phường Sài Gòn, Quận 1, TP.HCM 5F, No. 1-5, Le Duau Street, Sai Gon Ward, District 1, HCMC				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.10	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Construction Joint Stock Corporation (PetroCons)			3500102365	20/12/2007	-	Tầng 14, tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 phố Trung Kinh, phường Yên Hòa, Tp Hà Nội 14th Floor, Vietnam Petroleum Institute Building, No. 167 Trung Kinh Street, Yen Hoa Ward, Hanoi				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder



Stt No.	Tên tổ chức / cá nhân Name of organization/individual	TKCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Tety (nếu có) Position at PV Drilling (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là Người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with PV Drilling
1.11	Công ty TNHH ITV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất Dung Quat Shipbuilding Industry Company Ltd (DSQ)			4300338693	24/02/2006	-	Thôn Tân Hy, Xã Vạn Tường, Tỉnh Quảng Ngãi Tan Hy Hamlet, Van Tuong Commune, Quang Ngai Province				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.12	Công ty CP Hóa dầu và Xơ sợi Việt Nam Vietnam Petrochemical Fiber Joint Stock Company (VNPOLY)			0102681774	20/11/2009	-	Lô CNS.5 A khu công nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải, Hải Phòng Lot CNS.5 A, Dinh Vu Industrial Park, Dong Hai Ward, Hai Phong				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.13	Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí PetroVietnam Transports Corporation (PV Trans)			0302743192	07/5/2007	-	Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. HCM 2F, PVFCCo Tower, 43 Mac Dinh Chi Str., Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.14	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí Việt Nam PetroVietnam General Services Corporation (Petrosetco)			0305482862	04/02/2008	-	Lầu 6, Tòa nhà PetroVietnam, Số 1 - 5 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh 6F, PetroVietnam Tower, 1-5 Le Duon Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.15	Liên doanh Việt - Nga Russian-Vietnamese Oil and Gas Joint Venture (Vietsovpetro)			3500102414	19/9/1998	-	105 Lê Lợi, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh 105 Le Loi, Vung Tau Ward, Ho Chi Minh City				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.16	Công ty TNHH Lọc Hóa Dầu Nghi Sơn Nghi Sơn Refinery and Petrochemical LLC (NSRP)			2801149686	14/4/2008	-	Khu Kinh tế Nghi Sơn, Hải Yến, Nghi Sơn, Thanh Hóa Nghi Son Economic Zone, Hai Yen, Nghi Son, Thanh Hoa Province				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.17	Công ty TNHH Liên Doanh Rusvietpetro Joint Venture Rusvietpetro Company Limited (RVT)			-	-	-	Liên Bang Nga, 127422, Moscow, đường Dmirtrovskiy, số 10, Lô số 1 Lot 1, No.10, Dmirtrovskiy Street, Moscow 127422, Russia				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
1.18	Công ty cổ phần PVI PVI Holdings (formerly known as Petrovietnam Insurance Joint Stock Corporation)			0100151161	12/3/2007	-	Số 1 Phạm Văn Bạch, Phường Cầu Giấy - Hà Nội No.1, Pham Van Bach, Cau Giay Ward, Hanoi				Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Affiliated party of Major shareholder
II	CÁC CÔNG TY CON SUBSIDIARIES										
1	Xi nghiệp Điều hành Khoan (PVD Drilling Division)			0302495126-007	20/6/2019	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Lầu 3, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 3rd Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City	19/6/2007			
2	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Biển PVD PVD Offshore Services Co., Ltd. (PVD Offshore)			3500803145	11/9/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Số 61, Đường 30/4, Phường Rạch Dừa, TPHCM No. 61, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City	29/6/2007			
3	Công ty TNHH MTV Địa vật lý Giếng khoan Dầu khí PVD Logging Services Company Limited (PVD Logging)			0305148138	16/8/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 4, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 4F, PVFCCo Tower, 43 Mac Dinh Chi Street, Sai Gon Ward, HCMC	07/8/2007			
4	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Giếng khoan Dầu khí PVD PVD Well Services Company Limited (PVD Well Services)			0305123077	16/3/2023	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 4, Tòa nhà Cantavil Premier, số 01 Đường Song Hành, Phường Bình Trưng, TP. HCM 4th Floor, Cantavil Premier Building, No. 01 Song Hanh Street, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City	01/8/2007			
5	Công ty TNHH MTV Khoan Dầu khí nước sâu PVD PVD Deepwater Limited Company (PVD Deepwater)			0310139354	01/02/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Lầu 3, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 3rd Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City	14/7/2010			

024
TỔ
NG T
AN VÀ
D
T.P.H

STT No.	Tên tổ chức / cá nhân Name of organization/individual	TKCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Tcty (nếu có) Position at PV Drilling (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là Người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with PV Drilling
6	Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company (PVD Tech)			0305124602	11/9/2023	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 10, Tòa nhà Phước Thành, Số 199 Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, TP. HCM 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City	09/8/2007			
7	Công ty cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD PVD Technical Training & Certification Joint Stock Company (PVD Training)			3500677518	06/11/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, Phường Rach Dừa, TP. HCM Road 1, Dong Xuyen Industrial Zone, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City	12/10/2007			
8	Công ty TNHH Drilling Expro International PV Drilling Expro International Co., Ltd (PVD - Expro)			3500870335	03/4/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Số 65A Đường 30/4, Phường Rach Dừa, TP. HCM 65A Street 30/4, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City	25/4/2008			
9	Công ty TNHH Quản lý khoan Dầu khí Việt Nam PV Drilling Tubulars Management Company Limited (PVD Tubulars Management)			3500912779	24/02/2022	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, TP. HCM Phu My 1 Industrial Zone, Phu My Ward, Ho Chi Minh City	07/10/2008			
10	Công ty Liên doanh Dịch vụ BJ-PV Drilling BJ -PV Drilling Co., Ltd			492021000003	19/12/2008	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau provincial People's Committee	65A, Đường 30/4, Phường Rach Dừa, TP. HCM 65A Street 30/4, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City	28/9/2006			
11	Công ty TNHH Liên doanh Kỹ thuật Giếng khoan PV Drilling và Baker Hughes PVD Baker Hughes Co., Ltd.			0310655599	20/5/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 5, Khu phức hợp Cantavil An Phú, số 1 Đường Song Hành, P. Bình Trưng, TP. HCM 5th Floor, Cantavil An Phu Complex, No.1, Song Hanh Street, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City	26/01/2011			
12	Công ty TNHH Liên doanh PVD Tech - Oil States Industries PVD Tech - Oil States Industries J.V Co. Ltd. (PVD - OSI)			3501990272	07/02/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Đường số 11, Khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, TP. HCM Lane 11, Phu My 1 Industrial Zone, Phu My Ward, Ho Chi Minh City	24/11/2011			
13	Công ty TNHH Vietubes Vietubes Limited Company			3500102728	07/9/2016	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Đường số 11, Khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Rach Dừa, TP. HCM Lane 11, Phu My 1 Industrial Zone, Phu My Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City	15/02/1995			
14	Công ty TNHH PV Drilling Overseas PV Drilling Overseas Limited Company (PVD Overseas)			201308977C	04/4/2013	Singapore	75 High Street, The Co Building, Singapore (179435)	04/4/2013			
15	Công ty liên doanh PV Drilling Indonesia PT PetroVietnam Drilling Indonesia			1000000003662217	07/07/2025	Indonesia	Crown Palace Blok C-09 Lantai 2, Jl. Prof Dr. Soepomo No. 231, Tebet, Jakarta Selatan 12870	15/5/2025			
III	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BOARD OF DIRECTORS (BOD)										
1	Mai Thế Toàn Mai The Toan		Chủ tịch HĐQT Chairman					04/8/2021			
2	Nguyễn Xuân Cường Nguyen Xuan Cuong		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc BOD Member cum President & CEO					04/8/2021			
3	Nguyễn Thế Sơn Nguyen The Son		Thành viên HĐQT BOD Member					24/4/2024			

57
G
C
H
V
K
CH

Stt No.	Tên tổ chức / cá nhân Name of organization/individual	TKCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Tcty (nếu có) Position at PV Drilling (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là Người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with PV Drilling
4	Vũ Thụy Tường Vu Thuy Tuong		Thành viên HĐQT BOD Member					04/8/2021			
5	Đoàn Đức Tùng Doan Duc Tung		Thành viên HĐQT BOD Member					22/10/2025			
6	Trần Văn Hoạt Tran Van Hoat		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member					23/04/2025			
7	Phạm Xuân Sơn Pham Xuan Son		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member					23/04/2025			
8	Văn Đức Tông Van Duc Tong		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member					04/8/2021	23/4/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal	
9	Nguyễn Văn Toàn Nguyen Van Toan		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member					04/8/2021	23/4/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal	
10	Hoàng Xuân Quốc Hoang Xuan Quoc		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD Member					04/8/2021	22/10/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal	
IV	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC BOARD OF MANAGEMENT (BOM)										
1	Hồ Vũ Hải Ho Vu Hai		Phó Tổng giám đốc Vice President					08/6/2025		Bỏ nhiệm lại/ Reappointment	
2	Đỗ Danh Rạng Do Danh Rang		Phó Tổng giám đốc, Người CBTT Vice President cum Person in charge of Company's information disclosure					13/4/2022			
3	Nguyễn Công Đoàn Nguyen Cong Doan		Phó Tổng giám đốc Vice President					08/6/2020			
4	Đinh Quang Nhứt Dinh Quang Nhut		Phó Tổng giám đốc Vice President					01/12/2022			
5	Nguyễn Đình Dương Nguyen Dinh Duong		Phó Tổng giám đốc Vice President					17/6/2024			
V	BAN KIỂM SOÁT BOARD OF SUPERVISORS (BOS)										
1	Lê Hồng Phương Le Hong Phuong		Trưởng Ban kiểm soát Head of BOS					24/4/2024			
2	Nguyễn Văn Tài Nguyen Van Tai		Thành viên BKS BOS Member					24/4/2024			
3	Nguyễn Bình Hợp Nguyen Binh Hop		Thành viên BKS BOS Member					24/4/2024			
VI	KÊ TOÁN TRƯỞNG CHIEF ACCOUNTANT										
1	Nguyễn Ngọc Trường Nguyen Ngoc Truong		Kê toán trưởng, Trưởng ban TC-KT Chief Accountant cum Finance Manager					17/07/2025			
VII	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY và THƯ KÝ TỔNG CÔNG TY PERSON IN CHARGE OF CORPORATE GOVERNANCE and COMPANY SECRETARY										
1	Hoàng Phúc Khang Hoang Phuc Khang		Người phụ trách QT công ty Person in charge of Corporate Governance					04/5/2024			
2	Nguyễn Phương Linh Nguyen Phuong Linh		Thư ký Tổng công ty Company Secretary					15/12/2025			
VIII	NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC KIỂM TOÁN NỘI BỘ										
1	Nguyễn Văn Tứ Nguyen Van Tu		Trưởng Tiểu ban KTNB Head of Internal Audit Subcommittee					04/5/2024			Người làm công tác kiểm toán nội bộ/ Person in charge of Internal Audit
2	Ngô Thị Hải Anh Ngo Thi Hai Anh		Phó Tiểu ban KTNB Deputy Head of Internal Audit Subcommittee					19/5/2023			Người làm công tác kiểm toán nội bộ/ Person in charge of Internal Audit

HÀNG
HÀNG
HÀNG

Stt No.	Tên tổ chức / cá nhân Name of organization/individual	TKCK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Tcty (nếu có) Position at PV Drilling (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là Người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with PV Drilling
3	Chu Thủy Ngọc Chu Thủy Ngọc		Chuyên viên Tiểu ban KTNB Member of Internal Audit Subcommittee					19/5/2023			Người làm công tác kiểm toán nội bộ/ Person in charge of Internal Audit
4	Nguyễn Văn Sỹ Nguyễn Văn Sỹ		Chuyên viên Tiểu ban KTNB Member of Internal Audit Subcommittee					19/5/2023			Người làm công tác kiểm toán nội bộ/ Person in charge of Internal Audit



PHỤ LỤC 2/APPENDIX 2
GIAO DỊCH GIỮA PV DRILLING VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA PV DRILLING; GIỮA PV DRILLING VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ/
TRANSACTIONS BETWEEN PV DRILLING AND ITS AFFILIATED PERSONS OR BETWEEN PV DRILLING AND ITS MAJOR SHAREHOLDERS, INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS
(theo Nghị quyết đã ban hành trong năm 2025, tính đến ngày 31/12/2025)
(Pursuant to the Resolutions issued in 2025, up to December 31st, 2025)
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 11/01/2026/BC-HĐQT ngày 28/01/2026 của Tổng công ty PV Drilling)
(Attached to Corporate Governance Report No 11/01/2026/BC-HĐQT dated January 28th, 2026 of PV Drilling)

S/tt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No., date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số Nghị quyết/Quyết định của BHD/CD/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	01/01/2025/NQ-HĐQT ngày 03/01/2025 01/01/2025/NQ-HĐQT dated 03 January 2025	Hợp đồng số 11/PVDO/30K/PVDDD/25 về việc cung cấp dịch vụ kiểm định, sửa chữa, bảo dưỡng và chế tạo. Giá trị hợp đồng ước tính là 22.000.000.000 Đồng. Contract No. 11/PVDO/30K/PVDDD/25 for the provision of inspection, repair, maintenance, and fabrication services. The estimated contract value is 22,000,000,000 VND.	
2	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	01/01/2025/NQ-HĐQT ngày 03/01/2025 01/01/2025/NQ-HĐQT dated 03 January 2025	Hợp đồng số 01/PVDO/30K/PVDDD/25 về việc thuê và cung ứng nhân lực. Giá trị hợp đồng ước tính là 117.601.000.000 Đồng. Contract No. 01/PVDO/30K/PVDDD/25 concerning the hiring and supply of manpower. The estimated contract value is VND 117,601,000,000.	
3	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD PVD Technical Training and Certification Joint stock company	Công ty con Subsidiary	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	02/01/2025/NQ-HĐQT ngày 03/01/2025 02/01/2025/NQ-HĐQT dated 03 January 2025	Sửa đổi, bổ sung số 03 Hợp đồng số PQ-CTR-DEV-2020-106C để chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PV Drilling tại Hợp đồng cho PVD Training. Amendment No. 03 to Master Agreement No. PQ-CTR-DEV-2020-106C to novate the rights and obligations of PV Drilling from the Contract to PVD Training	
	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc Phu Quoc Petroleum Operating Company	Người có liên quan của cổ đông lớn Related person of major shareholder	0100681592-033	Tầng 25, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 25th Floor, Vietcombank Building, No. 5 Me Linh Square, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam			
4	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD PVD Technical Training and Certification Joint stock company	Công ty con Subsidiary	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	02/01/2025/NQ-HĐQT ngày 03/01/2025 02/01/2025/NQ-HĐQT dated 03 January 2025	Sửa đổi, bổ sung số 02 Hợp đồng số 3100000086 để chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PV Drilling tại Hợp đồng cho PVD Training. Amendment No. 02 to Contract No. 3100000086 to novate rights and obligations of PV Drilling from the Contract to PVD Training	
	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc Phu Quoc Petroleum Operating Company	Người có liên quan của cổ đông lớn Related person of major shareholder	0100681592-033	Tầng 25, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 25th Floor, Vietcombank Building, No. 5 Me Linh Square, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam			
5	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD PVD Technical Training and Certification Joint stock company	Công ty con Subsidiary	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	02/01/2025/NQ-HĐQT ngày 03/01/2025 02/01/2025/NQ-HĐQT dated 03 January 2025	Sửa đổi, bổ sung số 02 Hợp đồng số 3100000070 để chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PV Drilling tại Hợp đồng cho PVD Training. Amendment No. 02 to Contract Agreement No. 3100000070 to novate rights and obligations of PV Drilling from the Contract to PVD Training	
	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc Phu Quoc Petroleum Operating Company	Người có liên quan của cổ đông lớn Related person of major shareholder	0100681592-033	Tầng 25, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 25th Floor, Vietcombank Building, No. 5 Me Linh Square, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam			
6	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD PVD Technical Training and Certification Joint stock company	Công ty con Subsidiary	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	12/01/2025/NQ-HĐQT ngày 16/01/2025 12/01/2025/NQ-HĐQT dated 16 January 2025	Hợp đồng số 01/PVD-DD/PVDT/2025 về cung cấp dịch vụ đào tạo và cấp chứng chỉ, trị giá hợp đồng (ước tính) là 4.324.000.000 Đồng. Contract No. 01/PVD-DD/PVDT/2025 on provision of training and certification service, contract value (estimated) is 4,324,000,000 VND.	
7	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD PVD Technical Training and Certification Joint stock company	Công ty con Subsidiary	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	12/01/2025/NQ-HĐQT ngày 16/01/2025 12/01/2025/NQ-HĐQT dated 16 January 2025	Hợp đồng số 02/PVD-DD/PVDT/2025 về cung cấp dịch vụ kiểm định, trị giá hợp đồng (ước tính) là 2.000.000.000 Đồng. Contract No. 02/PVD-DD/PVDT/2025 on provision of inspection services, contract value (estimated) is 2,000,000,000 VND.	



Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
8	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	13/01/2025/NQ-HĐQT ngày 16/01/2025 <i>13/01/2025/NQ-HĐQT dated 16 January 2025</i>	Hợp đồng số 01/PVD-DD/PVD-Tech/2025 về việc cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng và cơ khí chế tạo. Giá trị hợp đồng ước tính là 21.293.600.000 Đồng. <i>Contract No. 01/PVD-DD/PVD-Tech/2025 for the provision of repair, maintenance and mechanical fabrication services. The estimated contract value is VND 21,293,600,000.</i>	
9	Công ty TNHH Liên doanh Kỹ thuật Giếng khoan PV Drilling và Baker Hughes <i>PV Drilling – Baker Hughes Well Technical Services Joint Venture Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0310655599	Tầng 5, Khu phức hợp Cantavil An Phú, Số 1 Đường Song Hành, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>5th Floor, Cantavil An Phu Complex, No. 1 Song Hanh Street, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	14/01/2025/NQ-HĐQT ngày 16/01/2025 <i>14/01/2025/NQ-HĐQT dated 16 January 2025</i>	Hợp đồng thầu phụ số PVD-SONGDOC-2024-002A "Provision of Services for engineering and execution for Well P&A and SDA WHP removal, Song Doc Field Abandonment, Offshore Vietnam". Giá trị trọn gói hợp đồng là 4.449.641,10 USD (chưa gồm VAT). <i>Subcontract No. PVD-SONGDOC-2024-002A "Provision of Services for engineering and execution for Well P&A and SDA WHP removal, Song Doc Field Abandonment, Offshore Vietnam". The total contract value is 4,449,641.10 USD (excluding VAT).</i>	
10	Công ty TNHH PV Drilling Expro International <i>PV Drilling Expro International Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500870335	65A đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>65A 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	15/01/2025/NQ-HĐQT ngày 22/01/2025 <i>15/01/2025/NQ-HĐQT dated 22 January 2025</i>	Phụ lục số 06 của Hợp đồng số 01/2013/HĐĐV/PVD/MIS về việc điều chỉnh phí cung cấp dịch vụ quản lý công nghệ thông tin. Giá trị hợp đồng ước tính 300.000.000 Đồng mỗi năm. <i>Appendix No. 06 of Contract No. 01/2013/HĐĐV/PVD/MIS regarding the adjustment of fees for providing information technology management services. Estimated contract value: VND 300,000,000 per year.</i>	
11	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	01/02/2025/NQ-HĐQT ngày 12/02/2025 <i>01/02/2025/NQ-HĐQT dated 12 February 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 1 của Hợp đồng thầu phụ số 04-2024/PVD- PVDTr/3124001 để bổ sung các sửa đổi, bổ sung vào phần Hợp đồng chính (Main Contract) đính kèm trong Phụ lục 1 của Hợp đồng thầu phụ. Giá trị hợp đồng là 106.000.000 Đồng (chưa VAT). <i>Addendum No. 1 to Subcontract No. 04-2024/PVD- PVDTr/3124001 to adds amendments and supplements to the Main Contract attached in the Attachment 1 of the Subcontract. Contract value is 106,000,000 VND (VAT excluded)</i>	
12	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam <i>Vietnam National Industry - Energy Group</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0100681592	Số 18 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No. 18 Lang Ha, Giang Vo Ward, Hanoi City, Vietnam</i>	02/02/2025/NQ-HĐQT ngày 12/02/2025 <i>02/02/2025/NQ-HĐQT dated 12 February 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 03 Hợp đồng số PVN/PRO/2024/003 để tăng giá trị ước tính của Hợp đồng dịch vụ lên 3.093.652.000 Đồng; <i>Addendum No.03 to Contract No. PVN/PRO/2024/003 to increase the Total Estimated Contract value to 3,093,652,000 VND.</i>	
13	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	02/02/2025/NQ-HĐQT ngày 12/02/2025 <i>02/02/2025/NQ-HĐQT dated 12 February 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 1 Hợp đồng thầu phụ số 02-2024/PVD- PVDTr/PVN/PRO/2024/003 để bổ sung các nội dung sửa đổi, bổ sung vào phần hợp đồng chính (Main contract) đính kèm trong Phụ lục 1 của Hợp đồng thầu phụ. Giá trị hợp đồng là 3.062.715.480 Đồng. <i>Addendum No. 1 to Subcontract No. 02-2024/PVD- PVDTr/PVN/PRO/2024/003 to adds amendment, supplements to the Main Contract attached in Attachment 1 of the Subcontract. Contract value is 3,062,715,480 VND.</i>	

11/01/2025

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của DHDGD/ HDQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
14	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Đừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/02/2025/NQ-HDQT ngày 20/02/2025 <i>04/02/2025/NQ-HDQT dated 20 February 2025</i>	Hợp đồng cho thuê thiết bị số 01/EQ/2024/PVDT-PVD để cho thuê thiết bị gồm máy nén khí, nồi hơi, bồn chứa, bơm chìm và container; <i>Equipment leasing agreement No. 01/EQ/2024/PVDT-PVD to lease equipments including Rig Safe Air Compressors, Rig Safe Steam Boilers, Submersive Pump, Portable Bulk Tanks, and Containers.</i> Phi cho thuê thiết bị trọn gói tại Hợp đồng là 117.000.000 Đồng/ năm (chưa gồm VAT). <i>The total equipment rental fee in the Contract is 117,000,000 VND/year (excluding VAT).</i>	
15	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Đừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	05/02/2025/NQ-HDQT ngày 20/02/2025 <i>05/02/2025/NQ-HDQT dated 20 February 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 03 của Hợp đồng dịch vụ số SO3324004 để PV Drilling chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng dịch vụ cho PVD Training từ 01/02/2025. <i>Addendum No.3 of Service Order No. SO3324004 for PV Drilling to novate all of its rights and obligations under the Service Contract to PVD Training from February 1, 2025.</i>	
16	Công ty TNHH MTV Khoan Dầu khí Nước Sâu PVD <i>PVD Deepwater Drilling Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0310139354	Lầu 3, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>3rd Floor, Sailing Tower Building, 111A Pasteur, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	01/03/2025/NQ-HDQT ngày 05/03/2025 <i>01/03/2025/NQ-HDQT dated 05 March 2025</i>	Hợp đồng thuê thiết bị số 01-25/DD-DW để thuê thiết bị BOP. <i>Rental Agreement No. 01-25/DD-DW to provide rental service of BOP equipment.</i> Tổng giá trị dịch vụ ước tính khoảng 13.800.000.000 Đồng với thời hạn thuê 5 năm. <i>Total estimated service value is approximately 13,800,000,000 VND with lease term of 5 years.</i>	
17	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Đừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	02/03/2025/NQ-HDQT ngày 05/03/2025 <i>02/03/2025/NQ-HDQT dated 05 March 2025</i>	Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng số CLJOC-2023-OPE-2297, nội dung chính là PV Drilling chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng số CLJOC-2023-OPE-2297 cho PVD Training kể từ ngày 15/01/2025. <i>Agreement of Transfer and Novation of Contract No. CLJOC- 2023-OPE-2297, the main content is that PV Drilling novates all rights and obligations of Contract No. CLJOC-2023-OPE-2297 to PVD Training from January 15, 2025.</i>	
18	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Đừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	02/03/2025/NQ-HDQT ngày 05/03/2025 <i>02/03/2025/NQ-HDQT dated 05 March 2025</i>	Thỏa thuận chuyển giao Hợp đồng số CLJOC-2023-OPE-2307, nội dung chính là PV Drilling chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng số CLJOC-2023-OPE-2307 cho PVD Training kể từ ngày 01/02/2025. <i>Agreement of Transfer and Novation of Contract No. CLJOC- 2023-OPE-2307, the main content is that PV Drilling novates all rights and obligations of Contract No. CLJOC-2023-OPE-2307 to PVD Training from February 01, 2025.</i>	
19	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Đừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	03/03/2025/NQ-HDQT ngày 10/03/2025 <i>03/03/2025/NQ-HDQT dated 10 March 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 2 Hợp đồng số CN4123006 để PV Drilling chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng số CN4123006 cho PVD Training kể từ ngày 01/01/2025. <i>Addendum No. 02 Contract No. CN4123006 that PV Drilling novates all rights and obligations from Contract No. CN4123006 to PVD Training from January 1, 2025.</i>	
20	Công ty TNHH MTV Khoan Dầu khí Nước Sâu PVD <i>PVD Deepwater Drilling Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0310139354	Lầu 3, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>3rd Floor, Sailing Tower Building, 111A Pasteur, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	06/03/2025/NQ-HDQT ngày 14/03/2025 <i>06/03/2025/NQ-HDQT dated 14 March 2025</i>	Hợp đồng tín dụng số 16.10.001.392377.TD ngày 11/06/2010 (Hợp đồng chuyển giao số 01/HDCG/PVD-PVDDEEPWATER ngày 19/08/2015 và Hợp đồng tín dụng số 01/2015- HDTDDA/NHCT106-PVDDEEPWATER ngày 19/08/2015) <i>Credit Agreement No. 16.10.001.392377.TD dated June 11st, 2010 (Transfer Agreement No. 01/HDCG/PVD- PVDDEEPWATER dated August 19th, 2015, and Credit Agreement No. 01/2015-HDTDDA/NHCT106-PVDDEEPWATER dated August 19th, 2015)</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số Nghị quyết/Quyết định của DHDCT/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
21	Công ty TNHH MTV Khoan Dầu khí Nước Sâu PVD PVD Deepwater Drilling Company Limited	Công ty con Subsidiary	0310139354	Lầu 3, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 3rd Floor, Sailing Tower Building, 111A Pasteur, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	07/03/2025/NQ-HĐQT ngày 14/03/2025 07/03/2025/NQ-HĐQT dated 14 March 2025	Điều chỉnh Điều 4 – Thời hạn hỗ trợ đến hết ngày 31/12/2027 (thay vì đến hết ngày 31/07/2028) của Thỏa thuận hỗ trợ dòng tiền số 300924/PVD-TCKT Approve the adjustment to Article 4 – Support Period, shortening the period to December 31st, 2027 (instead of July 31st, 2028), under Cash Flow Support Agreement No. 300924/PVD-TCKT	
22	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD PVD Technical Training and Certification Joint stock company	Công ty con Subsidiary	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rach Đừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	05/03/2025/NQ-HĐQT ngày 14/3/2025 05/03/2025/NQ-HĐQT dated 14 March 2025	Hợp đồng số 66/2025/HD-PVDTr về cung cấp dịch vụ đào tạo khóa học về kiến thức khoan dầu khí, kỹ năng lãnh đạo, văn hóa an toàn, nâng cao năng lực quản trị, quản lý tài chính, chuyển đổi số, môi trường, xã hội và quản trị..., gồm 12 khóa học, 28 lớp học và 836 lượt học viên. Service Contract No. 66/2025/HD-PVDTr for providing training services for courses on oil and gas drilling knowledge, leadership skills, safety culture, management capacity improvement, financial management, digital transformation, environment, society and governance, etc., including 12 courses, 28 classes and 836 students. Tổng giá trị dịch vụ ước tính là 3.984.000.000 Đồng. The total estimated service value is VND 3,984,000,000 VND.	
23	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025	Hợp đồng DD25-10920 về cung cấp vật tư, chế tạo 05 bộ Shaker Bed & Foundation (trọn gói), giá trị hợp đồng là 2.493.287.500 Đồng (đã gồm VAT). Contract No. DD25-10920 for supply of materials, manufacture of 05 Shaker Bed & Foundation sets (full package), contract value is 2,493,287,500 VND (including VAT)	
24	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124603	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025	Hợp đồng DD25-10921 về cung cấp vật tư, chế tạo 05 bộ Shaker Gutter (trọn gói), giá trị hợp đồng là 1.386.825.000 Đồng (đã gồm VAT). Contract DD25-10921 for supply of materials, manufacture of 05 Shaker Gutter sets (full package), contract value is 1,386,825,000 VND (including VAT).	
25	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025	Hợp đồng DD25-10998 về cung cấp vật tư, chế tạo 01 bộ Cutting Ditch (trọn gói), giá trị hợp đồng là 634.743.044 Đồng (đã gồm VAT). Contract DD25-10998 for supply of materials, manufacture of 01 Cutting Ditch set (full package), contract value is 634,743,044 VND (including VAT).	
26	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025	Hợp đồng DD25-10952 về cung cấp vật tư, chế tạo 06 bộ Bilge Sum (trọn gói), giá trị hợp đồng là 301.950.000 Đồng (đã gồm VAT). Contract DD25-10952 for supply of materials, manufacture of 06 Bilge Sum sets (full package), contract value is 301,950,000 VND (including VAT).	
27	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025	Hợp đồng DD25-10741 về cung cấp vật tư, chế tạo 02 bộ 12" Riser Pump Tower (trọn gói), giá trị hợp đồng là 4.169.000.000 Đồng (đã gồm VAT). Contract DD25-10741 for supply of materials, manufacture of 02 sets of 12" Riser Pump Tower (full package), contract value is 4,169,000,000 VND (including VAT).	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
28	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thánh, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	08/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 08/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025	Hợp đồng DD25-10591 cung cấp 01 bộ Crane Boom Favelle Favco, giá trị hợp đồng là 7.599.555.700 Đồng (đã gồm VAT) Contract DD25-10591 provides 01 set of Favelle Favco Crane Boom, contract value is 7,599,555,700 VND (including VAT)	
29	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Rach Dừa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	09/03/2025/NQ-HĐQT ngày 17/3/2025 09/03/2025/NQ-HĐQT dated 17 March 2025	Hợp đồng số DD25-11080 về thiết kế, cung cấp vật tư và chế tạo bộ CCU theo tiêu chuẩn DNV. Giá trị hợp đồng là 7.534.903.000 Đồng (chưa gồm VAT). Contract No. DD25-11080 on design, supply of materials and manufacture of CCU according to DNV standards. Contract value is 7,534,903,000 VND (excluding VAT).	
30	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD PVD Technical Training and Certification Joint stock company	Công ty con Subsidiary	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dừa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	12/03/2025/NQ-HĐQT ngày 24/03/2025 12/03/2025/NQ-HĐQT dated 24 March 2025	Thỏa thuận chuyển giao quyền và nghĩa vụ của PV Drilling tại các hợp đồng sau đây cho PVD Training: (i) Hợp đồng số PVEP-POC-DEV3-PRJ-2022-002A; (ii) Hợp đồng số PVEP-POC-DRL-2023-054A-PV Drilling; (iii) Hợp đồng số PVEP-POC-DRL-2023-036; (iv) Hợp đồng số PVEP-POC-DRL-2024-015. Contract(s)/ Purchase Orders(s) Novation Agreement that PV Drilling novates its rights and obligations from these contract: (i) Contract No. PVEP-POC-DEV3-PRJ-2022-002A & (ii) PVEP- POC-DRL-2023-054A-PV Drilling & (iii) PVEP-POC-DRL-2023- 036 & (iv) PVEP-POC-DRL-2024-015 to PVD Training.	Khách hàng PVEP-POC không đồng ý ký thỏa thuận này để chuyển giao toàn bộ cho PVD Training. Việc thống nhất ký sau cũng không thành nên không ký Thỏa thuận chuyển giao như đề cập.
	Công ty TNHH - Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí PetroVietnam Exploration Production Corporation Limited	Người có liên quan của cổ đông lớn Related person of major shareholder	0100150908	Tầng 26, tòa nhà Charmvit, số 117 đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam 26th Floor, Charmvit Building, No. 117 Tran Duy Hung Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City, Vietnam			
31	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thánh, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 14/03/2025/NQ-HĐQT dated 31 March 2025	Hợp đồng số DD25-11388 về cung cấp dịch vụ bảo dưỡng Iron Roughneck AR3200, giá trị hợp đồng là 1.061.720.000 Đồng (đã gồm VAT). Contract No. DD25-11388 on providing maintenance services for Iron Roughneck AR3200, contract value is 1,061,720,000 VND (including VAT).	
32	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thánh, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 14/03/2025/NQ-HĐQT dated 31 March 2025	Hợp đồng số DD25-11419 về cung cấp vật tư, chế tạo 01 bộ Rig Floor Skidding System Control Console, giá trị hợp đồng là 654.879.500 Đồng (đã gồm VAT). Contract No. DD25-11419 for the supply of materials and manufacture of 01 set of Rig Floor Skidding System Control Console, contract value is 654,879,500 VND (including VAT).	
33	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thánh, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 14/03/2025/NQ-HĐQT dated 31 March 2025	Hợp đồng số DD25-11466 về cung cấp dịch vụ đại tu thiết bị Crown Block (tron gói), giá trị hợp đồng là 337.639.500 Đồng (đã gồm VAT). Contract No. DD25-11466 on providing Crown Block equipment overhaul service (full package), contract value is 337,639,500 VND (including VAT).	
34	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thánh, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 14/03/2025/NQ-HĐQT dated 31 March 2025	Hợp đồng số DD25-11436 về cung cấp vật tư, chế tạo 28 Set Air Vent, giá trị hợp đồng là 2.198.432.390 Đồng (đã gồm VAT). Contract No. DD25-11436 on supply of materials, manufacture of 28 Set Air Vent, contract value is 2,198,432,390 VND (including VAT).	
35	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Rach Dừa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 14/03/2025/NQ-HĐQT dated 31 March 2025	Hợp đồng số DD25-11584 về cung cấp vật tư, chế tạo 01 bộ Gangway For CTU Platform, giá trị hợp đồng là 228.717.500 Đồng (đã gồm VAT). Contract No. DD25-11584 on supply of materials, manufacture of 01 set of Gangway For CTU Platform, contract value is 228,717,500 VND (including VAT).	

030
CỘNG HÒA
KHU

C.T.C.P

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No., <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
36	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Rach Dừa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	14/03/2025/NQ-HĐQT ngày 31/3/2025 <i>14/03/2025/NQ-HĐQT dated 31 March 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11608 về cung cấp vật tư, chế tạo 01 bộ Padeyes & Sling For CTU Platform, giá trị hợp đồng là 394.680.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11608 on supply of materials, manufacture of 01 set of Padeyes & Sling For CTU Platform, contract value is 394,680,000 VND (including VAT).</i>	
37	Công ty TNHH - Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí <i>PetroVietnam Exploration Production Corporation Limited</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0100150908	Tầng 26, tòa nhà Charmvit, số 117 đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>26th Floor, Charmvit Building, No. 117 Tran Duy Hung Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City, Vietnam</i>	02/04/2025/NQ-HĐQT ngày 09/4/2025 <i>02/04/2025/NQ-HĐQT dated 09 April 2025</i>	Phụ lục số 01 Hợp đồng số PVEPPOC-DRL-2024-039 về việc cung cấp gói dịch vụ trọn gói cho chương trình Khoan & Hoàn thiện dự án phát triển mỏ Đại Hùng Giai đoạn 3, Lô 05-1(a), ngoài khơi Việt Nam <i>Addendum No.1 Contract No. PVEPPOC-DRL-2024-039 for Provision of Bundled Services package for Drilling & Completion program for Dai Hung field development Phase 3, Block 05-1(a), Offshore Vietnam.</i> Nội dung chính là gia hạn hợp đồng dịch vụ cho phạm vi công việc bổ sung để hỗ trợ chương trình khoan giếng DH-16X (chắc chắn) và giếng DH-17X (tùy chọn) tại Lô 05-1(a), ngoài khơi Việt Nam; và sửa đổi, bổ sung đối với điều khoản về Giới hạn trách nhiệm, bảo lãnh ngân hàng, cùng các nội dung làm rõ khác áp dụng cụ thể cho từng nhóm dịch vụ. <i>The main contents are the extension of the service contract for additional scope of work to support the drilling program of well DH-16X (definite) and well DH-17X (optional) in Block 05-1(a), offshore Vietnam; and amendments and supplements to the provisions on Limitation of Liability, bank guarantees, and other clarifications specifically applicable to each service group.</i>	
38	Công ty TNHH MTV Địa Vật Lý Giếng Khoan Dầu khí <i>Petroleum Well Logging Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305148138	Tầng 4, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đình Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>4th Floor, PVFCCo Building, No. 43 Mac Dinh Chi, Sai Gon Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	02/04/2025/NQ-HĐQT ngày 09/4/2025 <i>02/04/2025/NQ-HĐQT dated 09 April 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 01 Thỏa thuận chuyển giao một phần Hợp đồng số 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDL để chuyển giao một phần phạm vi công việc bổ sung tại Phụ lục số 01 Hợp đồng số PVEPPOC-DRL-2024-039 vào Thỏa thuận chuyển giao một phần hợp đồng số 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDL. <i>Addendum No. 01 of the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDL to transfer part of the additional scope of work in Addendum No. 01 of the Contract No. PVEPPOC-DRL-2024-039 into the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDL.</i>	
39	Công ty TNHH Liên doanh Kỹ thuật Giếng khoan PV Drilling và Baker Hughes <i>PV Drilling – Baker Hughes Well Technical Services Joint Venture Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0310655599	Tầng 5, Khu phức hợp Cantavil An Phú, Số 1 Đường Song Hành, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>5th Floor, Cantavil An Phu Complex, No. 1 Song Hanh Street, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	02/04/2025/NQ-HĐQT ngày 09/4/2025 <i>02/04/2025/NQ-HĐQT dated 09 April 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 01 Thỏa thuận chuyển giao một phần Hợp đồng số 02-2024/PVEPPOC-PVD-PVDBH để chuyển giao một phần phạm vi công việc bổ sung tại Phụ lục số 01 Hợp đồng số PVEPPOC-DRL-2024-039 vào Thỏa thuận chuyển giao một phần hợp đồng số 02-2024/PVEPPOC-PVD-PVDBH. <i>Addendum No. 01 of the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDBH to transfer part of the additional scope of work in Addendum No. 01 of the Contract No. PVEPPOC-DRL-2024-039 into the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDBH.</i>	

==
4:
TỔ
TY
VÀ
DÀ
PHI

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCD/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
40	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Giếng khoan Dầu khí PVD PVD Well Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	0305123077	Tầng 4, Toà nhà Cantavil Premier, Số 01 Đường Song Hành, Phường Bình Trưng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam 4th Floor, Cantavil Premier Building, 01 Song Hành Street, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	02/04/2025/NQ-HĐQT ngày 09/4/2025 02/04/2025/NQ-HĐQT dated 09 April 2025	Sửa đổi bổ sung số 01 Thỏa thuận chuyển giao một phần hợp đồng số 03-2024/PVEPPOC-PVD-PVDWS để chuyển giao một phần phạm vi công việc bổ sung tại Phụ lục số 01 Hợp đồng số PVEPPOC-DRL-2024-039 vào Thỏa thuận chuyển giao một phần số 03-2024/PVEPPOC-PVD-PVDWS. Addendum No. 01 of the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDWS to transfer part of the additional scope of work in Addendum No. 01 of the Contract No. PVEPPOC-DRL-2024-039 into the Partial Assignment Agreement No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDWS.	
41	Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro Joint Venture Vietsovpetro	Người có liên quan của cổ đông lớn Related person of major shareholder	3500102414	Số 105 Lê Lợi, Phường Vũng Tàu, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 105 Le Loi, Vung Tau Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	03/04/2025/NQ-HĐQT ngày 10/04/2025 03/04/2025/NQ-HĐQT dated 10 April 2025	Hợp đồng thuê giàn Thor phục vụ Lô 09.1 để cung cấp giàn khoan tự nâng cho Lô 09.1 năm 2025, phí huy động Giàn: 500.000 USD (chưa VAT), phí vận hành (Operating rate): 105.000 USD/ ngày (chưa VAT), Standby Rate: 98% Operating rate, Force Majeure Rate: 80% Operating rate (chưa VAT). Rig lease contract for Block 09.1 to provide jack-up rig for Block 09.1 in 2025. Rig mobilization fee: 500,000 USD (excluding VAT), operating rate: 105,000 USD/day (excluding VAT), Standby Rate: 98% Operating rate, Force Majeure Rate: 80% Operating rate (excluding VAT).	
42	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025	Hợp đồng số DD25-11653 về Cung cấp vật tư, thiết kế và chế tạo cụm thiết bị BOP Drag Chain Support & Mud Trough. Trị giá hợp đồng là 920.062.000 Đồng (đã gồm VAT). Contract No. DD25-11653 on Supply of materials, design and manufacture of BOP Drag Chain Support & Mud Trough equipment cluster. Contract value is 920,062,000 VND (including VAT).	
43	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025	Hợp đồng số DD25-11754 về cung cấp vật tư, dịch vụ chế tạo bảng tên giàn PV DRILLING VIII. Trị giá hợp đồng là 306.443.500 Đồng (đã gồm VAT). Contract No. DD25-11754 on the provision of materials and services for manufacturing nameplates for PV DRILLING VIII rig. The contract value is VND 306,443,500 (including VAT).	
44	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025	Hợp đồng số DD25-11764 về cung cấp vật tư, dịch vụ thiết kế và chế tạo Mud Flow Line tại vị trí STBD Catilever & Shaker House. Trị giá hợp đồng là 1.415.700.000 Đồng (đã gồm VAT). Contract No. DD25-11764 for the supply of materials, design and fabrication services for Mud Flow Line at STBD Catilever & Shaker House location. Contract value is 1,415,700,000 VND (including VAT).	
45	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025	Hợp đồng số DD25-11864 về cung cấp vật tư, dịch vụ chế tạo Removable BOP Trolley Beam cho hệ thống BOP Hoist. Trị giá hợp đồng là 221.845.806 Đồng (đã gồm VAT). Contract No. DD25-11864 on the supply of materials and manufacturing services for Removable BOP Trolley Beam for BOP Hoist system. Contract value is 221,845,806 VND (including VAT).	
46	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025	Hợp đồng số DD25-11865 về mua mới cụm thiết bị BOP Hoist 150 Ton. Giá trị hợp đồng là 14.841.377.100 Đồng (đã gồm VAT). Contract No. DD25-11865 for purchasing new BOP Hoist 150 Ton equipment cluster. Contract value is 14,841,377,100 VND (including VAT).	

126
CỔ PH
VU K
KHÍ
CHỈ

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
47	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11898 về cung cấp trọn gói dịch vụ MPI và thử tải (loadtest) cho 10 bộ tời hơi. Giá trị hợp đồng là 788.700.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11898 for providing full package of MPI and loadtest services for 10 steam winches. Contract value is 788,700,000 VND (including VAT).</i>	
48	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11953 về cung cấp đầu nối cho P-Tank. Trị giá hợp đồng là 600.270.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11953 for the supply of connectors for P- Tank. Contract value is 600,270,000 VND (including VAT).</i>	
49	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Rach Dừa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11756 về Cung cấp vật tư, dịch vụ thiết kế, chế tạo cụm CTU Platform. Giá trị hợp đồng là 2.702.296.300 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11756 on Supply of materials, design and manufacturing services for CTU Platform cluster. Contract value is 2,702,296,300 VND (including VAT).</i>	
50	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Rach Dừa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-11782 về cung cấp trọn gói dịch vụ kiểm tra áp suất ống Mud Hose. Giá trị hợp đồng là 648.725.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-11782 on providing a complete package of Mud Hose pressure testing services. Contract value is 648,725,000 VND (including VAT).</i>	
51	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Rach Dừa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	07/04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/4/2025 <i>07/04/2025/NQ-HĐQT dated 23 April 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12039 về cung cấp dịch vụ gia công Crossover cho đường Choke & Kill. Giá trị hợp đồng là 259.600.000 Đồng (đã gồm VAT). <i>Contract No. DD25-12039 on providing Crossover processing services for Choke & Kill road. Contract value is 259,600,000 VND (including VAT).</i>	
52	PV Drilling Overseas Company Private Limited	Công ty con <i>Subsidiary</i>	201308977C	75 High street The CO Building Singapore (179435)	01/05/2025/NQ-HĐQT ngày 09/05/2025 <i>01/05/2025/NQ-HĐQT dated 09 May 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 03 của Hợp đồng thuê giàn khoan số 02 PVD- PVD OVERSEAS - PVD V1 để điều chỉnh đơn giá thuê giàn. Giá trị giao dịch là 1.301.958 USD. <i>Amendment No. 03 to Rig Leasing Agreement No. 02 PVD-PVD OVERSEAS - PVD V1 to adjust the service rate of rig lease. The transaction value is 1,301,958 USD</i>	
53	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dừa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	03/05/2025/NQ-HĐQT ngày 13/05/2025 <i>03/05/2025/NQ-HĐQT dated 13 May 2025</i>	Hợp đồng số 139A/2025/HD-PVDTr về cung cấp dịch vụ đào tạo chứng chỉ đi biển, trị giá hợp đồng là 119.924.000 Đồng (đã gồm VAT và các khoản phí). <i>Contract No. 139A/2025/HD-PVDTr for providing seafaring training services with certificate, contract value is 119,924,000 VND (including VAT and fees)</i>	
54	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số BN25-10305 về cung cấp linh kiện cho Crane Sheave Pins, giá trị hợp đồng là 241.873.450 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. BN25-10305 for the supply of components for Crane Sheave Pins, contract value is 241,873,450 VND (including VAT)</i>	
55	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-10836 về cung cấp dịch vụ bảo trì cho Iron Roughneck, giá trị hợp đồng là 1.061.720.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-10836 on providing maintenance services for Iron Roughneck, contract value is 1,061,720,000 VND (including VAT)</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
56	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-11197 về cung cấp dịch vụ bảo trì máy tiện thô bằng sắt AR3200, giá trị hợp đồng là 1.061.720.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-11197 on providing maintenance services for AR3200 iron rough lathe, contract value is 1,061,720,000 VND (including VAT)	
57	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-11240 về cung cấp dịch vụ đại tu và tái chứng nhận cho khối móc cầu S/N 1506-1507-1508, giá trị hợp đồng là 401.500.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-11240 for the provision of overhaul and recertification services for crane hook block S/N 1506-1507- 1508, contract value is 401,500,000 VND (including VAT)	
58	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12342 về cung cấp linh kiện thay thế cho Air Winches, giá trị hợp đồng là 702.578.800 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12342 on the supply of replacement parts for Air Winches, contract value is 702,578,800 VND (including VAT)	
59	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12351 về chế tạo bộ thu khí cho BOP Control, giá trị hợp đồng là 109.477.500 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12351 for manufacturing air receiver for BOP Control, contract value is 109,477,500 VND (including VAT)	
60	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12382 về cung cấp linh kiện hàng Favelle, trị giá hợp đồng là 556.095.600 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12382 on supplying Favelle components, contract value is 556,095,600 VND (including VAT)	
61	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12425 về chế tạo máy xả khí chân không, giá trị hợp đồng là 193.831.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12425 on manufacturing vacuum gas discharge machine, contract value is 193,831,000 VND (including VAT)	
62	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12739 về cung cấp linh kiện cho Derrick Tugger, giá trị hợp đồng là 377.780.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12739 for the supply of components to Derrick Tugger, contract value is 377,780,000 VND (including VAT)	
63	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12818 về Cung cấp vật tư hàng Ingersoll Rand, giá trị hợp đồng là 180.742.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12818 on Supply of Ingersoll Rand materials, contract value is 180,742,000 VND (including VAT)	
64	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12868 về Cung cấp linh kiện hàng Favelle, giá trị hợp đồng là 156.768.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12868 on Supply of Favelle components, contract value is 156,768,000 VND (including VAT)	

M.S.O.N

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
65	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12881 về Cung cấp vật tư hàng Ingersoll Rand, giá trị hợp đồng là 295.546.196 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12881 on Supply of Ingersoll Rand materials, contract value is 295,546,196 VND (including VAT)</i>	
66	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-12998 về Cung cấp khay hâm nóng thức ăn, giá trị hợp đồng là 147.083.200 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-12998 on Supply of food warming trays, contract value is 147,083,200 VND (including VAT)</i>	
67	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13275 về Chế tạo Agitator Blades, giá trị hợp đồng là 116.600.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13275 for Manufacturing Agitator Blades, contract value is 116,600,000 VND (including VAT)</i>	
68	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13276 về Chế tạo nắp bồn cho Gauging System, giá trị hợp đồng là 116.875.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13276 for Manufacturing tank covers for Gauging System, contract value is 116,875,000 VND (including VAT)</i>	
69	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13365 về Cung cấp dịch vụ bảo trì và sửa chữa Mud Cleaner & Degasser, giá trị hợp đồng là 300.463.625 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13365 on Providing maintenance and repair services for Mud Cleaner & Degasser, contract value is 300,463,625 VND (including VAT)</i>	
70	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13368 về Cung cấp van điều tiết cháy, giá trị hợp đồng là 427.096.904 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13368 on Supply of fire dampers, contract value is 427,096,904 VND (including VAT)</i>	
71	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13427 về cung cấp 5MT Utility Winch Model FA5i-16MX1, giá trị hợp đồng là 1.851.892.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13427 for the supply of 5MT Utility Winch Model FA5i-16MX1, contract value is 1,851,892,000 VND (including VAT)</i>	
72	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13574 về chi phí kiểm tra bu lông xoay cần trục, giá trị hợp đồng là 129.360.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13574 on crane swivel bolt inspection cost, contract value is 129,360,000 VND (including VAT)</i>	
73	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 <i>04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13631 về Cung cấp cần cẩu Boom Assy L36.6M – Hãng Favel Favco, giá trị hợp đồng là 5.496.570.000 Đồng (đã gồm VAT) <i>Contract No. DD25-13631 on Supply of Boom Assy L36.6M crane - Favel Favco goods, contract value is 5,496,570,000 VND (including VAT)</i>	

330
ĐĂNG
KÝ
T.P

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHD/CD/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
74	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-13780 về Cung cấp cần cẩu Boom Assy L36.6M – Hãng Favel Favco, giá trị hợp đồng là 5.706.563.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-13780 on Supply of Boom Assy L36.6M crane - Favel Favco goods, contract value is 5,706,563,000 VND (including VAT)	
75	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Rach Dura Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-11086 về chế tạo bộ chuyển đổi đỉnh tán đôi theo yêu cầu, giá trị hợp đồng là 277.200.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-11086 for manufacturing double rivet converters as required, contract value is 277,200,000 VND (including VAT)	
76	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Rach Dura Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12140 về Cung cấp dịch vụ kiểm định, tu sửa cho 18-3/4" BOP Lifting Ring #BOP ASSY PN/SN 159548/23949F, giá trị hợp đồng là 107.028.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12140 on Providing inspection and repair services for 18-3/4" BOP Lifting Ring #BOP ASSY PN/SN 159548/23949F, contract value is 107,028,000 VND (including VAT)	
77	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Rach Dura Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12150 về Cung cấp dịch vụ kiểm định, sửa chữa cho CCU, giá trị hợp đồng là 231.572.360 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12150 on Providing inspection and repair services for CCU, contract value is 231,572,360 VND (including VAT)	
78	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Rach Dura Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12456 về Chế tạo ổ trục cho Spherical 85T SW, giá trị hợp đồng là 294.826.400 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12456 on Manufacturing bearings for Spherical 85T SW, contract value is 294,826,400 VND (including VAT)	
79	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Rach Dura Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12628 về Chi phí hiệu chuẩn LGL PRV & PG, giá trị hợp đồng là 1.222.295.189 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12628 on LGL PRV & PG Calibration Cost, contract value is 1,222,295,189 VND (including VAT)	
80	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Rach Dura Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-13445 về Chế tạo kẹp dây dẫn, giá trị hợp đồng là 224.840.000 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-13445 on Manufacturing wire clamps, contract value is 224,840,000 VND (including VAT)	
81	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD PVD Technical Training and Certification Joint stock company	Công ty con Subsidiary	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dura Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số DD25-12877 về Cung cấp bình chữa cháy & Hộp lưu trữ, giá trị hợp đồng là 157.126.046 Đồng (đã gồm VAT) Contract No. DD25-12877 on Supply of Fire Extinguishers & Storage Boxes, contract value is 157,126,046 VND (including VAT)	
82	Công ty TNHH MTV Khoan Dầu khí Nước Sâu PVD PVD Deepwater Drilling Company Limited	Công ty con Subsidiary	0310139354	Lầu 3, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Đường Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 3rd Floor, Sailing Tower Building, 111A Pasteur Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	04/06/2025/NQ-HĐQT ngày 10/6/2025 04/06/2025/NQ-HĐQT dated 10 June 2025	Hợp đồng số Sô 02-25/DD-DW về Cho thuê 23 Joints Drill Collar, giá trị hợp đồng là 51.232,5 USD (chưa VAT) Contract No. 02-25/DD-DW on Leasing 23 Joints Drill Collar, contract value is 51,232.5 USD (excluding VAT)	
83	PV Drilling Overseas Company Private Limited	Công ty con Subsidiary	201308977C	75 High street The CO Building Singapore (179435)	08/06/2025/NQ-HĐQT ngày 20/6/2025 08/06/2025/NQ-HĐQT dated 20 June 2025	Sửa đổi bổ sung số 04 của Hợp đồng thuê giàn khoan số 02 PVD-PVD OVERSEAS - PVD VI để sửa đổi đơn giá thuê giàn. Giá trị giao dịch là 13.887.770 USD. Amendment No. 04 to Rig Lease Agreement No. 02 PVD-PVD OVERSEAS - PVD VI to adjust the service rate. The transaction value is 13,887,770 USD.	

495
ĐƠN
Y CẦU
DỊCH VỤ

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
84	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Rach Dừa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	09/06/2025/NQ-HĐQT ngày 25/6/2025 <i>09/06/2025/NQ-HĐQT dated 25 June 2025</i>	Phụ lục số 1 Hợp đồng thầu phụ số PVD-SONGDOC-2024-001 về việc PV Drilling tạm ứng cho PVD Tech số tiền là 3.795.000 USD <i>Addendum No. 1 to Subcontract No. PVD-SONGDOC-2024-001 in regards to PV Drilling's advance payment to PVD Tech of 3,795,000 USD</i>	
85	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	02/07/2025/NQ-HĐQT ngày 03/07/2025 <i>02/07/2025/NQ-HĐQT dated 03 July 2025</i>	Hợp đồng số DD25-14402 về cung cấp dịch vụ thiết kế, kỹ thuật và thi công để nâng cấp hệ thống nhà ở trên giàn từ 120 lên 150 POB, giá trị hợp đồng là 40.772.655.000 Đồng. <i>Contract No. DD25-14402 for the provision of design, engineering, and construction services to upgrade the onboard accommodation system from 120 to 150 POBs, contract value: VND 40,772,655,000.</i>	
86	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	02/07/2025/NQ-HĐQT ngày 03/07/2025 <i>02/07/2025/NQ-HĐQT dated 03 July 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13743 về cung cấp dịch vụ chế tạo và sửa chữa 2 cầu thang cũ, giá trị hợp đồng là 152.625.000 Đồng. <i>Contract No. DD25-13743 for the provision of fabrication and repair services for 2 old staircases, contract value: VND 152,625,000.</i>	
87	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	02/07/2025/NQ-HĐQT ngày 03/07/2025 <i>02/07/2025/NQ-HĐQT dated 03 July 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13805 về cung cấp dịch vụ kiểm định, sửa chữa cho 4 Mud Pump blower motor, trị giá hợp đồng là 159.348.520 Đồng. <i>Contract No. DD25-13805 for the provision of inspection and repair services for 4 Mud Pump blower motors, contract value: VND 159,348,520.</i>	
88	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	02/07/2025/NQ-HĐQT ngày 03/07/2025 <i>02/07/2025/NQ-HĐQT dated 03 July 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13825 về việc Cung cấp dịch vụ kiểm định, sửa chữa và thay thế cho Water Heater, giá trị hợp đồng là 233.960.184 Đồng. <i>Contract No. DD25-13825 for the provision of inspection, repair, and replacement services for a Water Heater, contract value: VND 233,960,184.</i>	
89	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	02/07/2025/NQ-HĐQT ngày 03/07/2025 <i>02/07/2025/NQ-HĐQT dated 03 July 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13852 về thay thế, gia công thiết bị phục vụ cho sửa chữa súng phun bùn, giá trị hợp đồng là 163.977.000 Đồng. <i>Contract No. DD25-13852 for the replacement and fabrication of equipment for the repair of mud spray guns, contract value: VND 163,977,000.</i>	
90	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	02/07/2025/NQ-HĐQT ngày 03/07/2025 <i>02/07/2025/NQ-HĐQT dated 03 July 2025</i>	Hợp đồng số DD25-13879 về cung cấp dịch vụ kiểm định, đại tu và cấp chứng chỉ cho Main Hook và Fly Hook, giá trị hợp đồng là 371.800.000 Đồng <i>Contract No. DD25-13879 for the provision of inspection, overhaul and certification services for Main Hook and Fly Hook, contract value: VND 371,800,000</i>	
91	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	02/07/2025/NQ-HĐQT ngày 03/07/2025 <i>02/07/2025/NQ-HĐQT dated 03 July 2025</i>	Hợp đồng số DD25-14374 về Cung cấp vật tư và dịch vụ chế tạo máng bùn trong Mud Pit Room, giá trị hợp đồng là 444.919.200 Đồng. <i>Contract No. DD25-14374 for the supply of materials and services for the fabrication of mud troughs in a Mud Pit Room, contract value: VND 444,919,200.</i>	
92	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Rach Dừa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	02/07/2025/NQ-HĐQT ngày 03/07/2025 <i>02/07/2025/NQ-HĐQT dated 03 July 2025</i>	Hợp đồng số DD25-14174 về việc Cung cấp nhân lực, vật liệu và cơ sở vật chất để chế tạo Test Mandrel (Integral), giá trị hợp đồng là 228.963.900 Đồng. <i>Contract No. DD25-14174 for the supply of manpower, materials, and facilities for the manufacture of Test Mandrels (Integral), contract value: VND 228,963,900.</i>	

PHẦN
KHÓA
1

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số Nghị quyết/Quyết định của DHDCB/ HDQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
93	CÔNG TY TNHH Căn Ống Khoan Dầu khí Việt Nam (PVD Tubulars Management)	Công ty con Subsidiary	3500912779	Đường số 3, Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ Road No. 3, Phu My 1 Industrial Park, Phu My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	07/07/2025/NQ-HDQT ngày 07/07/2025 07/07/2025/NQ-HDQT dated 07 July 2025	Bảo lãnh 3 bên giữa PV Drilling, MITA và PVD Tubulars/ Approve the Tripartite Agreement among PV Drilling, MITA	
94	Chi nhánh Cảng Dầu khí và Dịch vụ Năng lượng Tài tạo - Tổng công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam PTSC Supply Base - Branch of Petrovietnam Technical Services Corporation	Người có liên quan của cổ đông lớn Related person of major shareholder	0100150577-033	Số 65A đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 65A 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	01/08/2025/NQ-HDQT ngày 06/8/2025 01/08/2025/NQ-HDQT dated 06 August 2025	Hợp đồng dịch vụ tổ chức Lễ đặt tên giàn khoan PV DRILLING VIII, giá trị hợp đồng là 1.971.984.960 Đồng. The service contract for organizing the naming ceremony of the PV DRILLING VIII drilling rig, contract value: VND 1,971,984,960.	
95	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/08/2025/NQ-HDQT ngày 11/8/2025 04/08/2025/NQ-HDQT dated 11 August 2025	Hợp đồng số DD25-13983 về cung cấp vật tư hiệu Favelle để phục vụ cho việc sửa cầu, giá trị hợp đồng là 6.551.116.451 Đồng. Contract No. DD25-13983 for the supply of Favelle brand materials for crane repair, contract value: VND 6,551,116,451.	
96	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/08/2025/NQ-HDQT ngày 11/8/2025 04/08/2025/NQ-HDQT dated 11 August 2025	Hợp đồng số DD25-14485 về cung cấp dịch vụ, vật tư và nhân lực để kiểm định, sửa chữa và thay thế các motor quạt thông gió, giá trị hợp đồng là 769.224.600 Đồng. Contract No. DD25-14485 for the provision of services, materials, and personnel for the inspection, repair, and replacement of ventilation fan motors, contract value: VND 769,224,600.	
97	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/08/2025/NQ-HDQT ngày 11/8/2025 04/08/2025/NQ-HDQT dated 11 August 2025	Hợp đồng số DD25-14587 về cung cấp dịch vụ chế tạo ống gió làm mát cho drawwork, giá trị hợp đồng là 539.179.872 Đồng. Contract No. DD25-14587 for the provision of cooling duct fabrication services for drawwork, contract value: VND 539,179,872.	
98	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/08/2025/NQ-HDQT ngày 11/8/2025 04/08/2025/NQ-HDQT dated 11 August 2025	Hợp đồng số DD25-14609 về cung cấp nhân lực, thiết bị và vật tư để làm kiểm định và thay thế motor và quạt thông gió, giá trị hợp đồng là 113.231.088 Đồng. Contract No. DD25-14609 for the supply of personnel, equipment, and materials for the inspection and replacement of motors and ventilation fans, contract value: VND 113,231,088.	
99	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/08/2025/NQ-HDQT ngày 11/8/2025 04/08/2025/NQ-HDQT dated 11 August 2025	Hợp đồng số DD25-14783 về cung cấp vật tư và dịch vụ chế tạo Helideck Fire Extinguisher Ramps, giá trị hợp đồng là 303.695.392 Đồng. Contract No. DD25-14783 for the supply of materials and services for the manufacture of Helideck Fire Extinguisher Ramps, contract value: VND 303,695,392.	
100	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/08/2025/NQ-HDQT ngày 11/8/2025 04/08/2025/NQ-HDQT dated 11 August 2025	Hợp đồng số DD25-14879 về cung cấp vật tư và dịch vụ chế tạo Overboard Dump Chute, giá trị hợp đồng là 350.806.500 Đồng. Contract No. DD25-14879 for the supply of materials and services for the fabrication of an Overboard Dump Chute, contract value: VND 350,806,500.	
101	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.	04/08/2025/NQ-HDQT ngày 11/8/2025 04/08/2025/NQ-HDQT dated 11 August 2025	Hợp đồng số DD25-15097 về cung cấp vật tư, gia công thiết bị cho bộ phận làm sạch bùn, giá trị hợp đồng là 351.471.120 Đồng. Contract No. DD25-15097 for the supply of materials and fabrication of equipment for the sludge cleaning department, contract value: VND 351,471,120.	

H.S.D.N: P
K
C
K

101

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
102	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thánh, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/08/2025/NQ-HĐQT ngày 11/8/2025 <i>04/08/2025/NQ-HĐQT dated 11 August 2025</i>	Hợp đồng số DD25-15452 về cung cấp vật tư hàng Ingersoll Rand để dự phòng sử dụng cho giàn khoan của PV Drilling, giá trị hợp đồng là 267.887.400 Đồng. <i>Contract No. DD25-15452 for the supply of Ingersoll Rand materials for backup use on PV Drilling's drilling rig, contract value: VND 267,887,400.</i>	
103	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	04/08/2025/NQ-HĐQT ngày 11/8/2025 <i>04/08/2025/NQ-HĐQT dated 11 August 2025</i>	Hợp đồng số DD25-15028 về cung cấp nhân lực, vật tư và phương tiện để cải tạo khung đế cho cần cẩu, có mắt padeyes để nâng, giá trị hợp đồng là 206.358.900 Đồng. <i>Contract No. DD25-15028 for the supply of manpower, materials, and equipment for the renovation of the crane base frame, equipped with padeyes for lifting, contract value: VND 206,358,900.</i>	
104	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD <i>PVD Offshore Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>No. 61, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	04/08/2025/NQ-HĐQT ngày 11/8/2025 <i>04/08/2025/NQ-HĐQT dated 11 August 2025</i>	Hợp đồng số DD25-15763 về cung cấp dịch vụ sửa chữa Strainer Cross, giá trị hợp đồng là 301.708.800 Đồng. <i>Contract No. DD25-15763 for the provision of Strainer Cross repair services, contract value: VND 301,708,800.</i>	
105	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/08/2025/NQ-HĐQT ngày 11/8/2025 <i>04/08/2025/NQ-HĐQT dated 11 August 2025</i>	Hợp đồng số DD25-14672 về cung cấp dịch vụ kiểm tra độ ma sát của bãi đáp trực thăng cho Platform của giàn PV DRILLING VIII, giá trị hợp đồng là 161.700.000 Đồng. <i>Contract No. DD25-14672 for the provision of friction testing services for the helicopter landing pad of the PV DRILLING VIII platform, contract value: VND 161,700,000.</i>	
106	Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro <i>Vietsovpetro Joint Venture</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	3500102414	Số 105 Lê Lợi, Phường Vũng Tàu, TP Hồ Chí Minh <i>105 Le Loi Street, Vung Tau Ward, Ho Chi Minh City</i>	06/08/2025/NQ-HĐQT ngày 20/8/2025 <i>06/08/2025/NQ-HĐQT dated 20 August 2025</i>	Hợp đồng thuê giàn khoan PV DRILLING VIII, giá trị ước tính: 22.107.600 USD. <i>The PV DRILLING VIII rig lease agreement. Estimated contract value: USD 22,107,600.</i>	
107	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu <i>Petrovietnam oil Vung Tau Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	3501740836	Số 54A đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh <i>54A 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City</i>	07/08/2025/NQ-HĐQT ngày 29/08/2025 <i>07/08/2025/NQ-HĐQT dated 29 August 2025</i>		
108	Công ty cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức <i>Thu Duc Trading and Import Export Joint stock company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0301444626	Số 231 Võ Văn Ngân, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>231 Vo Van Ngan Street, Thu Duc Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	07/08/2025/NQ-HĐQT ngày 29/08/2025 <i>07/08/2025/NQ-HĐQT dated 29 August 2025</i>		
109	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn <i>Saigon Petrovietnam Oil Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0310496966	Tầng 10, tòa nhà Petroland, số 12 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>10th Floor, Petroland Building, 12 Tan Trao Street, Tan My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	07/08/2025/NQ-HĐQT ngày 29/08/2025 <i>07/08/2025/NQ-HĐQT dated 29 August 2025</i>		
110	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - Công ty cổ phần <i>Petec Trading and Investment Corporation</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0300649476	Số 194 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh <i>No. 194 Nam Ky Khoi Nghia Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City</i>	07/08/2025/NQ-HĐQT ngày 29/08/2025 <i>07/08/2025/NQ-HĐQT dated 29 August 2025</i>		
111	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí PV Oil Miền Trung <i>PV Oil Mien Trung Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	4300603574	Số 197, đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam <i>No. 197, Cach Mang Thang Tam Street, Cam Le Ward, Da Nang City, Vietnam</i>	07/08/2025/NQ-HĐQT ngày 29/08/2025 <i>07/08/2025/NQ-HĐQT dated 29 August 2025</i>	Hợp đồng mua bán xăng dầu tại cửa hàng xăng dầu tham gia	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
112	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên <i>Petrovietnam Oil Phu Yen Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	4400114094	157-159 Hùng Vương, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam <i>157-159 Hung Vuong Street, Tuy Hoa Ward, Dak Lak Province, Vietnam</i>	07/08/2025/NQ-HĐQT ngày 29/08/2025 <i>07/08/2025/NQ-HĐQT dated 29 August 2025</i>	chương trình khách hàng thành viên số VT250818.01/PVOILVT- PVDRIILLING, hợp đồng mua bán theo đơn giá phát sinh. <i>The contract for the purchase and sale of petroleum products at the gas station participating in the customer membership program, the contract No. VT250818.01/PVOILVT- PVDRIILLING, this is a unit price contract.</i>	
113	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận <i>Petrovietnam Oil Binh Thuan Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	3400374220	Số 97 Trần Hưng Đạo, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam <i>97 Tran Hung Dao Street, Phu Thuy Ward, Lam Dong Province, Vietnam</i>	07/08/2025/NQ-HĐQT ngày 29/08/2025 <i>07/08/2025/NQ-HĐQT dated 29 August 2025</i>		
114	Công ty cổ phần Dầu khí Mê Kông <i>Mekong Petroleum Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	1800277683	Số 60-62 đường 3/2, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam <i>60-62 3/2 Street, Ninh Kieu Ward, Can Tho City, Vietnam</i>	07/08/2025/NQ-HĐQT ngày 29/08/2025 <i>07/08/2025/NQ-HĐQT dated 29 August 2025</i>		
115	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh <i>Petrovietnam Oil Tra Vinh Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	2100119281	Số 187A Hùng Vương, phường Hòa Thuận, tỉnh Vĩnh Long <i>187A Hung Vuong Street, Hoa Thuan Ward, Vinh Long Province</i>	07/08/2025/NQ-HĐQT ngày 29/08/2025 <i>07/08/2025/NQ-HĐQT dated 29 August 2025</i>		
116	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu <i>Petrovietnam Oil Bac Lieu Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	1900291730	Số 89, Hai Bà Trưng, Phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau, Việt Nam <i>No. 89, Hai Ba Trung Street, Bac Lieu Ward, Ca Mau Province, Vietnam</i>	07/08/2025/NQ-HĐQT ngày 29/08/2025 <i>07/08/2025/NQ-HĐQT dated 29 August 2025</i>		
117	Công ty cổ phần vật tư - xăng dầu <i>Materials Petroleum Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0300450673	Tòa nhà COMECO, 549 Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>COMECO Building, 549 Dien Bien Phu Street, Ban Co Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	07/08/2025/NQ-HĐQT ngày 29/08/2025 <i>07/08/2025/NQ-HĐQT dated 29 August 2025</i>		
118	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Đừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	01/09/2025/NQ-HĐQT ngày 19/9/2025 <i>01/09/2025/NQ-HĐQT dated 19 September 2025</i>	Hợp đồng về cung cấp dịch vụ đào tạo, giá trị hợp đồng là 48.460.000 Đồng. <i>The contract for providing training services, contract value: VND 48,460,000.</i>	
119	PT PetroVietnam Drilling Indonesia	Công ty con <i>Subsidiary</i>	NIB: 1007250088155	RUKAN CROWN PALACE BLOK C-09, Jl. Prof. Dr. Soepomo No. 231, Phường Menteng Dalam, Quận Tebet, Thành phố Hành chính Nam Jakarta, Tỉnh DKI Jakarta, Indonesia <i>RUKAN CROWN PALACE BLOK C-09, Jl. Prof. Dr. Soepomo No. 231, Menteng Dalam Ward, Tebet District, South Jakarta Administrative City, DKI Jakarta Province, Indonesia</i>	02/09/2025/NQ-HĐQT ngày 19/9/2025 <i>02/09/2025/NQ-HĐQT dated 19 September 2025</i>	Thỏa thuận đại lý số 01/2025/AA/PVD-PVDI. Chi phí thiết lập: 5.000 USD, hoa hồng theo từng hợp đồng cụ thể khi phát sinh. <i>Agency Agreement No. 01/2025/AA/PVD-PVDI. Set up fee: USD 5,000, commission based on each specific agreement as arised.</i>	
120	Công ty Liên doanh Điều hành Cửu Long <i>Cuu Long Joint Operating Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0301822028	Lầu 3, Tòa Nhà Saigon Paragon, 03 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>3rd Floor, Saigon Paragon Building, 03 Nguyen Luong Bang Street, Tan My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	03/09/2025/NQ-HĐQT ngày 23/9/2025 <i>03/09/2025/NQ-HĐQT dated 23 September 2025</i>	Thỏa thuận chuyển giao quyền và nghĩa vụ của Hợp đồng số CLJOC-2025-OPE-2420 về dịch vụ cung cấp giàn khoan tự nâng PV DRILLING I (Jackup Drilling Rig). Thỏa thuận chuyển giao không phát sinh giá trị giao dịch.	
121	Chi nhánh Điều hành Dầu khí Cửu Long - Công ty TNHH - Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí <i>Cuu Long Petroleum Operating Branch - PetroVietnam Exploration Production Corporation Limited</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0100150908-010	Tầng 3, Tòa nhà Saigon Paragon, số 3 đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>3rd Floor, Saigon Paragon Building, 3 Nguyen Luong Bang Street, Tan My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	03/09/2025/NQ-HĐQT ngày 23/9/2025 <i>03/09/2025/NQ-HĐQT dated 23 September 2025</i>	Assignment Agreement on the transfer of rights and obligations under Contract No. CLJOC-2025-OPE-2420 concerning the provision of PV DRILLING I (Jackup Drilling Rig) self-elevating drilling rig services. Assignment Agreement incurs no value.	

19c
ĐĂNG
KÝ CÔNG
CHỨC V
J KI
CHỈ

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office/ Contact address</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
122	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	05/10/2025/NQ-HĐQT ngày 6/10/2025 <i>05/10/2025/NQ-HĐQT dated 6 October 2025</i>	Hợp đồng về cung cấp dịch vụ đào tạo, cung cấp khóa đào tạo tiếng Indonesia căn bản, giá trị hợp đồng là 23.400.000 Đồng. <i>The contract on provision of training services, basic Indonesian language training course, contract value: VND 23,400,000.</i>	
123	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc <i>Phu Quoc Petroleum Operating Company</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0100681592-033	Tầng 25, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>25th Floor, Vietcombank Building, No. 5 Me Linh Square, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	07/10/2025/NQ-HĐQT ngày 31/10/2025 <i>07/10/2025/NQ-HĐQT dated 31 October 2025</i>	Hợp đồng cung cấp giàn khoan số 3100000203 (Contract No. 3100000203 Provision of Drilling Rig Services), giá trị hợp đồng là 36.422.500 USD. <i>Contract No. 3100000203 Provision of Drilling Rig Services. Estimated contract value: USD 36,422,500.</i>	
124	Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Giếng khoan Dầu khí PVD <i>PVD Well Services Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305123077	Tầng 4, Toà nhà Cantavil Premier, Số 01 Đường Song Hành, Phường Bình Trưng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>4th Floor, Cantavil Premier Building, 01 Song Hành Street, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	03/11/2025/NQ-HĐQT ngày 11/11/2025 <i>03/11/2025/NQ-HĐQT dated 11 November 2025</i>	Hợp đồng số 98-2025/PVDDD-PVDWS/PVD8-Cr về cung cấp dịch vụ casing & tubing running services, giá trị hợp đồng là 910.000 USD. <i>Contract No. 98-2025/PVDDD-PVDWS/PVD8-Cr for the provision of casing & tubing running services, contract value: USD 910,000.</i>	
125	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	04/11/2025/NQ-HĐQT ngày 21/11/2025 <i>04/11/2025/NQ-HĐQT dated 21 November 2025</i>	Hợp đồng cung cấp dịch vụ đào tạo "Bồi dưỡng năng lực lãnh đạo", giá trị hợp đồng là 2.279.160.000 Đồng. <i>The contract for the provision of training services "Leadership Development", contract value: VND 2,279,160,000.</i>	
126	Chi nhánh Điều hành Dầu khí Trong nước - Công ty TNHH - Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí <i>Domestic Oil and Gas Operations Branch - Limited Liability Company - Vietnam Oil and Gas Exploration and Production Corporation</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0100150908-008	Tầng 15, Tòa nhà Victory, số 12 đường Tân Trào, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>15th Floor, Victory Building, 12 Tan Trao Street, Tan My Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	02/12/2025/NQ-HĐQT ngày 11/12/2025 <i>02/12/2025/NQ-HĐQT dated 11 December 2025</i>	Sửa đổi bổ sung số 02 đối với Thỏa thuận chuyển giao một phần Hợp đồng số 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDL, giảm giá 50% cho Slickline Equipment & MPLT equipment thuộc Dịch vụ số 9. <i>Amendment No. 02 to the Partial Transfer Agreement of Contract No. 01-2024/PVEPPOC-PVD-PVDL discounting 50% for Slickline Equipment & MPLT equipment of Service No. 9.</i>	
127	Công ty TNHH MTV Địa Vật lý Giếng khoan Dầu khí <i>Petroleum Well Logging Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305148138	Tầng 4, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>4th Floor, PVFCCo Building, 43 Mac Dinh Chi Street, Saigon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	02/12/2025/NQ-HĐQT ngày 11/12/2025 <i>02/12/2025/NQ-HĐQT dated 11 December 2025</i>		
128	Viện Dầu khí Việt Nam <i>Vietnam Petroleum Institute</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0100150295	Số 167 phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No. 167 Trung Kinh Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City, Vietnam</i>	05/12/2025/NQ-HĐQT ngày 22/12/2025 <i>05/12/2025/HĐQT dated 22 December 2025</i>	Hợp đồng dịch vụ (Consultancy Agreement) về cung cấp dịch vụ xây dựng bộ tài liệu an toàn cho giai đoạn thu dọn mỏ Sông Đốc. Giá trị hợp đồng là 1.175.000.000 Đồng. <i>Consultancy Agreement for the provision of services to develop a safety documentation package for the Song Doc mine decommissioning phase. The contract value is VND 1,175,000,000.</i>	
129	Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD <i>PVD Technical Training and Certification Joint stock company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	3500677518	Khu công nghiệp Đông Xuyên, đường 30/4, phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>Dong Xuyen Industrial Park, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	24/12/2025/NQ-HĐQT ngày 30/12/2025 <i>24/12/2025/NQ-HĐQT dated 30 December 2025</i>	Hợp đồng về việc cung cấp dịch vụ đào tạo, giá trị hợp đồng là 9.600.000 Đồng. <i>The contract for providing training services contract value: VND 9,600,000.</i>	
130	Chi nhánh Cảng Dầu khí và Dịch vụ Năng lượng Tái tạo - Tổng công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam <i>PTSC Supply Base - Branch of Petrovietnam Technical Services Corporation</i>	Người có liên quan của cổ đông lớn <i>Related person of major shareholder</i>	0100150577-033	Số 65A đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>65A 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam</i>	25/12/2025/NQ-HĐQT ngày 30/12/2025 <i>25/12/2025/NQ-HĐQT dated 30 December 2025</i>	Hợp đồng dịch vụ lai dắt và neo đậu giàn tại cảng, giá trị hợp đồng là 7.100.000.000 Đồng. <i>The contract for towing and mooring services at the port, contract value: VND 7,100,000,000.</i>	
131	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Khoan Dầu khí PVD <i>PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0305124602	Lầu 10, Tòa nhà Phước Thành, 199 Đường Điện Biên Phủ, Khu phố 46, Phường Gia Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Quarter 46, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	26/12/2025/NQ-HĐQT ngày 30/12/2025 <i>26/12/2025/NQ-HĐQT dated 30 December 2025</i>	Thỏa thuận chuyển giao quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng dịch vụ số 07-2025/PVDT-ASIA, giá trị hợp đồng là 18.240.000.000 Đồng. <i>Assignment Agreement on the transfer of rights and obligations under Service Contract No. 07-2025/PVDT-ASIA, contract value: VND 18,240,000,000.</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying the date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
132	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD PVD Offshore Services Company Limited	Công ty con Subsidiary	3500803145	Số 61, đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 61, 30/4 Street, Rạch Dừa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	26/12/2025/NQ-HĐQT ngày 30/12/2025 26/12/2025/NQ-HĐQT dated 30 December 2025	Hợp đồng số 27/PVDO/30K/25 về cung cấp dịch vụ kiểm soát tràn dầu phục vụ dự án Hủy giếng mỏ Sóng Độc, giá trị hợp đồng là 383.200.000 Đồng. Contract No. 27/PVDO/30K/25 for the provision of oil spill control services for the Song Doc well decommissioning project, contract value: VND 383,200,000.	

132



PHỤ LỤC 3/APPENDIX 3
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA PV DRILLING (đến ngày 31/12/2025)
LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS (as of December 31st, 2025)
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 11/01/2026/BC-HDQT ngày 28/01/2026 của Tổng công ty PV Drilling)
(Attached to Corporate Governance Report No. 11/01/2026/BC-HDQT dated January 28th, 2026 of PV Drilling)

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pass port/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31 st , 2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.	PVD	Mai Thế Toàn		Chủ tịch HDQT/ Chairman of BOD								0%	04/08/2021			
1.01	PVD	Cam Thị Liên			Mẹ vợ/ Mother in law								04/08/2021			
1.02	PVD	Trần Thị Ngọc			Vợ/ Wife								04/08/2021			
1.03	PVD	Mai Diệu Phương			Con gái/ Child								04/08/2021			
1.04	PVD	Lê Việt Dũng			Con rể/ Son in law								04/08/2021			
1.05	PVD	Mai Thế Thắng			Con trai/ Child								04/08/2021			
1.06	PVD	Mai Thế Nguyên			Anh ruột/ Sibling								04/08/2021			
1.07	PVD	Mai Thế Tấn			Anh ruột/ Sibling								04/08/2021			
1.08	PVD	Mai Thế Chính			Anh ruột/ Sibling								04/08/2021			
1.09	PVD	Mai Thị Hằng			Chị ruột/ Sibling								04/08/2021			
1.10	PVD	Mai Thế Long			Em ruột/ Sibling								04/08/2021			
1.11	PVD	Nguyễn Thị Lan			Chị dâu/ Sister in law								04/08/2021			
1.12	PVD	Trần Thị Tâm			Chị dâu/ Sister in law								04/08/2021			
1.13	PVD	Phạm Thị Thu			Chị dâu/ Sister in law								04/08/2021			
1.14	PVD	Mai Thế Chi			Anh rể/ Brother in law								04/08/2021			
1.15	PVD	Đỗ Thị Mai			Chị dâu/ Sister in law								04/08/2021			
1.16	PVD	Trần Thị Dung			Em dâu/ Sister in law								04/08/2021			
2.	PVD	Nguyễn Xuân Cường		Thành viên HDQT, Tổng giám đốc Member of the BOD cum President & CEO							105	0%	04/08/2021			
2.01	PVD	Trần Thị Tiến			Mẹ ruột/ Mother								04/08/2021			
2.02	PVD	Vũ Thị Thoa			Mẹ vợ/ Mother in law								04/08/2021			
2.03	PVD	Chu Thị Kim Thanh			Vợ/ Wife								04/08/2021			
2.04	PVD	Nguyễn Thanh Vân			Con/ Child								04/08/2021			
2.05	PVD	Nguyễn Thanh An			Con/ Child								04/08/2021			



Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
2.06	PVD	Nguyễn Xuân Khang			Con/ Child								04/08/2021			
2.07	PVD	Đậu Mạnh Hùng			Anh trai/ Sibling								04/08/2021			
2.08	PVD	Trần Thị Hương			Chị dâu/ Sister in law								04/08/2021			
2.09	PVD	Trần Minh Ngọc			Chị gái/ Sibling								04/08/2021			
2.10	PVD	Phạm Sỹ			Anh rể/ Brother in law								04/08/2021			
2.11	PVD	Nguyễn Xuân Phương		Phó Chánh VP Deputy Chief of Office	Em trai/ Sibling								04/08/2021			
2.12	PVD	Nguyễn Thị Thanh Loan			Em dâu/ Sister in law								04/08/2021			
3.	PVD	Nguyễn Thế Sơn		Thành viên HĐQT BOD Member							11,900	0%	24/04/2024			thời điểm được bổ nhiệm là Thành viên HĐQT Time of appointment as BOD member
3.01	PVD	Nguyễn Văn Sam			Bố ruột/ Father								24/04/2024			
3.02	PVD	Lê Thị Thanh			Mẹ ruột/ Mother								24/04/2024			
3.03	PVD	Nguyễn Chí Dũng			Bố vợ/ Father in law								24/04/2024			
3.04	PVD	Hoàng Thị Thanh Vân			Mẹ vợ/ Mother in law								24/04/2024			
3.05	PVD	Nguyễn Phương Thảo			Vợ/ Wife								24/04/2024			
	PVD										16,000	0%				
3.06	PVD	Nguyễn Phạm Chi Mai			Con ruột/ Child								24/04/2024			
3.07	PVD	Nguyễn Phạm Hà Phương			Con ruột/ Child								24/04/2024			
3.08	PVD	Nguyễn Phạm Hoàng Uyển			Con ruột/ Child								24/04/2024			
3.09	PVD	Nguyễn Thị Thu Hà			Chị ruột/ Sibling								24/04/2024			
3.10	PVD	Đào Văn Dũng			Anh rể/ Brother in law								24/04/2024			
3.11	PVD	Nguyễn Thị Văn Yên			Chị ruột/ Sibling								24/04/2024			
3.12	PVD	Đỗ Quang Chung			Anh rể/ Brother in law								24/04/2024			
3.13	PVD	Nguyễn Thị Huệ			Chị ruột/ Sibling								24/04/2024			
3.14	PVD	Đỗ Phú Bấy			Anh rể/ Brother in law								24/04/2024			
4.	PVD	Vũ Thụy Tường		Thành viên HĐQT BOD Member							-	0%	04/08/2021			
4.01	PVD	Trần Đức Hùng			Bố vợ/ Father in law								04/08/2021			

495
ÔNG
TỶ CÔ
DỊCH V
U K
CH

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
4.02	PVD	Trần Thị La			Mẹ vợ/ Mother in law								04/08/2021			
4.03	PVD	Trần Thị Bích Phương			Vợ/ Wife								04/08/2021			
4.04	PVD	Vũ Thụy Tường Anh			Con/ Child								04/08/2021			
4.05	PVD	Vũ Thụy Tường Minh			Con/ Child								04/08/2021			
4.06	PVD	Vũ Tường Ân			Con/ Child								04/08/2021			
4.07	PVD	Tạ Thị Thu Hạnh			Chị ruột/ Sibling								04/08/2021			
4.08	PVD	Tạ Thị Kim Hằng			Chị ruột/ Sibling								04/08/2021			
4.09	PVD	Tạ Thị Thu Trang			Chị ruột/ Sibling								04/08/2021			
4.10	PVD	Tạ Thị Thu Hà			Chị ruột/ Sibling								04/08/2021			
4.11	PVD	Tạ Thị Ngọc Vinh			Chị ruột/ Sibling								04/08/2021			
4.12	PVD	Tạ Thị Hồng Ngọc			Chị ruột/ Sibling								04/08/2021			
4.13	PVD	Tạ Chung Hải			Anh ruột/ Sibling								04/08/2021			
4.14	PVD	Vũ Chung Tuấn			Anh ruột/ Sibling								04/08/2021			
5.	PVD	Đoàn Đức Tùng		Thành viên HĐQT/ Member of BOD							358,193	0.06%	22/10/2025			Bổ nhiệm/ Appointment
5.01	PVD	Nguyễn Thị Tuyết Minh			Vợ/ Wife								22/10/2025			
5.02	PVD	Đoàn Đức Xứng			Bố đẻ/ Father								22/10/2025			
5.03	PVD	Lê Thị Nghiu			Mẹ đẻ/ Mother								22/10/2025			
5.04	PVD	Trịnh Thị Thanh Hương			Mẹ vợ/ Mother in law								22/10/2025			
5.05	PVD	Đoàn Nguyễn Khánh Nguyễn			Con đẻ/ Child								22/10/2025			
5.06	PVD	Đoàn Nguyễn Khởi Nguyễn			Con đẻ/ Child								22/10/2025			
5.07	PVD	Đoàn Đức Tuy			Anh trai/ Brother								22/10/2025			
5.08	PVD	Đoàn Thị Diệp			Em gái/ Sister								22/10/2025			
5.09	PVD	Nguyễn Văn Hải			Em rể/ Brother in law								22/10/2025			
5.10	PVD	Đoàn Thị Ngọn			Em gái/ Sister								22/10/2025			
5.11	PVD	Ngô Huy Liêm			Em rể/ Brother in law								22/10/2025			
5.12	PVD	CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ PVD PVD Well Services Company Limited (PVD Well Services)			Chủ tịch/ Chairman								22/10/2025			

26
PH
KH
i
MIN

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
6.	PVD	Trần Văn Hoạt		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member									23/04/2025		Bổ nhiệm/ Appointment	
6.01	PVD	Trần Văn Nhân			Bố/ Father								23/04/2025			
6.02	PVD	Đông Quang Huy			Bố vợ/ Father in law								23/04/2025			
6.03	PVD	Cánh Thị Mỹ			Mẹ vợ/ Mother in law								23/04/2025			
6.04	PVD	Đông Thị Quỳnh Mai			Vợ/ Wife								23/04/2025			
6.05	PVD	Trần Ngọc Trung			Con trai/ Child								23/04/2025			
6.06	PVD	Nguyễn Thị Lan Phương			Con dâu/ Daughter in law								23/04/2025			
6.07	PVD	Trần Thị Huyền Trang			Con gái/ Child								23/04/2025			
6.08	PVD	Trần Văn Mùi			Anh trai/ Sibling								23/04/2025			
6.09	PVD	Đào Thị Thanh			Chị dâu/ Sister in law								23/04/2025			
6.10	PVD	Trần Thị Hải			Em gái/ Sibling								23/04/2025			
6.11	PVD	Trần Văn Bảy			Em rể/ Brother in law								23/04/2025			
6.12	PVD	Trần Văn Vinh			Em trai/ Sibling								23/04/2025			
6.13	PVD	Trịnh Thị Thu Anh			Em dâu/ Sister in law								23/04/2025			
6.14	PVD	Đông Quang Hải			Anh vợ/ Brother in law								23/04/2025			
6.15	PVD	Đào Thị Bích Vân			Chị dâu bên vợ/ Sister in law								23/04/2025			
6.16	PVD	Đông Thị Bích Hương			Em vợ/ Sister in law								23/04/2025			
6.17	PVD	Bùi Anh Tuấn			Em rể bên vợ/ Brother in law								23/04/2025			
6.18	PVD	Đông Dương			Em vợ/ Brother in law								23/04/2025			
6.19	PVD	Đỗ Thị Kim Oanh			Em dâu bên vợ/ Sister in law								23/04/2025			
7.	PVD	Phạm Xuân Sơn		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member							2,000	0%	23/04/2025		Bổ nhiệm/ Appointment	
7.01	PVD	Lê Thị Thanh Hằng			Vợ/ Wife								23/04/2025			
7.02	PVD	Phạm Lê Quỳnh Trang			Con/ Child								23/04/2025			
7.03	PVD	Phạm Thị Hoàng Hoa			Con/ Child								23/04/2025			
7.04	PVD	Phạm Thị Xuân Minh			Chị ruột/ Sibling								23/04/2025			

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
7.05	PVD	Trần Chiêm			Anh rể/ Brother in law								23/04/2025			
7.06	PVD	Phạm Xuân Thanh			Anh ruột/ Sibling								23/04/2025			
7.07	PVD	Phạm Xuân Dũng			Em ruột/ Sibling								23/04/2025			
7.08	PVD	Lê Thị Hường			Em dâu/ Sister in law								23/04/2025			
7.09	PVD	Phạm Thị Xuân Hiền			Em ruột/ Sibling								23/04/2025			
7.10	PVD	Trần Hùng			Em rể/ Brother in law								23/04/2025			
8.	PVD	Nguyễn Văn Toàn		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member									04/08/2021	45770	Miễn nhiệm/ Dismissal	
8.01	PVD	Nguyễn Thị Thút			Vợ/ Wife								04/08/2021	23/04/2025		
8.02	PVD	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			Con/ Child								04/08/2021	23/04/2025		
8.03	PVD	Nguyễn Thị Thư			Em ruột/ Sibling								04/08/2021	23/04/2025		
8.04	PVD	Nguyễn Anh Tuấn			Em rể/ Brother in law								04/08/2021	23/04/2025		
9.	PVD	Văn Đức Tổng		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member									04/08/2021	23/4/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal	
9.01	PVD	Lê Thị Tinh			Mẹ đẻ/ Mother								04/08/2021	23/4/2025		
9.02	PVD	Nguyễn Thị Trung			Vợ/ Wife								04/08/2021	23/4/2025		
9.03	PVD	Văn Thị Trinh			Con ruột/ Child								04/08/2021	23/4/2025		
9.04	PVD	Văn Đức Hai			Con ruột/ Child								04/08/2021	23/4/2025		
9.05	PVD	Văn Đức Ba			Con ruột/ Child								04/08/2021	23/4/2025		
9.06	PVD	Văn Đức Hoài			Em ruột/ Sibling								04/08/2021	23/4/2025		
9.07	PVD	Văn Thị Lý			Em ruột/ Sibling								04/08/2021	23/4/2025		
9.08	PVD	Văn Đức Mai			Em ruột/ Sibling								04/08/2021	23/4/2025		
9.09	PVD	Phạm Đông Khiêm			Con rể/ Son in law								04/08/2021	23/4/2025		

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31st, 2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
9.10	PVD	Lê Thị Thiý			Con dâu/ Daughter in law								04/08/2021	23/4/2025		
9.11	PVD	Trần Thị Việt Hà			Con dâu/ Daughter in law								04/08/2021	23/4/2025		
10.	PVD	Hoàng Xuân Quốc		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member								0%	04/08/2021	22/10/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal	
10.01	PVD	Hoàng Xuân Nhuận			Anh ruột/ Sibling								04/08/2021	22/10/2025		
10.02	PVD	Hoàng Thị Đào Tiếp			Chị ruột/ Sibling								04/08/2021	22/10/2025		
10.03	PVD	Dương Thị Bích Hằng			Vợ/ Wife								04/08/2021	22/10/2025		
10.04	PVD	Hoàng Xuân Hiền			Con/ Child								04/08/2021	22/10/2025		
10.05	PVD	Ngô Ánh Tuyết			Chị dâu/ Sister in law								04/08/2021	22/10/2025		
10.06	PVD	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC)			Tổ chức liên quan Người nội bộ Affiliated party with Internal person								04/08/2021	22/10/2025		
10.07	PVD	VinaCapital Corporate Finance Vietnam			Tổ chức liên quan Người nội bộ Affiliated party with Internal person								04/08/2021	08/05/2025	Thôi chức vụ tại VinaCapital Corporate Finance Vietnam/ Resigned at VinaCapital Corporate Finance Vietnam	
11.	PVD	Hồ Văn Hải		Phó Tổng giám đốc Vice President							4,900	0%	08/06/2025			Bổ nhiệm lại theo QĐ số 01/06/2025/QĐ-HĐQT ngày 06/6/2025. Thời hạn bổ nhiệm lại tính từ ngày 08/6/2025 Reappointment as Decision No. 01/06/2025/QĐ-HĐQT on 06/6/2025. The reappointment term took effect from the date of 08/6/2025
11.01	PVD	Hồ Trọng Từ			Bố ruột/ Father								08/06/2025			

03
ĐƠN
- DAN
T.P.

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Chú chú Note
13.	PVD	Nguyễn Công Đoàn		Phó Tổng giám đốc Vice President							37,700	0%	08/06/2020			Kéo dài thời hạn bổ nhiệm chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo QĐ số 02/06/2025/QĐ-HDQT ngày 06/6/2025 Extend the appointment term until the official retirement age as Decision No.02/06/2025/QĐ-HDQT on 06/6/2025
13.01	PVD	Phạm Thị Lê			Mẹ ruột/ Mother								08/06/2020			
13.02	PVD	Vũ Thị Việt Vân			Vợ/ Wife						50,923	0%	08/06/2020			
13.03	PVD	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh			Con ruột/ Child								08/06/2020			
13.04	PVD	Nguyễn Vũ Hồng Anh			Con ruột/ Child								08/06/2020			
13.05	PVD	Nguyễn Văn Lương			Anh trai/ Sibling								08/06/2020			
13.06	PVD	Nguyễn Văn Thiện			Anh trai/ Sibling								08/06/2020			
13.07	PVD	Nguyễn Văn Đoàn			Em/ Sibling								08/06/2020			
13.08	PVD	Nguyễn Thị Đoàn			Em/ Sibling								08/06/2020			
13.09	PVD	Nguyễn Thị Dìn			Em/ Sibling								08/06/2020			
13.10	PVD	Lê Văn Thúc			Em rể/ Brother in law								08/06/2020			
13.11	PVD	Nguyễn Đức Tùng			Em rể/ Brother in law								08/06/2020			
13.12	PVD	Lê Thị Mến			Chị dâu/ Sister in law								08/06/2020			
13.13	PVD	Cao Thị Thơi			Chị dâu/ Sister in law								08/06/2020			
13.14	PVD	Đinh Thị Nhung			Em dâu/ Sister in law								08/06/2020			
14.	PVD	Đinh Quang Nhựt		Phó Tổng giám đốc Vice President							6	0%	01/12/2022			
14.01	PVD	Đoàn Mạnh Hà			Bố vợ/ Father in law								01/12/2022			
14.02	PVD	Nguyễn Thị Chiến			Mẹ vợ/ Mother in law								01/12/2022			
14.03	PVD	Đoàn Thị Sim			Vợ/ Wife								01/12/2022			
14.04	PVD	Đinh Anh Kiệt			Con/ Child								01/12/2022			
14.05	PVD	Đinh Anh Quân			Con/ Child								01/12/2022			
14.06	PVD	Đinh Ngọc Huy			Anh trai/ Sibling								01/12/2022			
14.07	PVD	Đinh Thị Xuân Mai			Em gái/ Sibling								01/12/2022			

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pass port/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./ Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Chú chú Note
15.	PVD	Nguyễn Đình Dương		Phó Tổng giám đốc Vice President								0%	17/06/2024			Thời điểm được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc theo Quyết định 02/06/2024/QĐ- HDQT Time of appointment as Vice President according to QĐ No.02/06/2024/QĐ- HDQT
15.01	PVD	Nguyễn Đình Sáng			Bố ruột/ Father								17/06/2024			
15.02	PVD	Lương Thị Tuấn			Mẹ ruột/ Mother								17/06/2024			
15.03	PVD	Nguyễn Thị Ánh Tuyết			Chi ruột/ Sibling								17/06/2024			
15.04	PVD	Nguyễn Thế Thành			Anh rể/ Brother in law								17/06/2024			
15.05	PVD	Nguyễn Thị Kim Tuyến			Em ruột/ Sibling								17/06/2024			
15.06	PVD	Nguyễn Thành Vương			Em rể/ Brother in law								17/06/2024			
15.07	PVD	Nguyễn Quốc Tuấn			Bố vợ/ Father in law								17/06/2024			
15.08	PVD	Nguyễn Thị Huyền Trang		Chuyên viên Phòng cơ điện Bảo dưỡng - Chi nhánh Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí – Xi nhiếp Điều hành Khoan (PVD DD) Electrical Maintenance Officer - PV Drilling Division	Vợ/ Wife								17/06/2024			
15.09	PVD	Nguyễn Minh Phương			Con/ Child								17/06/2024			Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
15.10	PVD	Nguyễn Minh Anh			Con/ Child								17/06/2024			Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
16.	PVD	Lê Hồng Phương		Trưởng Ban kiểm soát Head of BOS								0%	24/04/2024			thời điểm được bổ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2026 (bầu mới) Time of appointment as BOS Member for 2024- 2026 term (new election)

11/6/2024
14/6/2024
15/6/2024

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
16.01	PVD	Lê Hồng Kỳ			Bố ruột/ Father								24/04/2024			
16.02	PVD	Nguyễn Thị Hòa			Mẹ ruột/ Mother								24/04/2024			
16.03	PVD	Phạm Minh Thương			Mẹ Vợ/ Mother in law								24/04/2024			
16.04	PVD	Đàm Minh Thủy			Vợ/ Wife						0	0%	24/04/2024			
16.05	PVD	Lê Minh Khang			Con ruột/ Child								24/04/2024			Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
16.06	PVD	Lê Minh Khôi			Con ruột/ Child								24/04/2024			Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
16.07	PVD	Lê Hồng Phong			Em ruột/ Sibling								24/04/2024			
16.08	PVD	Lê Hồng Hiền			Em ruột/ Sibling								24/04/2024			
17.	PVD	Nguyễn Văn Tài		Thành viên BKS BOS Member							-	0%	24/04/2024			thời điểm được bổ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2026 (bầu lại) Time of appointment as BOS member for 2024-2026 (new election)
17.01	PVD	Nguyễn Thị Sè			Mẹ ruột/ Mother								24/04/2024			
17.02	PVD	Vũ Thị Hữu			Mẹ vợ/ Mother in law								24/04/2024			
17.03	PVD	Đỗ Thị Mai			Vợ/ Wife						4,000	0%	24/04/2024			
17.04	PVD	Nguyễn Mai Khôi			Con/ Child								24/04/2024			Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
17.05	PVD	Nguyễn Tuấn Khôi			Con/ Child								24/04/2024			Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
17.06	PVD	Nguyễn Thị Phương Linh			Em gái/ Sibling								24/04/2024			
17.07	PVD	Nguyễn Hoài Bảo			Em trai/ Sibling								24/04/2024			
17.08	PVD	Nguyễn Văn Thành			Em rể/ Brother in law								24/04/2024			
17.09	PVD	Nguyễn Thị Hoàng			Em dâu/ Sister in law								24/04/2024			
18.	PVD	Nguyễn Bình Hợp		Thành viên BKS BOS Member							-	0%	24/04/2024			thời điểm được bổ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2026 (bầu lại) Time of appointment as BOS member for 2024-2026 (new election)
18.01	PVD	Nguyễn Ngọc Răng			Bố vợ/ Father in law								24/04/2024			
18.02	PVD	Lê Ngọc Sương			Mẹ vợ/ Mother in law								24/04/2024			
18.03	PVD	Nguyễn Lê Sương Thu			Vợ/ Wife								24/04/2024			

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./ Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
18.04	PVD	Nguyễn Minh Khôi			Con trai/ Child								24/04/2024			
18.05	PVD	Nguyễn Mỹ Khánh			Con gái/ Child								24/04/2024			
18.06	PVD	Nguyễn Quốc Hào			Anh ruột/ Sibling								24/04/2024			
18.07	PVD	Nguyễn Vinh Quang			Anh ruột/ Sibling								24/04/2024			
18.08	PVD	Nguyễn Thị Thanh Hòa			Chi ruột/ Sibling								24/04/2024			
18.09	PVD	Phạm Thị Kim Phương			Chị dâu/ Sister in law								24/04/2024			
18.10	PVD	Phạm Quốc Thanh			Anh rể/ Brother in law								24/04/2024			
19.	PVD	Nguyễn Ngọc Trường		Kế toán trưởng. Trưởng ban TC-KT Chief Accountant cum Finance Manager								0%	17/07/2025			Bỏ nhiệm lại theo QĐ số 03/07/2025/QĐ-HDQT ký ngày 16/7/2025 Reappointment pursuant to Decision No. 03/07/2025/QĐ-HDQT dated July 16th, 2025
19.01	PVD	Nguyễn Văn Tuý			Ba ruột/ Father								17/07/2025			
19.02	PVD	Lê Thị Thoa			Mẹ ruột/ Mother								17/07/2025			
19.03	PVD	Lương Kiến Châu			Mẹ vợ/ Mother in law								17/07/2025			
19.04	PVD	Châu Lương Xuân			Vợ/ Wife								17/07/2025			
19.05	PVD	Nguyễn Gia Hưng			Con/ Child								17/07/2025			
19.06	PVD	Nguyễn Gia Toàn			Con/ Child								17/07/2025			
19.07	PVD	Châu Lương Quốc Khuyến			Em vợ/ Brother in law								17/07/2025			
19.08	PVD	Nguyễn Ngọc Phương Trúc			Em ruột/ Sibling								17/07/2025			
19.09	PVD	Nguyễn Thị Ngọc Mai			Em dâu/ Sister in law								17/07/2025			
19.10	PVD	Nguyễn Tuấn Anh			Em ruột/ Sibling								17/07/2025			
20.	PVD	Hoàng Phúc Khang		Người phụ trách quản trị công ty/ Person in charge of corporate governance							3,010	0%	04/05/2024			thời điểm được bổ nhiệm làm Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty Time of appointment as Person incharge of corporate governance cum Corporate Secretary
20.01	PVD	Hoàng Minh Kha			Bố đẻ/ Father								04/05/2024			
20.02	PVD	Trần Thị Xím			Mẹ đẻ/ Mother								04/05/2024			
20.03	PVD	Vũ Đức Hải			Bố vợ/ Father in law								04/05/2024			

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
20.04	PVD	Đoàn Thị Hiền			Mẹ vợ/ Mother in law								04/05/2024			
20.05	PVD	Vũ Thị Hậu			Vợ/ Wife								04/05/2024			
20.06	PVD	Hoàng Phúc Vinh			Con ruột/ Child								04/05/2024			Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
20.07	PVD	Hoàng Phúc Hưng			Con ruột/ Child								04/05/2024			Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
20.08	PVD	Hoàng Thị An Na			Chi ruột/ Sibling						101		04/05/2024			
20.09	PVD	Ngô Minh Khôi			Anh rể/ Brother in law						4,000		04/05/2024			
21	PVD	Nguyễn Phương Linh		Thư ký Tổng công ty Company Secretary									15/12/2025			thời điểm được bổ nhiệm làm Thư ký Tổng công ty/ Time of appointment as Corporate Secretary
21.01	PVD	Vũ Duy Tiếp			Chồng/ Husband								15/12/2025			
21.02	PVD	Nguyễn Văn Đạm			Bố ruột/ Father								15/12/2025			
21.03	PVD	Trần Thị Minh Thủy			Mẹ ruột/ Mother								15/12/2025			
21.04	PVD	Vũ Xuân Trào			Bố chồng/ Father in law								15/12/2025			
21.05	PVD	Vũ Thị Cúc			Mẹ chồng/ Mother in law								15/12/2025			
21.06	PVD	Vũ Nguyễn An Nhiên			Con ruột/ Child								15/12/2025			
21.07	PVD	Vũ Tự Minh			Con ruột/ Child								15/12/2025			
21.08	PVD	Vũ Nguyễn Thiên Ân			Con ruột/ Child								15/12/2025			
21.09	PVD	Nguyễn Kim Thạch			Anh trai/ Brother								15/12/2025			
21.10	PVD	Nguyễn Thị Thanh Hiền			Chi dâu/ Sister in law								15/12/2025			
21.11	PVD	Nguyễn Kim Phương			Anh trai/ Brother								15/12/2025			Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
21.12	PVD	Phạm Thị Bích Ngọc			Chi dâu/ Sister in law								15/12/2025			Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
21.13	PVD	Nguyễn Trần Phương Uyên			Em gái/ Sister								15/12/2025			
21.14	PVD	Trình Đình Khanh			Em rể/ Brother in law								15/12/2025			

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
22.	PVD	Nguyễn Văn Tứ		Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ Head of Internal Audit Subcommittee							32,100	0%	04/05/2024			Người làm công tác Kiểm toán nội bộ/ Person in charge of Internal Audit
22.01	PVD	Phạm Thị Hoa			Mẹ ruột/ Mother								04/05/2024			
22.02	PVD	Nguyễn Quang Trung			Bố vợ/ Father in law								04/05/2024			
22.03	PVD	Nguyễn Thị Huyền Suong			Mẹ vợ/ Mother in law								04/05/2024			
22.04	PVD	Nguyễn Quang Huyền Trâm			Vợ/ Wife								04/05/2024			
22.05	PVD	Nguyễn Tú Quỳnh Hương			Con ruột/ Child								04/05/2024			
22.06	PVD	Nguyễn Tú Ánh Dương			Con ruột/ Child								04/05/2024			Còn nhỏ Children (Under 18 yrs)
22.07	PVD	Phạm Văn Hai			Anh ruột/ Sibling								04/05/2024			
22.08	PVD	Phạm Văn Thanh			Anh ruột/ Sibling								04/05/2024			
22.09	PVD	Phạm Thị Huyền Linh			Chị ruột/ Sibling								04/05/2024			
22.10	PVD	Nguyễn Phạm Trung Hiếu			Em ruột/ Sibling								04/05/2024			
22.11	PVD	Phạm Thị Thủy Diệp			Chị ruột/ Sibling								04/05/2024			
22.12	PVD	Mai Thanh An			Anh rể/ Brother in law								04/05/2024			
22.13	PVD	Phạm Thị Thủy Liễu			Em ruột/ Sibling								04/05/2024			
22.14	PVD	Phạm Thị Thủy Như			Em ruột/ Sibling								04/05/2024			
22.15	PVD	Lý Thuận Cường			Em rể/ Brother in law								04/05/2024			
23.	PVD	Ngô Thị Hải Anh		Phó Tiểu ban KTNB Deputy Head of Internal Audit Subcommittee							8	0%	19/05/2023			Người làm công tác Kiểm toán nội bộ/ Person in charge of Internal Audit
23.01	PVD	Trần Thị Cúc			Mẹ chồng/ Mother in law								19/05/2023			
23.02	PVD	Ngô Sách Trọng			Bố ruột/ Father								19/05/2023			
23.03	PVD	Lê Thị Việt Hưng			Mẹ ruột/ Mother								19/05/2023			
23.04	PVD	Trình Vũ Anh			Chồng/ Husband						18	0%	19/05/2023			
23.05	PVD	Trình Minh Quân			Con ruột/ Child								19/05/2023			

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
23.06	PVD	Trịnh Ngô Lam Giang			Con ruột/ Child								19/05/2023			
23.07	PVD	Trịnh Hoàng Nam			Con ruột/ Child								19/05/2023			
23.08	PVD	Ngô Thị Hồng Anh			Em ruột/ Sibling								19/05/2023			
23.09	PVD	Ngô Thị Thu Thủy			Em ruột/ Sibling						23,114	0%	19/05/2023			
23.10	PVD	Nguyễn Phan Huy			Em rể/ Brother in law								19/05/2023			
23.11	PVD	Ngô Sách Minh Thắng			Em ruột/ Sibling								19/05/2023			
24.	PVD	Chu Thủy Ngọc		Chuyên viên Tiêu ban KTNB Member of Internal Audit Subcommittee							2,006	0%	19/05/2023			Người làm công tác Kiểm toán nội bộ/ Person in charge of Internal Audit
24.01	PVD	Chu Ngọc Lân			Bố ruột/ Father								19/05/2023			
24.02	PVD	Nguyễn Thị Ngân			Mẹ ruột/ Mother								19/05/2023			
24.03	PVD	Nguyễn Hồng Nga			Mẹ chồng/ Mother in law								19/05/2023			
24.04	PVD	Nguyễn Đông Khánh			Chồng/ Husband								19/05/2023			
24.05	PVD	Nguyễn Khánh Minh			Con ruột/ Child								19/05/2023			
24.06	PVD	Nguyễn Khánh Nam			Con ruột/ Child								19/05/2023			
24.07	PVD	Chu Nguyễn Đức Long			Em trai/ Sibling								19/05/2023			
24.08	PVD	Phạm Thị Anh			Em dâu/ Sister in law								19/05/2023			
24.09	PVD	Chu Minh Phương			Em gái/ Sibling								19/05/2023			
25.	PVD	Nguyễn Văn Sỹ		Chuyên viên Tiêu ban KTNB Member of Internal Audit Subcommittee							20	0%	19/05/2023			Người làm công tác Kiểm toán nội bộ/ Person in charge of Internal Audit
25.01	PVD	Nguyễn Văn Hòa			Bố ruột/ Father								19/05/2023			
25.02	PVD	Bùi Thị Trang			Mẹ ruột/ Mother								19/05/2023			
25.03	PVD	Nguyễn Đức Chánh			Bố vợ/ Father in law								19/05/2023			
25.04	PVD	Lê Thị Xinh			Mẹ vợ/ Mother in law								19/05/2023			
25.05	PVD	Nguyễn Thu Hà			Vợ/ Wife								19/05/2023			

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
25.06	PVD	Nguyễn Hà Nhi			Con gái								19/05/2023			
25.07	PVD	Nguyễn Thị Kiều Oanh			Chị ruột/ Sibling								19/05/2023			
25.08	PVD	Nguyễn Thị Như Huỳnh			Chị ruột/ Sibling								19/05/2023			
25.09	PVD	Đỗ Tinh			Anh rể/ Brother in law								19/05/2023			
25.10	PVD	Đinh Thế Thiện			Anh rể/ Brother in law								19/05/2023			
26.	PVD	Tập đoàn công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam/ (Vietnam National Industry - Energy Group)			Công ty mẹ - Cổ đông lớn Major shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0100681592	24/06/2015	Sở KHĐT Hà Nội Hanoi Authority for Planning & Investment	18 Phố Láng Hạ, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội 18 Lang Ha Street, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Hanoi	280,496,572	50.42%	26/11/2001			
26.01	PVD	Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP)/ Petrovietnam Exploration Production Corporation			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0100150908	10/05/2007	-	Tầng 26, Tòa nhà CharmVit, 117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Hà Nội/ 26th Floor, CharmVit Building, 117 Tran Duy Hung Street, Yen Hoa Ward, Hanoi						
26.02	PVD	Công ty Cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR) Binh Son Refining and Petrochemical Joint Stock Company			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	4300378569	05/06/2008	-	208 Đại lộ Hùng Vương, Thành phố Quảng Ngãi 208 Hung Vuong Boulevard, Quang Ngai City						
26.03	PVD	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Power Corporation (PV POWER)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0102276173	31/05/2007	-	Toà nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội 171 Tower, 167 Trung Kinh Str., Trung Hoa Ward, Cau Giay Dist., Hanoi						
26.04	PVD	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP PetroVietnam Gas Corporation (PVGAS)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	3500102710	13/12/2007	-	Tầng 12, 12A, 14 và tầng 15, Tòa nhà PV GAS, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, TP.HCM 12th, 12A, 14th and 15th Floors, PV GAS Building, No. 673 Nguyen Huu Tho Street, Nha Be Commune, Ho Chi Minh City						

C.T. Vũ

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
26.05	PVD	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP PetroVietnam Oil Corporation (PVOIL)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0305795054	26/06/2008	-	Tầng 14-18 Tòa nhà PetroVietnam Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP HCM 14-18 PetroVietnam Tower, No.1-5 Le Duan, Sai Gon Ward, HCMC						
26.06	PVD	CTCT - Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau/ PetroVietnam Camau Fertilizer JSC (PVCFC)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	2001012298	24/03/2011	-	647-649, đường Ngô Quyền, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau 647-649 Ngo Quyen Street, An Xuyen Ward, Ca Mau Province						
26.07	PVD	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam Vietnam Public Joint Stock Commercial Bank (PVComBank)			Người có liên quan của Cổ đông lớn, Cổ đông chiến lược/ Related person of the Major Shareholder, Strategic shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	101057919	01/10/2013	-	22 Ngô Quyền, Trưng Tiễn, Hoàn Kiếm, Hà Nội 22 Ngo Quyen Street, Trang Tien, Hoan Kiem District, Hanoi						
26.08	PVD	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP PetroVietnam Fertilizer and Chemicals Corporation (PVFCCo)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0303165480	31/08/2007	-	Số 43 Mạc Đình Chi, P. Sài Gòn, Q.1, Tp.HCM 43 Mac Dinh Chi Street, Sai Gon Ward, District 1, HCMC						
26.09	PVD	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0302495126	15/02/2006	-	Lầu 5, số 1-5, Lê Duẩn, phường Sài Gòn, Quận 1, TP.HCM 5F, No. 1-5, Le Duan Street, Sai Gon Ward, District 1, HCMC						
26.10	PVD	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Construction Joint Stock Corporation (PetroCons)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	3500102365	20/12/2007	-	Tầng 14, tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 phố Trung Kinh, phường Yên Hòa, Tp Hà Nội 14th Floor, Vietnam Petroleum Institute Building, No. 167 Trung Kinh Street, Yen Hoa Ward, Hanoi						



Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pass port/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./ Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
26.11	PVD	Công ty TNHH ITV Công nghiệp tàu thủy Dung Quát Dung Quat Shipbuilding Industry Company Ltd (DSQ)			Người có liên quan của Cổ đồng lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	4300338693	24/02/2006	-	Thôn Tân Hy, Xã Vạn Tương, Tỉnh Quảng Ngãi Tan Hy Hamlet, Van Tuong Commune, Quang Ngai Province						
26.12	PVD	Công ty CP Hòa dầu và Xơ sợi Việt Nam Vietnam Petrochemical Fiber Joint Stock Company (VNPOLY)			Người có liên quan của Cổ đồng lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0102681774	20/11/2009	-	Lô CN5.5 A khu công nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải, Hải Phong Lot CN5.5 A, Dinh Vu Industrial Park, Dong Hai Ward, Hai Phong						
26.13	PVD	Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí PetroVietnam Transport Corporation (PV Trans)			Người có liên quan của Cổ đồng lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0302743192	07/05/2007	-	Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. HCM 2F, PVFCCo Tower, 43 Mac Dinh Chi Str., Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City						
26.14	PVD	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí Việt Nam PetroVietnam General Services Corporation (Petrosetco)			Người có liên quan của Cổ đồng lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0305482862	04/02/2008	-	Lầu 6, Tòa nhà PetroVietNam, Số 1 - 5 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh 6F, PetroVietnam Tower, 1-5 Le Duan Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City						
26.15	PVD	Liên doanh Việt - Nga Russian-Vietnamese Oil and Gas Joint Venture (Vietsovpetro)			Người có liên quan của Cổ đồng lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	3500102414	19/09/1998	-	105 Lê Lợi, phường Vùng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh 105 Le Loi, Vung Tau Ward, Ho Chi Minh City						
26.16	PVD	Công ty TNHH Lọc Hóa Dầu Nghi Sơn Nghi Sơn Refinery and Petrochemical LLC (NSRP)			Người có liên quan của Cổ đồng lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	2801149686	14/04/2008	-	Khu Kinh tế Nghi Sơn, Hải Yến, Nghi Sơn, Thanh Hóa Nghi Son Economic Zone, Hai Yen, Nghi Son, Thanh Hoa Province						

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./ Passport No./ Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./ Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
26.17	PVD	Công ty TNHH Liên Doanh Rusvietpetro Joint Venture Rusvietpetro Company Limited (RVP)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate				Liên Bang Nga, 127422, Moscow, đường Dmirtrovskiy, số 10, Lô số 1 Lot 1, No.10, Dmirtrovskiy Street, Moscow 127422, Russia						
26.18		Công ty cổ phần PVI PVI Holdings (formerly known as Petrovietnam Insurance Joint Stock Corporation)			Người có liên quan của Cổ đông lớn/ Related person of the Major Shareholder	ĐKKD/ Business Registration Certificate	0100151161	12/03/2007		Số 1 Phạm Văn Bạch, Phường Cầu Giấy - Hà Nội No.1, Pham Van Bach, Cau Giay Ward, Hanoi						
27.	PVD	Công Đoàn Cơ Sở TCT Khoan và Dịch Vụ Khoan Dầu Khí PV' Drilling's Trade Union			Tổ chức Công đoàn/ Trade Union	Số ĐKSH	16/2001-CDDK	28/01/2002	Công đoàn Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Trade Union	Lầu 4, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 4th Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City			26/11/2001			
28.	PVD	XÍ NGHIỆP ĐIỀU HÀNH KHOAN (PVD Drilling Division)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	0302495126-007	20/06/2019	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Lầu 3, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 3rd Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City			19/06/2007			
29.	PVD	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ BIỂN PVD PVD Offshore Services Co., Ltd. (PVD Offshore)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	3500803145	11/09/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Rịa - Vung Tau Department of Planning and Investment	Số 61, Đường 30/4, Phường Rach Dừa, TPHCM No. 61, 30/4 Street, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City			29/06/2007			
30.	PVD	CÔNG TY TNHH MTV ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN DẦU KHÍ PVD Logging Services Company Limited (PVD Logging)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNĐKKD/ Business Registration Certificate	0305148138	16/08/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 4, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mac Dinh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 4F, PVFCCo Tower, 43 Mac Dinh Chi Street, Sai Gon Ward, HCMC			07/08/2007			

1/2/ P 11 H 1/2

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
31.	PVD	CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ GIỀNG KHOAN DẦU KHÍ PVD PVD Well Services Company Limited (PVD Well Services)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	0305123077	16/03/2023	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 4, Tòa nhà Cantavil Premier, số 01 Đường Song Hành, Phường Bình Trưng, TP. HCM 4th Floor, Cantavil Premier Building, No. 01 Song Hanh Street, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City			01/08/2007			
32.	PVD	CÔNG TY TNHH MTV KHOAN DẦU KHÍ NƯỚC SÂU PVD PVD Deepwater Limited Company (PVD Deepwater)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	0310139354	01/02/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Lầu 3, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Sái Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 3rd Floor, Sailing Tower, 111A Pasteur Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City			14/07/2010			
33.	PVD	CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ KỸ THUẬT KHOAN DẦU KHÍ PVD PVD Trading and Technical Services Joint Stock Company (PVD Tech)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	0305124602	11/09/2023	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 10, Tòa nhà Phước Thành, Số 199 Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, TP. HCM 10th Floor, Phuoc Thanh Building, 199 Dien Bien Phu Street, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City			09/08/2007			
34.	PVD	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO KỸ THUẬT PVD PVD Technical Training & Certification Joint Stock Company (PVD Training)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	3500677518	06/11/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Khu công nghiệp Đồng Xuyên, đường 30/4, Phường Rach Dứa, TP. HCM Road 1, Dong Xuyen Industrial Zone, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City			12/10/2007			
35.	PVD	CÔNG TY TNHH PV DRILLING EXPRO INTERNATIONAL PV Drilling Expro International Co., Ltd (PVD - Expro)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	3500870335	03/04/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Số 65A Đường 30/4, Phường Rach Dứa, TP. HCM 65A Street 30/4, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City			25/04/2008			
36.	PVD	CÔNG TY TNHH CÁN ỐNG KHOAN DẦU KHÍ VIỆT NAM PV Drilling Tubulars Management Company Limited (PVD Tubulars Management)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	3500912779	24/02/2022	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Ria - Vung Tau Department of Planning and Investment	Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, TP. HCM Phu My 1 Industrial Zone, Phu My Ward, Ho Chi Minh City			07/10/2008			

11/01/2025

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with internal persons	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) NSH type (ID card No./Business Registration Certificate No.)	Số CMND/ Hộ chiếu ID card No./ Passport No./Business Registration Certificate No	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the end of the period (as of December 31th,2025)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons	Ghi chú Note
37.	PVD	CÔNG TY LIÊN DOANH DỊCH VỤ BỊ-PV DRILLING BJ -PV Drilling Co., Ltd			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	492021000003	19/12/2008	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Rịa - Vũng Tàu People Committee	65A, Đường 30/4, Phường Rach Dừa, TP. HCM 65A Street 30/4, Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City			28/09/2006			
38.	PVD	CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH KỸ THUẬT GIÉNG KHOAN PV DRILLING VÀ BAKER HUGHES PVD Baker Hughes Co., Ltd.			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	0310655599	20/05/2021	Sở KH&ĐT Tp.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 5, Khu phức hợp Cantavil An Phú, số 1 Đường Song Hành, P. Bình Trưng, TP. HCM 5th Floor, Cantavil An Phu Complex, No.1, Song Hanh Street, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City			26/01/2011			
39.	PVD	CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH PVD TECH – OIL STATES INDUSTRIES PVD Tech – Oil States Industries J.V Co. Ltd. (PVD – OSI)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	3501990272	07/02/2023	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Rịa - Vũng Tàu Department of Planning and Investment	Đường số 11, Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, TP. HCM Lane 11, Phu My 1 Industrial Zone, Phu My Ward, Ho Chi Minh City			24/11/2011			
40.	PVD	CÔNG TY TNHH VIETUBES Vietubes Limited Company			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	3500102728	07/09/2016	Sở KH&ĐT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ba Rịa - Vũng Tàu Department of Planning and Investment	Đường số 11, Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Rach Dừa, TP. HCM Lane 11, Phu My 1 Industrial Zone, Phu My Rach Dua Ward, Ho Chi Minh City			15/02/1995			
41.	PVD	CÔNG TY TNHH PV DRILLING OVERSEAS PV Drilling Overseas Limited Company (PVD Overseas)			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	201308977C	04/04/2013	Singapore	75 High Street, The Co Building, Singapore (179435)			04/04/2013			
42.	PVD	CÔNG TY LIÊN DOANH PV DRILLING INDONESIA PT PetroVietnam Drilling Indonesia			Công ty con/ Subsidiary	Giấy CNDKKD/ Business Registration Certificate	1000000003662217	07/07/2025	Indonesia	Crown Palace Blok C-09 Lantai 2, Jl. Prof Dr. Soepomo No. 231, Tebet, Jakarta Selatan 12870			15/05/2025			Ngày 15/5/2025 là ngày Bộ Luật pháp của Indonesia ban hành quyết định thành lập doanh nghiệp May 15th, 2025, is the date the Indonesian Ministry of Law issued the decision on business establishment



PHỤ LỤC 4/APPENDIX 4

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA PV DRILLING (đến ngày 31/12/2025)
TRANSACTION OF INTERNAL PERSONS AND AFFILIATED PERSONS WITH SHARES OF PV DRILLING (as of December 31st, 2025)
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 11/01/2026/BC-HDQT ngày 28/01/2026 của Tổng công ty PV Drilling)
(Attached to Corporate Governance Report No 11/01/2026/BC-HDQT dated January 28th, 2026 of PV Drilling)

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tính đến 31/12/2024) Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tính đến 31/12/2025) Number of shares owned at the beginning of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi/ thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ (%) Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ (%) Percentage	
1	Nguyễn Thế Sơn Nguyen The Son	Người nội bộ/Internal person	22,000	0%	11,900	0%	Mua/bán Buying/Selling
2	Nguyễn Phương Thảo Nguyen Phuong Thao	Người có liên quan của ông Nguyễn Thế Sơn - Thành viên HĐQT Related Person with Nguyen The Son - BOD Member	20,000	0%	16,000	0%	Mua/bán Buying/Selling
	Nguyễn Công Đoàn Nguyen Cong Doan	Người nội bộ/Internal person	6	0%	37,700	0%	Mua/bán Buying/Selling
3	Vũ Thị Việt Vân Vu Thi Viet Van	Người có liên quan của ông Nguyễn Công Đoàn - Phó TGD Related Person with Mr Nguyen Cong Doan - Vice President	49,823	0%	50,923	0%	Mua/bán Buying/Selling
4	Đàm Minh Thủy Dam Minh Thuy	Người có liên quan của ông Lê Hồng Phương - Trưởng Ban Kiểm soát Related person with Mr Le Hong Phuong - Head of Board of Supervisors	10,630	0%	0	0%	Mua/bán Buying/Selling
5	Trần Thái Thanh Tran Thai Thanh	Người có liên quan của ông Đỗ Danh Rang - Phó Tổng giám đốc Related person with Mr Do Danh Rang - Vice President	12,000	0%	1,000	0%	Mua/bán Buying/Selling
6	Hoàng Phúc Khang Hoang Phuc Khang	Người nội bộ/Internal person	10,010	0%	3,010	0%	Mua/bán Buying/Selling
7	Ngô Minh Khôi Ngo Minh Khoi	Người có liên quan của ông Hoàng Phúc Khang - Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty Related person with Mr Hoang Phuc Khang - Person in charge of corporate governance cum Corporate Secretary	1,000	0%	4,000	0%	Mua/bán Buying/Selling
8	Nguyễn Văn Từ Nguyen Van Tu	Người nội bộ/Internal person	31,515	0%	32,100	0%	Mua/bán Buying/Selling

PHỤ LỤC 5/APPENDIX 5

THỐNG KÊ THAY ĐỔI VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA PV DRILLING (đến ngày 31/12/2025)

REPORT ON CHANGES IN INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS (as of December 31st, 2025)

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 11/01/2026/BC-HDQT ngày 28/01/2026 của Tổng công ty PV Drilling)

(Attached to Corporate Governance Report No. 11/01/2026/BC-HDQT dated January 28th, 2026 of PV Drilling)

Stt No.	Họ tên Name	TKCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Tcty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu ID card No./Passport No.	Ngày cấp Date if issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là NNB/NCLQ Time of starting to be affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là NNB/NCLQ Time of ending to be affiliated person/internal person	Ghi chú Note
I	Hồ Vũ Hải		Phó Tổng giám đốc Vice President					08/6/2025		Bổ nhiệm lại theo QĐ số 01/06/2025/QĐ- HDQT ngày 06/6/2025. Thời hạn bổ nhiệm lại tính từ ngày 08/6/2025 Reappointment as Decision No. 01/06/2025/QĐ- HDQT on 06/6/2025. The reappointment term took effect from the date of 08/6/2025
1	Hồ Trọng Từ							08/6/2025		
2	Vũ Thị Ty							08/6/2025		
3	Trần Ngọc Lan							08/6/2025		
4	Nguyễn Lan Hương							08/6/2025		
5	Hồ Hải Long							08/6/2025		
6	Hồ Hải Nam							08/6/2025		
7	Hồ Hải Hà							08/6/2025		
8	Hồ Hà Trung							08/6/2025		
9	Hồ Hải Yến							08/6/2025		
10	Nguyễn Lan Anh							08/6/2025		
11	Phùng Thị Luyện							08/6/2025		
12	Mai Lan							08/6/2025		
II	Nguyễn Công Đoàn		Phó Tổng giám đốc Vice President					08/6/2020		Kéo dài thời hạn bổ nhiệm chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo QĐ số 02/06/2025/QĐ- HDQT ngày 06/6/2025 Extend the appointment term until the official retirement age as Decision No.02/06/2025/QĐ- HDQT on 06/6/2025
1	Phạm Thị Lê							08/6/2020		
2	Vũ Thị Việt Vân							08/6/2020		
3	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh							08/6/2020		
4	Nguyễn Vũ Hồng Anh							08/6/2020		
5	Nguyễn Văn Lương							08/6/2020		
6	Nguyễn Văn Thiện							08/6/2020		
7	Nguyễn Văn Đoàn							08/6/2020		
8	Nguyễn Thị Đoàn							08/6/2020		

9	Nguyễn Thị Din						08/6/2020		
10	Lê Văn Thúc						08/6/2020		
11	Nguyễn Đức Tùng						08/6/2020		
12	Lê Thị Mến						08/6/2020		
13	Cao Thị Thơi						08/6/2020		
14	Đinh Thị Nhung						08/6/2020		
III	Trần Văn Hoạt		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member				23/04/2025		Bổ nhiệm/ Appointment
1	Trần Văn Nhân						23/04/2025		
2	Đông Quang Huy						23/04/2025		
3	Cánh Thị Mỹ						23/04/2025		
4	Đông Thị Quỳnh Mai						23/04/2025		
5	Trần Ngọc Trung						23/04/2025		
6	Nguyễn Thị Lan Phương						23/04/2025		
7	Trần Thị Huyền Trang						23/04/2025		
8	Trần Văn Mùi						23/04/2025		
9	Đào Thị Thanh						23/04/2025		
10	Trần Thị Hải						23/04/2025		
11	Trần Văn Bảy						23/04/2025		
12	Trần Văn Vinh						23/04/2025		
13	Trịnh Thị Thu Anh						23/04/2025		
14	Đông Quang Hải						23/04/2025		
15	Đào Thị Bích Vân						23/04/2025		
16	Đông Thị Bích Hương						23/04/2025		
17	Bùi Anh Tuấn						23/04/2025		
18	Đông Dương						23/04/2025		
19	Đỗ Thị Kim Oanh						23/04/2025		
IV	Phạm Xuân Sơn		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member				23/04/2025		Bổ nhiệm/ Appointment
1	Lê Thị Thanh Hằng						23/04/2025		
2	Phạm Lê Quỳnh Trang						23/04/2025		
3	Phạm Thị Hoàng Hoa						23/04/2025		
4	Phạm Thị Xuân Minh						23/04/2025		
5	Trần Chiêm						23/04/2025		
6	Phạm Xuân Thanh						23/04/2025		
7	Phạm Xuân Dũng						23/04/2025		
8	Lê Thị Hương						23/04/2025		
9	Phạm Thị Xuân Hiên						23/04/2025		
10	Trần Hùng						23/04/2025		
V	Đoàn Đức Tùng		Thành viên HĐQT/ Member of BOD				22/10/2025		Bổ nhiệm/ Appointment
1	Nguyễn Thị Tuyết Minh						22/10/2025		
2	Đoàn Đức Xứng						22/10/2025		
3	Lê Thị Nghiu						22/10/2025		
4	Trịnh Thị Thanh Hương						22/10/2025		
5	Đoàn Nguyễn Khánh Nguyên						22/10/2025		
6	Đoàn Nguyễn Khởi Nguyên						22/10/2025		
7	Đoàn Đức Túy						22/10/2025		
8	Đoàn Thị Diệp						22/10/2025		
9	Nguyễn Văn Hải						22/10/2025		
10	Đoàn Thị Ngợi						22/10/2025		
11	Ngô Huy Liêm						22/10/2025		

1249
TỔNG
TY CỔ
ĐIỂN V
ĐẦU KI
CHỈ

12	CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ GIÉNG KHOAN DẦU KHÍ PVD <i>PVD Well Services Company Limited (PVD Well Services)</i>							22/10/2025		
VI	Nguyễn Phương Linh		Thư ký Tổng công ty <i>Company Secretary</i>					15/12/2025		Bổ nhiệm/ <i>Appointment</i>
1	Vũ Duy Tiếp							15/12/2025		
2	Nguyễn Văn Đạm							15/12/2025		
3	Trần Thị Minh Thủy							15/12/2025		
4	Vũ Xuân Trào							15/12/2025		
5	Vũ Thị Cúc							15/12/2025		
6	Vũ Nguyễn An Nhiên							15/12/2025		
7	Vũ Tự Minh							15/12/2025		
8	Vũ Nguyễn Thiên An							15/12/2025		
9	Nguyễn Kim Thạch							15/12/2025		
10	Nguyễn Thị Thanh Hiền							15/12/2025		
11	Nguyễn Kim Phương							15/12/2025		
12	Phạm Thị Bích Ngọc							15/12/2025		
13	Nguyễn Trần Phương Uyên							15/12/2025		
14	Trịnh Đình Khanh							15/12/2025		
VII	CÔNG TY LIÊN DOANH PV DRILLING INDONESIA <i>PT PetroVietnam Drilling Indonesisa</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>					15/5/2025		Ngày 15/5/2025 là ngày Bộ Luật pháp của Indonesia ban hành quyết định thành lập doanh nghiệp <i>May 15th, 2025, is the date the Indonesian Ministry of Law issued the decision on business establishment</i>
VIII	Nguyễn Văn Toàn		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent BOD member</i>					04/8/2021	23/04/2025	Miễn nhiệm/ <i>Dismissed</i>
1	Nguyễn Thị Thái							04/8/2021	23/04/2025	
2	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh							04/8/2021	23/04/2025	
3	Nguyễn Thị Thu							04/8/2021	23/04/2025	
4	Nguyễn Anh Tuấn							04/8/2021	23/04/2025	
IX	Văn Đức Tồng		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent BOD member</i>					04/8/2021	23/04/2025	Miễn nhiệm/ <i>Dismissed</i>
1	Lê Thị Tình							04/8/2021	23/04/2025	
2	Nguyễn Thị Trung							04/8/2021	23/04/2025	
3	Văn Thị Trinh							04/8/2021	23/04/2025	
4	Văn Đức Hai							04/8/2021	23/04/2025	
5	Văn Đức Ba							04/8/2021	23/04/2025	
6	Văn Đức Hoài							04/8/2021	23/04/2025	
7	Văn Thị Lý							04/8/2021	23/04/2025	



8	Vân Đức Mai						04/8/2021	23/04/2025	
9	Phan Đăng Khiêm						04/8/2021	23/04/2025	
10	Lê Thị Thủy						04/8/2021	23/04/2025	
11	Trần Thị Việt Hà						04/8/2021	23/04/2025	
X	Hoàng Xuân Quốc		Thành viên độc lập HĐQT Independent BOD member				04/08/2021	22/10/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal
1	Hoàng Xuân Nhuận						04/08/2021	22/10/2025	
2	Hoàng Thị Đào Tiếp						04/08/2021	22/10/2025	
3	Dương Thị Bích Hằng						04/08/2021	22/10/2025	
4	Hoàng Xuân Hiếu						04/08/2021	22/10/2025	
5	Ngô Anh Tuyết						04/08/2021	22/10/2025	
6	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam PetroVietnam Technical Services Corporation (PTSC)						04/08/2021	22/10/2025	
7	VinaCapital Corporate Finance Vietnam						04/08/2021	08/05/2025	Thôi chức vụ tại VinaCapital Corporate Finance Vietnam/ Resigned at VinaCapital Corporate Finance Vietnam
XI	Hoàng Phúc Khang		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Tổng công ty Person in charge of corporate governance cum Company Secretary				04/5/2024	15/12/2025	Thôi chức vụ Thư ký Tổng công ty, vẫn là Người phụ trách quản trị công ty/ Resigned from the position of Corporate Secretary, while continuing to serve as the Person in charge of Corporate Governance